

Hướng dẫn sử dụng Máy giặt sấy



Để tránh nguy cơ tai nạn hoặc hư hỏng máy, điều quan trọng là phải đọc kỹ hướng dẫn này trước khi lắp đặt và sử dụng lần đầu tiên.

Nội dung

Chăm sóc môi trường	6
Cảnh báo và hướng dẫn an toàn	7
Vận hành máy giặt-sấy.....	16 Bảng điều khiển.....
16 Màn hình cảm ứng và điều khiển cảm biến.....	16 Menu chính.....
17 Ví dụ về cách vận hành thiết bị.....	18 Ứng dụng.....
20	
Trước khi sử dụng lần đầu tiên	21
Miele@home.....	22
1. Thiết lập ngôn ngữ hiển thị.....	23
2. Thiết lập Miele@home.....	23
3. Thiết lập định dạng đồng hồ.....	24
4. Tháo thanh chuyển tiếp	24
5. Thiết lập TwinDos	25
6. Bắt đầu chương trình hiệu chuẩn.....	28
Giặt và sấy thân thiện với môi trường.....	29
GIẶT	30
1. Chuẩn bị đồ giặt	30
Mẹo chung	
30 2. Chọn chương trình	31
3. Chọn cài đặt chương trình	32
4. Cho đồ vào máy giặt sấy	34
5. Thêm chất tẩy rửa.....	35
6. Bắt đầu chương trình	41
7. Kết thúc chương trình/lấy đồ giặt ra.....	42
Tốc độ vắt.....	42
Biểu đồ chương trình.....	44
Trình tự chương trình.....	49
Thêm	
52 Chất tẩy rửa.....	54
Chất làm mềm nước.....	54
Nước xả vải, hồ bột lỏng, hồ bột.....	54
SẤY KHÔ	
58 1. Chuẩn bị đồ giặt	
58 2. Chọn chương trình	59
3. Chọn cài đặt chương trình	60
4. Cho đồ vào máy giặt sấy	61

5. Bắt đầu chương trình	61	6.
Kết thúc chương trình/dỡ đồ giặt.....	62	Biểu đồ chương
trình.....	63	Sấy theo thời
gian	68	
Thermospin	69	
Thêm	69	
GIẶT VÀ SẤY KHÔ	70	1.
Chuẩn bị đồ giặt		
70 2. Chọn chương trình		
70 3. Cho đồ vào lồng giặt.....		
70 4. Chọn cài đặt chương trình.....	71	5.
Thêm chất tẩy rửa.....	71	6.
Bắt đầu/kết thúc chương trình.....	71	
Sau mỗi chương trình giặt hoặc sấy	72	
Thay đổi trình tự chương trình.....	73	Thay đổi chương trình (khóa
an toàn)	73	Hủy chương
trình	73	Ngắt chương
trình.....	73	
Chương trình yêu thích.....		74
Tạo mục yêu thích.....		74
Trợ lý giặt/sấy		75
Bộ hẹn giờ/Khởi động thông minh.....		76
Thay thế hộp mực TwinDos.....		78
Vệ sinh và bảo dưỡng		
79 Bắt đầu chương trình bảo dưỡng	79	Vệ sinh
"TwinDos".....	79	Vệ sinh
máy.....	80	Xả
sạch xơ vải.....		
80 Vệ sinh vỏ máy và bảng điều khiển.....	81	Vệ sinh
ngăn đựng chất tẩy rửa.....	81	Vệ sinh bộ lọc nước
dầu vào.....	83	
Hướng dẫn giải quyết sự cố		84
Một chương trình không khởi động	84	Thông báo
lỗi sau khi một chương trình bị ngắt.	85	Thông báo lỗi khi kết thúc một chương
trình	86	Sự cố với
TwinDos	88	

Nội dung

Sự cố với TwinDos 89 Sự cố chung với máy giặt sấy 90 Kết quả giặt không đạt yêu cầu 93 Kết quả sấy không đạt yêu cầu..... 94 Cửa không mở được..... 95 Mở cửa khi lỗ thoát nước bị tắc và/hoặc mất điện..... 96

Dịch vụ..... 98

Liên hệ khi có lỗi..... 98 Bảo hành..... 98 Phụ kiện tùy chọn..... 98 Cơ sở dữ liệu EPREL..... 98

Biểu tượng nhãn chăm sóc quần áo..... 99

Lắp đặt..... 100

Mặt trước..... 100 Mặt sau..... 101 Bề mặt lắp đặt..... 102 Mang máy giặt sấy đến địa điểm lắp đặt..... 102 Tháo thanh vận chuyển..... 102 Lắp lại thanh vận chuyển..... 104 Lắp đặt dưới mặt bàn làm việc..... 104 Căn chỉnh máy giặt sấy..... 105 Hệ thống chống nước..... 106 Đường lấy nước..... 107 Đường thoát nước..... 108 Kết nối điện..... 109

Dữ liệu kỹ thuật..... 110

Dữ liệu tiêu thụ..... 111

Cài đặt 112

Điều khiển / Hiển thị 113

113 Ngôn ngữ 113 Mã..... 113 Bộ nhớ..... 113 Màn hình đồng hồ..... 113 Âm lượng..... 113 Độ sáng màn hình..... 114 Đơn vị nhiệt độ..... 114

Trình tự chương trình	114
TwinDos.....	114 Làm
bản.....	
115 Mức nước cộng thêm.....	115 Mức xả
tối đa.....	115 Thời gian
ngâm.....	115 Giặt trước lâu hơn cho đồ
cotton.....	116 Hoạt động nhẹ
nhàng.....	116 Bảo vệ đồ giặt tổng
hộp.....	116 Mức
sấy.....	116 Làm mát kéo
dài.....	117
Mạng.....	117
Miele@home.....	117 Điều khiển từ
xa.....	118
SmartGrid.....	118 Cập nhật từ
xa.....	119 Thông số thiết
bị.....	120 Bản quyền và giấy phép cho người
vận hành và kiểm soát phần mềm.....	120 Bản quyền và giấy phép cho mô-đun giao
tiếp.....	120 Yêu cầu cài đặt
121 Áp suất nước thấp	121 Làm mát bằng
bọt xà phòng.....	121 Giảm nhiệt
độ.....	121
Chất tẩy rửa và sản phẩm chăm sóc	122 Chất tẩy
rửa.....	122 Chất tẩy rửa
chuyên dụng	123 Chăm sóc vải
.....	124 Phụ gia
.....	124
Chăm sóc máy móc.....	124

Chăm sóc môi trường

Xử lý vật liệu đóng gói

Vật liệu đóng gói được sử dụng để xử lý và bảo vệ thiết bị khỏi hư hỏng khi vận chuyển. Vật liệu đóng gói được sử dụng được chọn từ các vật liệu thân thiện với môi trường để thải bỏ và thường có thể tái chế.

Tái chế vật liệu đóng gói giúp giảm việc sử dụng nguyên liệu thô. Sử dụng các điểm thu gom vật liệu cụ thể cho các vật liệu có giá trị và tận dụng các tùy chọn trả lại. Đại lý Miele của bạn sẽ mang vật liệu đóng gói đi.

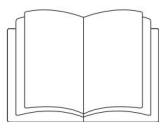
Vứt bỏ thiết bị cũ của bạn Các thiết bị điện

và điện tử thường chứa các vật liệu có giá trị. Chúng cũng chứa các vật liệu, hợp chất và thành phần cụ thể, rất cần thiết cho chức năng và sự an toàn của chúng. Những thứ này có thể gây nguy hiểm cho sức khỏe con người và môi trường nếu vứt bỏ cùng với rác thải sinh hoạt hoặc nếu xử lý không đúng cách. Do đó, vui lòng không vứt bỏ thiết bị cũ của bạn cùng với rác thải sinh hoạt.



Vui lòng vứt bỏ tại trung tâm thu gom rác thải / tái chế tại địa phương của bạn đối với các thiết bị điện và điện tử, hoặc liên hệ với đại lý hoặc Miele để được tư vấn. Bạn cũng có trách nhiệm (theo luật, tùy thuộc vào lãnh thổ) xóa bất kỳ dữ liệu cá nhân nào có thể được lưu trữ trên thiết bị đang được thải bỏ. Vui lòng đảm bảo rằng thiết bị cũ của bạn không gây nguy hiểm cho trẻ em trong khi được lưu trữ trước khi thải bỏ.

Cảnh báo và hướng dẫn an toàn



Việc đọc những hướng dẫn này là rất cần thiết.

Máy giặt sấy này tuân thủ mọi yêu cầu an toàn hiện hành của địa phương và quốc gia. Tuy nhiên, sử dụng không đúng cách có thể dẫn đến thương tích cá nhân và thiệt hại tài sản.

Đọc kỹ hướng dẫn vận hành trước khi sử dụng máy giặt-sấy. Chúng chứa thông tin quan trọng về an toàn, lắp đặt, sử dụng và bảo trì. Điều này ngăn ngừa cả thương tích cá nhân và hư hỏng cho máy giặt-sấy.

Theo tiêu chuẩn IEC 60335-1, Miele đặc biệt và mạnh mẽ khuyên bạn nên đọc và làm theo hướng dẫn trong chương về lắp đặt máy giặt-sấy cũng như các hướng dẫn và cảnh báo về an toàn.

Miele không chịu trách nhiệm về thiệt hại gây ra do không tuân thủ các hướng dẫn này.

Cất giữ hướng dẫn sử dụng này ở nơi an toàn và chuyển cho bất kỳ chủ sở hữu nào trong tương lai.

Ứng dụng đúng Máy

giặt sấy này được thiết kế để sử dụng trong hộ gia đình và môi trường làm việc, nhà ở tương tự.

Máy giặt sấy này chỉ được sử dụng trong hộ gia đình cho các mục đích sau:

- giặt đồ dệt may có nhãn hướng dẫn ghi rõ rằng chúng có thể giặt được.
- sấy khô các loại vải đã được giặt bằng nước và được chăm sóc cẩn thận nhãn ghi rõ sản phẩm phù hợp để sấy khô bằng máy.

Cảnh báo và hướng dẫn an toàn

Không được phép sử dụng cho mục đích khác. Miele không chịu trách nhiệm về thiệt hại do sử dụng không đúng cách hoặc vận hành máy không đúng cách.

Máy giặt sấy này không được thiết kế để sử dụng ngoài trời.

Máy giặt sấy này chỉ có thể được sử dụng bởi những người có khả năng thể chất, giác quan hoặc tinh thần hạn chế, hoặc thiếu kinh nghiệm hoặc kiến thức, nếu họ được giám sát trong khi sử dụng hoặc được hướng dẫn cách sử dụng máy một cách an toàn và hiểu và nhận ra hậu quả của việc vận hành không đúng cách.

An toàn với trẻ em Trẻ

em dưới tám tuổi phải tránh xa máy giặt-sấy trừ khi được giám sát liên tục. Trẻ em tám tuổi trở lên chỉ được sử dụng máy giặt-

sấy mà không có người giám sát nếu đã được hướng dẫn cách sử dụng an toàn và nhận biết cũng như hiểu được hậu quả của việc vận hành không đúng cách. Không được phép cho trẻ em vệ sinh hoặc bảo dưỡng máy giặt-sấy mà không có người giám sát.

Vui lòng giám sát trẻ em ở gần máy giặt sấy và không cho chúng chơi đùa với máy.

Cảnh báo và hướng dẫn an toàn

An toàn kỹ thuật Trước

khi lắp đặt máy giặt sấy, hãy kiểm tra xem máy có hư hỏng nào có thể nhìn thấy từ bên ngoài không.

Không lắp đặt hoặc sử dụng máy giặt-sấy bị hỏng. Trước

khi kết nối máy giặt-sấy, hãy đảm bảo dữ liệu kết nối trên bảng dữ liệu (định mức cầu chì, điện áp và tần số) khớp với nguồn điện chính. Nếu có bất kỳ nghi ngờ nào, hãy tham khảo ý kiến của thợ điện có trình độ.

Độ an toàn về điện của máy giặt sấy này chỉ có thể được đảm bảo khi được nối đất đúng cách.

Điều cần thiết là phải đáp ứng được yêu cầu an toàn theo tiêu chuẩn này. Nếu có bất kỳ nghi ngờ nào, vui lòng yêu cầu thợ điện có trình độ kiểm tra hệ thống dây điện trong nhà.

Miele không chịu trách nhiệm về hậu quả của hệ thống nối đất không đầy đủ (ví dụ như điện giật). Không kết nối máy với nguồn điện

chính bằng dây nối dài, bộ chuyển đổi nhiều ổ cắm hoặc tương tự. Những thứ này có thể quá nhiệt và gây ra nguy cơ hỏa hoạn.

Việc sửa chữa trái phép có thể dẫn đến những nguy hiểm không lường trước được cho người dùng, mà nhà sản xuất không thể chịu trách nhiệm. Việc sửa chữa chỉ nên được thực hiện bởi một kỹ thuật viên dịch vụ được Miele ủy quyền, nếu không, bất kỳ thiệt hại nào sau đó sẽ không được bảo hành. Vui lòng tuân thủ các hướng dẫn trong "Cài đặt" và "Dữ liệu kỹ thuật".

Cảnh báo và hướng dẫn an toàn

Máy giặt sấy này được cung cấp kèm theo một bóng đèn đặc biệt để ứng phó với các điều kiện cụ thể (ví dụ như nhiệt độ, độ ẩm, khả năng chống hóa chất, khả năng chống mài mòn và rung động). Chỉ được sử dụng bóng đèn này cho mục đích mà nó được thiết kế. Bóng đèn không phù hợp để chiếu sáng trong phòng. Chỉ có kỹ thuật viên được Miele ủy quyền hoặc Bộ phận dịch vụ khách hàng của Miele mới được lắp bóng đèn thay thế.

Máy giặt sấy có 1 nguồn sáng tương ứng với hiệu suất năng lượng loại G.

Ổ cắm điện phải dễ dàng tiếp cận sau khi lắp đặt để có thể ngắt máy giặt sấy khỏi nguồn điện nếu cần.

Máy giặt sấy phải được cách ly khỏi nguồn điện khi vệ sinh, bảo dưỡng máy và trong trường hợp xảy ra sự cố.

“Hệ thống bảo vệ nước” của Miele bảo vệ máy khỏi hư hỏng do nước nếu đáp ứng được các điều kiện sau: - Máy được lắp ống nước và kết

nối đúng cách với nguồn điện.

- Nếu phát hiện có lỗi hoặc hư hỏng, máy giặt sấy phải được người có chuyên môn kiểm tra trước khi sử dụng tiếp và sửa chữa nếu cần thiết.

Áp suất nước đầu vào phải ít nhất là 100 kPa và không được vượt quá 1000 kPa .

Các bộ phận bị lỗi chỉ được thay thế bằng các bộ phận thay thế chính hãng của Miele. Chỉ khi các bộ phận này được lắp đặt, Miele mới có thể đảm bảo các tiêu chuẩn an toàn của máy. Nếu cáp kết nối điện bị lỗi,

chỉ có kỹ thuật viên dịch vụ được Miele ủy quyền mới được thay thế để bảo vệ người dùng khỏi nguy hiểm.

Cảnh báo và hướng dẫn an toàn

Máy giặt sấy này không được sử dụng ở vị trí không cố định (ví dụ như trên tàu).

Không được thực hiện bất kỳ thay đổi nào đối với máy giặt-sấy, trừ khi được Miele cho phép. Có thể

vận hành tạm thời hoặc vĩnh viễn trên hệ thống cung cấp điện độc lập hoặc hệ thống cung cấp điện không đồng bộ với nguồn điện chính (ví dụ: mạng lưới đảo, hệ thống dự phòng). Điều kiện tiên quyết để vận hành là hệ thống cung cấp điện phải tuân thủ các thông số kỹ thuật của EN 50160 hoặc tiêu chuẩn tương đương.

Chức năng và hoạt động của các biện pháp bảo vệ được cung cấp trong hệ thống điện gia dụng và trong sản phẩm Miele này cũng phải được duy trì trong hoạt động biệt lập hoặc trong hoạt động không đồng bộ với nguồn điện chính, hoặc các biện pháp này phải được thay thế bằng các biện pháp tương đương trong hệ thống. Như đã mô tả, ví dụ, trong phiên bản hiện tại của BS OHSAS 18001-2 ISO 45001.

Bảo hành của nhà sản xuất sẽ không còn hiệu lực nếu máy giặt sấy không được sửa chữa bởi kỹ thuật viên được Miele ủy quyền.

Sử dụng đúng cách

Không lắp máy giặt sấy trong phòng có nguy cơ đóng băng. Ống dẫn bị đóng băng có thể vỡ hoặc nứt. Độ tin cậy của bộ điều khiển điện tử có thể bị suy giảm ở nhiệt độ dưới điểm đóng băng. Trước khi sử dụng máy lần đầu tiên, hãy kiểm tra xem

các thanh vận chuyển ở phía sau máy giặt sấy đã được tháo ra chưa (xem phần "Lắp đặt - Tháo các thanh vận chuyển"). Trong quá trình vắt, thanh vận chuyển vẫn còn ở nguyên vị trí có thể làm hỏng cả máy giặt sấy và đồ đạc hoặc thiết bị liên kề. Tắt vòi khóa nếu không sử dụng máy giặt sấy trong thời gian dài (ví dụ như ngày nghỉ), đặc biệt là nếu không có cống

thoát nước sàn (rãnh thoát nước) ở gần đó.

Cảnh báo và hướng dẫn an toàn

Nguy cơ ngập lụt. Nếu móc ống xả vào chậu rửa, hãy kiểm tra xem nước có thể thoát ra đủ nhanh để tránh bồn rửa bị tràn không. Đảm bảo ống xả được cố định chắc chắn, để lực nước chảy ra khỏi ống không làm bung ống. Cần thận để đảm bảo rằng các vật lạ (ví dụ như đinh, ghim, đồng xu, kẹp giấy) không lọt vào máy cùng với đồ giặt. Những thứ này có thể làm hỏng các bộ phận của máy (ví dụ như hộp đựng xà phòng, lồng giặt), từ đó có thể làm hỏng đồ giặt. Không để bất kỳ chất trợ phân phối chất tẩy rửa nào, ví dụ như viên bi phân phối bằng nhựa, trong đồ giặt khi sấy khô. Những viên bi phân phối này có thể tan chảy trong quá trình sấy và gây hỏng máy giặt-sấy và đồ giặt. Nguy cơ bị

bỏng hoặc bỏng do nhiệt độ cao. Nắp kim loại nằm ở bên trong kính cửa sẽ nóng sau khi sấy.

Mở rộng cửa sau khi sấy khô. Không chạm vào nắp kim loại.

Nếu lượng chất tẩy rửa được phân phối chính xác, máy giặt sấy không cần phải được tẩy cặn. Tuy nhiên, nếu có nhiều cặn vôi tích tụ và bạn cần phải tẩy cặn, bạn phải sử dụng chất tẩy cặn không ăn mòn đặc biệt. Có thể đặt mua chất tẩy cặn phù hợp từ Miele (xem "Phụ kiện tùy chọn"). Phải tuân thủ nghiêm ngặt hướng dẫn trên bao bì.

Cần thận khi mở cửa lồng giặt sau khi sử dụng chức năng hơi nước. Nguy cơ bị bỏng do hơi nước thoát ra và nhiệt độ cao của bề mặt lồng giặt cũng như cửa sổ kính. Đứng cách xa máy và đợi cho đến khi hơi nước tan hết.

Cảnh báo và hướng dẫn an toàn

Để ngăn ngừa nguy cơ hỏa hoạn, không được sấy khô các loại hàng dệt may sau đây:

- Những đồ vật chưa được giặt.
- Các mặt hàng như quần áo bảo hộ lao động chưa được giặt sạch hoàn toàn và vẫn còn dính dầu mỡ, dầu hoặc các chất cặn khác (như dầu ăn, mỹ phẩm, kem dưỡng da, v.v.). Nếu các mặt hàng chưa được giặt sạch hoàn toàn, có nguy cơ chúng có thể bắt lửa khi đun nóng, ngay cả sau khi đã lấy chúng ra khỏi máy giặt-sấy khi kết thúc chương trình.
- Các vật dụng (ví dụ như cây lau nhà và khăn lau sàn) đã được xử lý bằng chất tẩy rửa dễ cháy hoặc có chứa cặn axeton, cồn, benzen, xăng, chất tẩy vết bẩn, nhựa thông, sáp và chất tẩy sáp hoặc các hóa chất khác.
- Các vật dụng bị bắn keo xịt tóc, keo xịt tóc, sơn móng tay, chất tẩy vecni hoặc các chất tương tự.

Khi giặt đồ bẩn nhiều, hãy đảm bảo sử dụng đủ chất tẩy rửa và chọn nhiệt độ cao. Nếu nghi ngờ, hãy giặt đồ nhiều lần.

Để ngăn ngừa nguy cơ hỏa hoạn, không được sấy khô các loại vải sau đây:

- Các vật dụng đã được giặt bằng hóa chất (ví dụ như chất giặt khô chuyên nghiệp).
- Các mặt hàng có chứa một tỷ lệ lớn cao su, cao su xốp hoặc các vật liệu giống cao su. Ví dụ, các sản phẩm làm từ cao su xốp latex, mũ tắm, hàng dệt không thấm nước, các mặt hàng và quần áo cao su và gối có đệm cao su xốp.
- Các mặt hàng bị hư hỏng có chứa đệm hoặc chất độn (ví dụ như gối, áo khoác). Khi bị hư hỏng, phần ruột có thể thoát ra ngoài và có nguy cơ gây cháy.

Cảnh báo và hướng dẫn an toàn

Nước xả vải và các sản phẩm tương tự phải được sử dụng theo hướng dẫn trên bao bì của nhà sản xuất.

Chỉ sử dụng thuốc nhuộm được nhà sản xuất chỉ định là phù hợp để sử dụng trong máy giặt gia đình. Chỉ được sử dụng với số lượng trong gia đình. Luôn tuân thủ cẩn thận hướng dẫn của nhà sản xuất.

Chất tẩy màu và thuốc nhuộm có chứa hợp chất lưu huỳnh có thể gây ăn mòn. Không sử dụng những sản phẩm này trong máy giặt-sấy này.

Trong nhiều chương trình, giai đoạn làm nóng được theo sau bởi giai đoạn làm mát để đảm bảo rằng các vật dụng không quá nóng để cầm khi bạn lấy chúng ra (điều này cũng tránh nguy cơ quần áo tự bốc cháy). Chương trình không kết thúc cho đến khi giai đoạn làm mát hoàn tất. Ngay sau khi chương trình kết thúc, hãy lấy hết quần áo ra khỏi lồng giặt.

Cảnh báo: không tắt máy giặt sấy trước khi chương trình sấy kết thúc. Nếu thực hiện việc này, quần áo phải được lấy ra ngay

lập tức và treo lên hoặc trải ra để làm mát. Không được kết nối máy giặt sấy này với ổ cắm có thể điều khiển, ví dụ như bộ hẹn giờ hoặc thiết bị điện có chức năng đàm phán tải đỉnh. Có nguy cơ quần áo tự bốc cháy nếu hủy chương trình sấy trước

khi giai đoạn làm mát kết thúc. Hàng dệt đã được xử lý trước bằng chất tẩy rửa gốc dung môi phải được xả kỹ bằng nước sạch trước khi giặt trong máy.

Không sử dụng chất tẩy rửa gốc dung môi, ví dụ như chất có chứa benzen, trong máy giặt-sấy này vì có thể làm hỏng các bộ phận cấu thành và tạo ra khói độc. Các chất như vậy cũng gây ra nguy cơ cháy nổ.

Cảnh báo và hướng dẫn an toàn

Nếu chất tẩy rửa tiếp xúc với mắt, hãy rửa sạch mắt bằng nước ấm ngay lập tức. Nếu nuốt phải, hãy tìm kiếm sự trợ giúp y tế ngay lập tức và giữ lại bao bì hoặc nhãn để tham khảo. Những người có vấn đề về da hoặc da nhạy cảm nên tránh để da tiếp xúc với chất tẩy rửa. Tải trọng tối đa cho máy giặt sấy này

là 8,0 kg (trọng lượng khô) để giặt và 5,0 kg (trọng lượng khô) để sấy khô. Xem "Biểu đồ chương trình" để biết tải trọng tối đa được khuyến nghị cho từng chương trình.

Phụ kiện

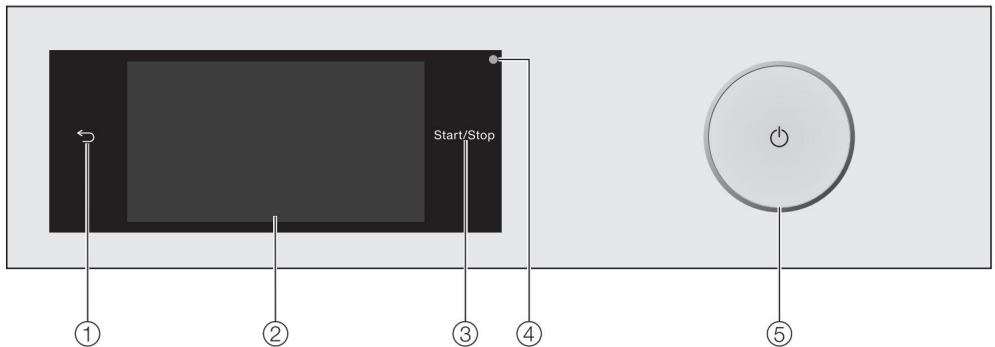
Chỉ sử dụng phụ kiện Miele chính hãng. Nếu sử dụng các bộ phận khác, các khiếu nại về bảo hành, hiệu suất và trách nhiệm sản phẩm sẽ không có hiệu lực. Nếu bạn đặt mua bộ đỡ cho máy giặt-sấy này (có sẵn từ Miele như một phụ kiện tùy chọn), hãy đảm bảo đó

là bộ đỡ chính xác. Miele sẽ đảm bảo cung cấp các phụ tùng thay thế chức năng trong tối thiểu 10 năm và tối đa 15 năm sau khi máy giặt-sấy của bạn ngừng sản xuất.

Miele không chịu trách nhiệm về thiệt hại gây ra do không tuân thủ các hướng dẫn Cảnh báo và An toàn này.

Vận hành máy giặt-sấy

Bảng điều khiển



a Kiểm soát cảm biến

Quay lại một cấp độ trong menu. b Màn hình cảm ứng

c Điều khiển cảm biến

Bắt đầu/Dừng Chạm vào điều khiển cảm

biến Bắt đầu/Dừng để bắt đầu chương trình đã chọn hoặc hủy chương trình đã bắt đầu. Chương trình có thể được bắt đầu ngay khi điều khiển cảm biến nhấp nháy bật và tắt. Điều khiển cảm biến sáng liên tục sau khi chương trình đã bắt đầu. d Giao diện quang Học Bộ phận dịch vụ khách hàng sử dụng giao diện này làm điểm truyền. e Nút Để bật và tắt máy giặt-sấy. Máy giặt-sấy

tự động tắt để tiết kiệm

năng lượng. Máy sẽ tắt sau 15 phút kể từ khi kết thúc chương trình/giai đoạn chống nhàn hoặc sau

khi bật nếu

không có lựa chọn nào khác.

Màn hình cảm ứng và điều khiển cảm biến Cảm biến và Bắt

đầu/Dừng cùng các cảm biến trong màn hình phản ứng với tiếp xúc của đầu ngón tay.

Màn hình cảm ứng có thể bị trầy xước do các vật nhọn hoặc sắc nhọn, ví dụ như bút. Chỉ chạm ngón tay vào màn hình.

Vận hành máy giặt-sấy

Menu chính

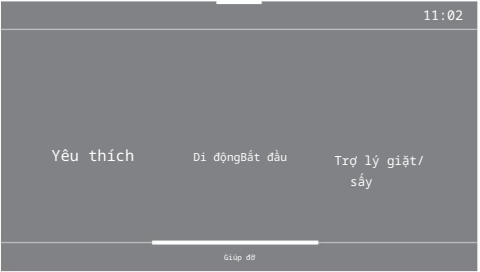
Sau khi bật máy giặt sấy, menu chính sẽ xuất hiện trên màn hình.

Bạn có thể truy cập tất cả các menu phụ quan trọng từ menu chính.

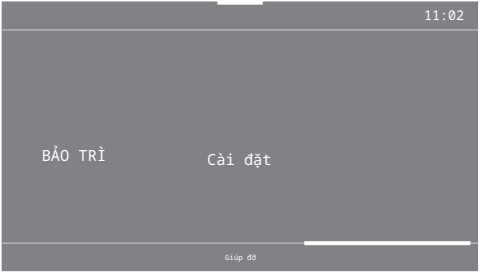
Chạm vào nút điều khiển cảm biến bất kỳ lúc nào để quay lại menu chính.
Các giá trị được thiết lập trước đó không được lưu.



Bạn có thể cuộn đến trang tiếp theo của menu chính bằng cách vuốt ngón tay trên màn hình.



hoặc



Giặt giữ

Bạn có thể lựa chọn nhiều chế độ giặt khác nhau chương trình.

Sấy khô

Bạn có thể chọn nhiều chương trình sấy khác nhau.

Giặt + Sấy

Bạn có thể chọn các chương trình bao gồm giặt và sấy kỹ lưỡng.

Yêu thích

Bạn có thể lưu tối đa 12 chương trình giặt tùy chỉnh của riêng mình (xem "Mục ưa thích").

MobileStart

Bạn có thể vận hành máy giặt-sấy từ xa bằng MobileStart thông qua ứng dụng Miele.

Phải bật chế độ điều khiển từ xa .

Chạm vào bộ điều khiển cảm biến MobileStart và làm theo hướng dẫn trên màn hình.

Vận hành máy giặt-sấy

Trợ lý giặt/sấy Trợ lý giặt và sấy sẽ hướng dẫn bạn từng bước để bạn có thể chọn chương trình giặt và chương trình sấy tối ưu cho đồ giặt của mình (xem “Trợ lý giặt và sấy”).

Bảo trì Các tùy
chọn bảo trì cho hệ thống TwinDos và các chương trình Xả sạch xơ vải và Làm sạch máy nằm trong menu Bảo trì (xem “Vệ sinh và chăm sóc”).

Cài đặt Bạn
có thể thay đổi các thiết bị điện tử của máy giặt-sấy để phù hợp với các yêu cầu khác nhau trong menu Cài đặt (xem “Cài đặt”).

Ví dụ về cách vận hành thiết bị

Danh sách lựa chọn

Thực đơn giặt (lựa chọn đơn)



Bạn có thể cuộn sang phải hoặc trái bằng cách vuốt ngón tay trên màn hình. Đặt ngón tay lên màn hình cảm ứng và vuốt theo hướng bạn muốn.

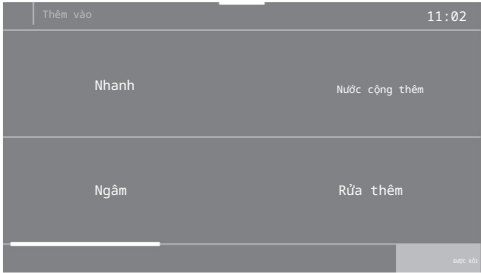
Thanh cuộn màu cam bên dưới hình ảnh cho thấy có nhiều tùy chọn khác để lựa chọn.

Để chọn chương trình giặt, hãy chạm vào tên chương trình.

Màn hình sẽ chuyển sang menu chuẩn của chương trình đó.

Vận hành máy giặt-sấy

Thực đơn bổ sung (nhiều lựa chọn)



Bạn có thể cuộn sang phải hoặc trái bằng cách vuốt ngón tay trên màn hình. Đặt ngón tay lên màn hình cảm ứng và vuốt theo hướng bạn muốn.

Thanh cuộn màu cam bên dưới hình ảnh cho thấy có nhiều tùy chọn khác để lựa chọn.

Để chọn Extras, hãy chạm vào một hoặc nhiều nút điều khiển cảm biến bằng Extras.

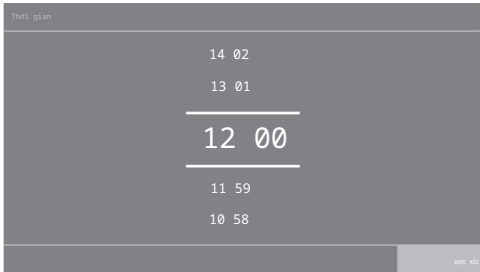
Các mục bổ sung hiện đang được chọn được đánh dấu màu cam.

Để bỏ chọn mục Thêm, chỉ cần chạm lại vào nút điều khiển cảm biến Thêm.

Sử dụng nút điều khiển cảm biến OK để kích hoạt tất cả các tính năng bổ sung đã chọn.

Thiết lập giá trị số

Bạn có thể thiết lập các giá trị số trong một số thực đơn.



Nhập số bằng cách vuốt lên hoặc xuống. Đặt ngón tay vào số bạn muốn thay đổi và di chuyển ngón tay theo hướng bạn muốn. Sử dụng nút điều khiển cảm biến OK để chấp nhận giá trị số đã đặt.

Mẹo: Chạm nhẹ vào các số sẽ hiển thị bàn phím số. Khi đã nhập số hợp lệ, nút điều khiển cảm biến OK sẽ sáng màu xanh lá cây.

Vận hành máy giặt-sấy

Menu kéo xuống

Có thể sử dụng menu thả xuống để hiển thị thông tin, ví dụ về chương trình giặt.



Chạm vào mép trên của màn hình ở giữa và kéo xuống bằng ngón tay.

Màn hình trợ giúp

Màn hình trợ giúp xuất hiện ở dòng cuối cùng của màn hình trong menu chính và menu chọn chương trình.

Chạm vào nút điều khiển cảm biến Trợ giúp để hiển thị văn bản.

Chạm vào nút điều khiển cảm biến Đóng để trở về màn hình trước đó.

Thoát khỏi cấp độ menu

Chạm vào điều khiển cảm biến để trở về màn hình trước đó.

Những mục nhập được thực hiện trước thời điểm này mà chưa được xác nhận bằng OK sẽ không được lưu.

Ứng dụng

Bạn có thể sử dụng máy giặt sấy này để:

- Giặt riêng Tải trọng tối đa (tùy theo chương trình) 8.0 kg
- Sấy riêng Tải trọng tối đa (tùy theo chương trình) 5.0 kg

hoặc

- Giặt và sấy liên tục Chuỗi Tải trọng tối đa (tùy thuộc vào chương trình) 5,0 kg

Trước khi sử dụng lần đầu tiên

Thiệt hại do sai sót

cài đặt và kết nối.

Việc lắp đặt và kết nối máy giặt-sấy không đúng cách có thể gây ra thiệt hại nghiêm trọng cho tài sản.

Vui lòng làm theo hướng dẫn trong phần "Cài đặt".

Máy giặt sấy này đã trải qua quá trình kiểm tra chức năng hoàn chỉnh tại nhà máy và sẽ có một ít nước còn sót lại trong lồng giặt sau quá trình này.

Tháo lớp màng bảo vệ và miếng dán

Xóa:

- Bất kỳ màng bảo vệ nào từ cửa
- Bất kỳ nhãn dán nào ở mặt trước và nắp

Vui lòng không tháo bất kỳ nhãn nào (ví dụ như bảng dữ liệu) có thể nhìn thấy khi bạn mở cửa.

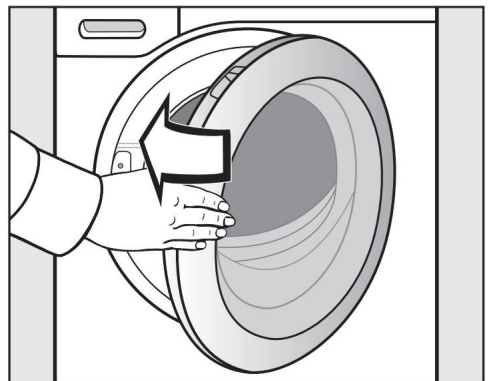
Tháo hộp đựng chất tẩy rửa và ống xả ra khỏi lồng giặt

Hai hộp đựng chất tẩy rửa để phân phối chất tẩy rửa tự động và một đoạn khuỷu tay cho ống xả được cất giữ trong lồng giặt.



Đưa tay xuống dưới tay nắm cửa và kéo cửa mở ra.

Tháo hai hộp mực và bộ phận khuỷu tay ra khỏi trống.



Đóng cửa nhẹ nhàng.

Trước khi sử dụng lần đầu tiên

Mật ong@nhà

Máy giặt sấy của bạn được trang bị mô-đun WiFi tích hợp.

Để sử dụng tính năng này, bạn sẽ cần:

- Mạng WiFi
- Ứng dụng Miele
- Tài khoản người dùng Miele. Người dùng tài khoản có thể được tạo thông qua Miele

ứng dụng

Ứng dụng Miele sẽ hướng dẫn bạn kết nối máy giặt-sấy với mạng WiFi tại nhà.

Sau khi máy giặt-sấy của bạn được kết nối với mạng WiFi, bạn có thể sử dụng ứng dụng để thực hiện các hoạt động sau, ví dụ:

- Điều khiển máy giặt sấy từ xa
- Gọi thông tin về tình trạng hoạt động của máy giặt-sấy của bạn
- Gọi thông tin về trình tự chương trình của máy giặt-sấy của bạn

Việc kết nối máy giặt-sấy với mạng WiFi sẽ làm tăng mức tiêu thụ điện năng, ngay cả khi máy giặt-sấy đã tắt.

Đảm bảo có đủ tín hiệu cho mạng WiFi tại nơi lắp đặt máy giặt-sấy.

Tính khả dụng của kết nối WiFi Kết nối WiFi

chia sẻ dải tần số với các thiết bị khác (bao gồm lò vi sóng và đồ chơi điều khiển từ xa). Điều này có thể gây ra lỗi kết nối không thường xuyên hoặc thậm chí là lỗi kết nối hoàn toàn.

Do đó, chúng tôi không thể đảm bảo tính khả dụng của các chức năng nổi bật.

Tính khả dụng của Miele@home Khả

năng sử dụng ứng dụng Miele phụ thuộc vào tính khả dụng của dịch vụ Miele@home tại quốc gia của bạn.

Dịch vụ Miele@home không có ở mọi quốc gia.

Để biết thông tin về tình trạng còn hàng, vui lòng truy cập www.miele.com.

Ứng dụng Miele

Bạn có thể tải xuống miễn phí ứng dụng Miele từ Apple App Store® hoặc từ Google Play Store™.



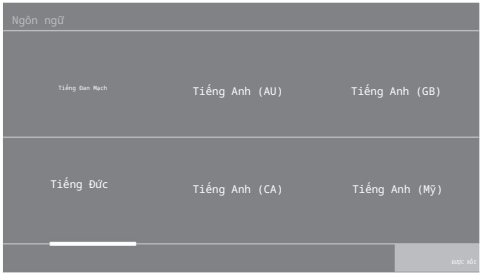
Trước khi sử dụng lần đầu tiên

Bật máy giặt sấy Nhấn nút .

Màn hình chào mừng sẽ sáng lên.

Màn hình sẽ hướng dẫn bạn qua 6 bước của quy trình vận hành ban đầu.

1. Thiết lập ngôn ngữ hiển thị Bạn sẽ được yêu cầu chọn ngôn ngữ hiển thị. Có thể thay đổi ngôn ngữ bất kỳ lúc nào thông qua Cài đặt thực đơn.

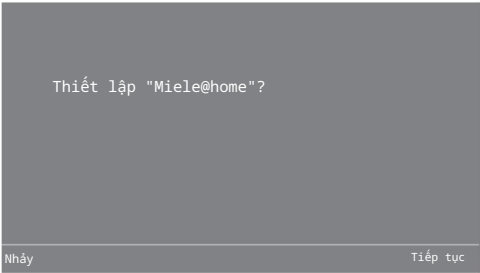


Cuộn sang trái hoặc phải cho đến khi ngôn ngữ bạn muốn xuất hiện.

Chạm vào nút điều khiển cảm biến để chọn ngôn ngữ bạn muốn.

Ngôn ngữ được chọn sẽ được đánh dấu màu cam và màn hình sẽ chuyển sang cài đặt tiếp theo.

2. Thiết lập Miele@home

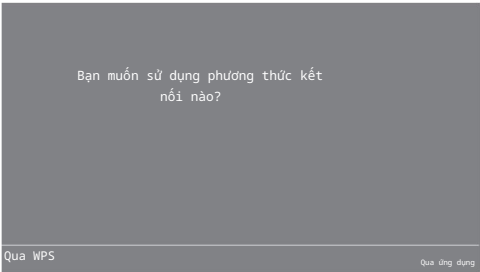


Để thiết lập Miele@home ngay bây giờ: chạm vào nút điều khiển cảm biến Tiếp tục .

Mẹo: Để hoãn thiết lập đến sau: chạm vào nút điều khiển cảm biến Bỏ qua. Sau đó, thông báo sau sẽ xuất hiện trên màn hình: Có thể thiết lập sau trong "Cài đặt" / "Miele@home"..

Xác nhận bằng nút điều khiển cảm biến OK.

Chọn phương pháp kết nối



Chọn phương thức kết nối bạn muốn sử dụng.

Sau đó, bạn sẽ được hướng dẫn bằng màn hình và ứng dụng Miele.

Trước khi sử dụng lần đầu tiên

3. Cài đặt định dạng đồng hồ Thời gian trong

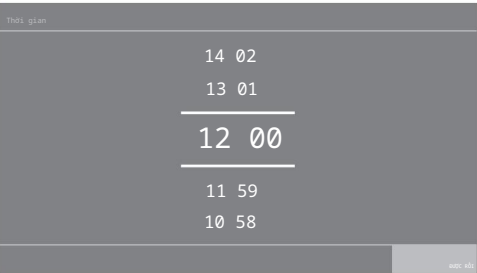
ngày có thể được hiển thị theo định dạng đồng hồ 12 giờ hoặc 24 giờ.

Chọn định dạng đồng hồ bạn muốn và xác nhận bằng nút điều khiển cảm biến OK.

Sau đó, màn hình sẽ hiển thị màn hình để cài đặt thời gian trong ngày.

Thiết lập thời gian trong ngày

Thông báo này chỉ xuất hiện nếu máy giặt-sấy chưa được kết nối với mạng WiFi. Thời gian trong ngày được thiết lập tự động khi kết nối được thiết lập với mạng WiFi.



Đặt ngón tay vào số bạn muốn thay đổi và di chuyển ngón tay theo hướng bạn muốn.

Xác nhận bằng nút điều khiển cảm biến OK.

4. Tháo thanh chuyển tiếp

Thiệt hại do không thực hiện

tháo bỏ thanh chuyển tiếp.

Không tháo thanh vận chuyển có thể gây hư hỏng cho máy giặt-sấy cũng như tủ hoặc thiết bị liên kết.

Tháo thanh chuyển tiếp như mô tả trong phần "Lắp đặt".

Sau đó, thông báo sau sẽ xuất hiện trên màn hình: Tháo thanh quá

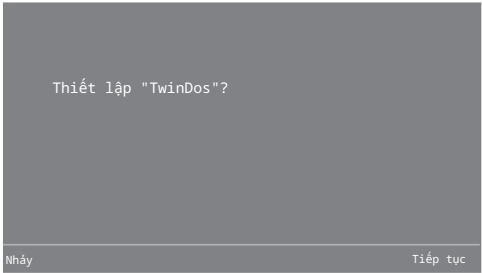
cảnh và quan sát "Cảnh báo và hướng dẫn an toàn" và "Trước khi sử dụng lần đầu tiên" trong hướng dẫn sử dụng

Xác nhận thanh chuyển tiếp đã được tháo ra bằng bộ điều khiển cảm biến OK.

Màn hình sẽ chuyển sang cài đặt tiếp theo.

Trước khi sử dụng lần đầu tiên

5. Thiết lập TwinDos



Chạm vào nút điều khiển cảm biến Tiếp tục để thiết lập TwinDos ngay lập tức.

Mẹo: Để hoãn thiết lập cho đến sau: chạm vào nút điều khiển cảm biến Bỏ qua. Sau đó, thông báo sau sẽ xuất hiện trên màn hình: Có thể thiết lập sau trong "Cài đặt" / "TwinDos".

Xác nhận bằng nút điều khiển cảm biến OK.

Thiết lập ngăn

Quy trình cho Miele UltraPhase 1 và Miele UltraPhase 2 được mô tả bên dưới. Quy trình cho các chất tẩy rửa khác cũng tương tự. Chất tẩy rửa cho comp.

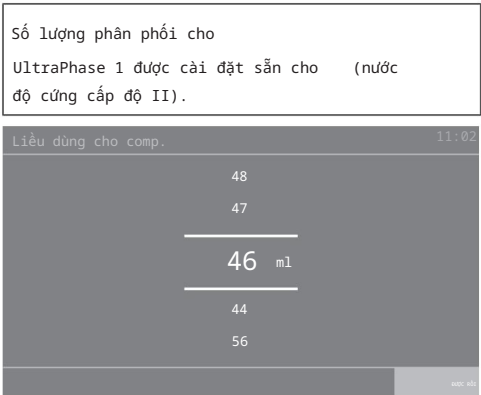


Chạm vào bộ điều khiển cảm biến Miele UltraPhase 1.

Sau đó, thông báo sau sẽ xuất hiện trên màn hình:

Vui lòng nhập liều

Lượng khuyến nghị của chất tẩy rửa cho lần giặt có vết bẩn thông thường. Lưu ý mức độ cứng của nước.

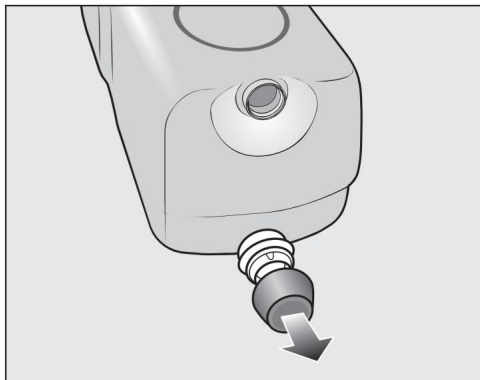


Xác nhận giá trị cài đặt trước bằng nút điều khiển cảm biến OK hoặc thay đổi giá trị.

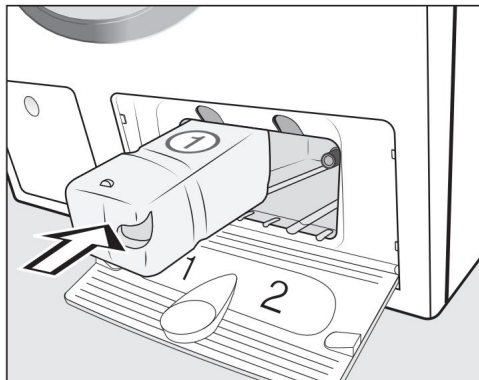
Siêu pha 1	
Độ cứng của nước I	46 ml
Độ cứng của nước II	58 ml
Độ cứng của nước III	70 ml

Nội dung sau xuất hiện trên màn hình: Chèn hộp đựng

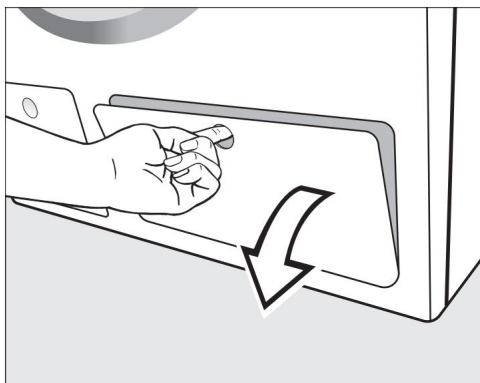
Trước khi sử dụng lần đầu tiên



Tháo nắp hộp đựng chất tẩy rửa
UltraPhase 1 đi kèm khi giao hàng.



Đẩy chất tẩy rửa UltraPhase 1
lắp hộp mực vào ngăn 1 cho đến khi nó
khớp vào vị trí.



Mở bảng điều khiển truy cập cho TwinDos.

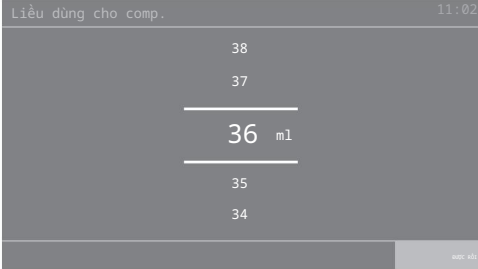
Sau đó, thông báo sau sẽ xuất hiện trên màn
hình: Bây

giờ hãy nhập cài đặt cho UltraPhase 2

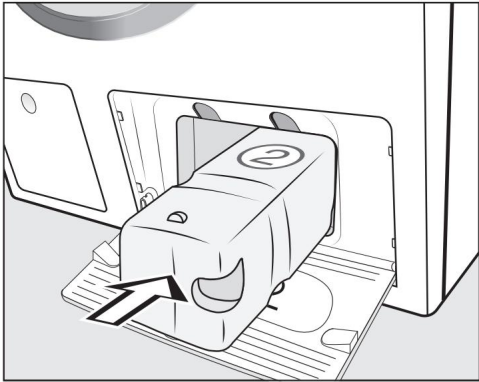
Trước khi sử dụng lần đầu tiên

Thiết lập ngăn

Lượng phân phối cho UltraPhase 2
được cài đặt sẵn ở mức (độ cứng của nước
mức II).



Xác nhận giá trị cài đặt trước bằng nút điều
 khiển cảm biến OK hoặc thay đổi giá trị.



Đẩy chất tẩy rửa UltraPhase 2
lắp hộp mực vào ngăn 2 cho đến khi nó khớp
vào vị trí.

Sau đó, thông báo sau sẽ xuất hiện trên màn hình:
"TwinDos" đã

được thiết lập. Có thể thay đổi trong "Cài
đặt" / "TwinDos".

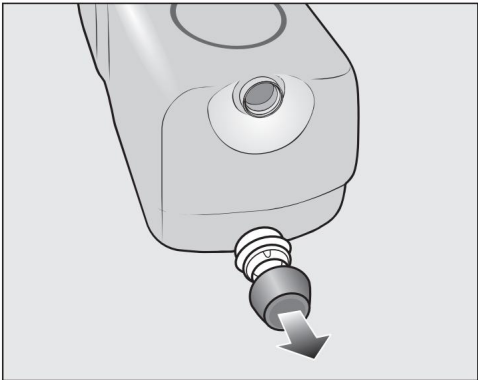
Xác nhận bằng nút điều khiển cảm biến OK.

Đồng bộ điều khiển truy cập TwinDos.

Sau đó màn hình sẽ chuyển sang chương trình
hiệu chuẩn.

Siêu pha 2	
Độ cứng của nước I	36 ml
Độ cứng của nước II	45 ml
Độ cứng của nước III	54 ml

Nội dung sau xuất hiện trên màn hình: Chèn
hộp đựng



Tháo nắp hộp đựng chất tẩy rửa UltraPhase
2 đi kèm khi giao hàng.

Trước khi sử dụng lần đầu tiên

6. Bắt đầu chương trình hiệu chuẩn

Điều quan trọng là phải hiệu chỉnh máy giặt sấy để đảm bảo sử dụng tối ưu lượng nước và năng lượng, cũng như kết quả giặt và sấy tối ưu.

Để làm được điều này, chương trình Cottons phải được thực hiện mà không cần giặt là.

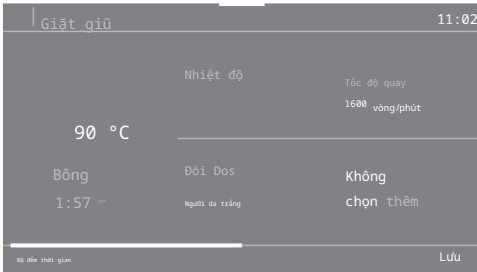
Không thể bắt đầu bất kỳ chương trình nào khác cho đến khi hiệu chuẩn được thực hiện.

Sau đó, thông báo sau sẽ xuất hiện trên màn hình:

Mở vò khóa và bắt đầu chương trình Cottons 90°C với một lồng giặt rỗng

Xác nhận bằng nút điều khiển cảm biến OK.

Màn hình sau đó sẽ chuyển sang menu chuẩn cho Cottons chương trình.



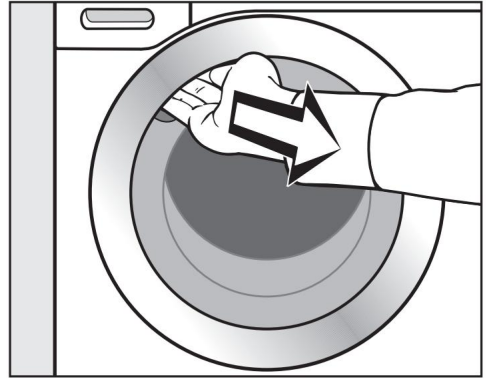
Mở vò khóa.

Chạm vào nút điều khiển cảm biến Bắt đầu/Dừng.

Chương trình hiệu chuẩn máy giặt-sấy sẽ bắt đầu. Thời gian thực hiện khoảng 2 giờ.

Khi kết thúc chương trình, thông báo sau sẽ xuất hiện trên màn hình:
Thiết

lập hoàn tất



Đưa tay vào dưới tay cầm lõm và kéo cửa mở ra.

Mẹo: Để cửa hơi mở để lồng giặt khô.

Tắt máy giặt sấy
bằng nút .

Giặt và sấy thân thiện với môi trường

Tiêu thụ năng lượng và nước

- Sử dụng kích thước tải tối đa cho chương trình hiện tại. Mức tiêu thụ năng lượng và nước khi đó sẽ thấp nhất so với kích thước tải.
- Các chương trình hiệu quả hơn về mặt tiêu thụ năng lượng và nước thường có thời gian chạy chương trình dài hơn. Bằng cách kéo dài thời gian chạy chương trình, nhiệt độ giặt thực tế đạt được có thể giảm xuống trong khi vẫn cung cấp cùng một kết quả giặt.

Ví dụ, chương trình

ECO 40-60 có thời gian chạy dài hơn chương trình Cottons 40 °C hoặc 60 °C . Chương trình ECO 40-60 hiệu quả hơn về mặt tiêu thụ năng lượng và nước.

- Sử dụng chương trình Express 20 cho những mẻ quần áo ít bẩn, ít bẩn.
- Các chất tẩy rửa hiện đại cho phép giặt ở nhiệt độ thấp hơn (ví dụ 20 °C). Sử dụng cài đặt nhiệt độ thấp hơn sẽ tiết kiệm năng lượng.
- Để duy trì vệ sinh của máy giặt sấy, thực hiện giặt nóng (trên 60 °C) theo định kỳ. Thông báo Thông tin vệ sinh: Chọn "Bảo trì" và chạy chương trình "Vệ sinh máy" sẽ xuất hiện trên màn hình máy giặt sấy để nhắc bạn giặt nóng.

Chất tẩy rửa

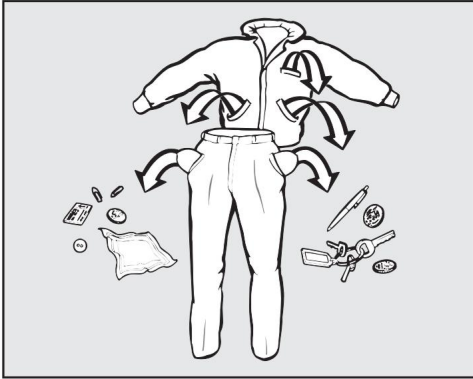
- Để phân phối chính xác sử dụng tự động phân phối chất tẩy rửa.
- Điều chỉnh liều lượng tùy theo mức độ bẩn của quần áo.
- Không vượt quá số lượng chất tẩy rửa được nhà sản xuất khuyến cáo trên bao bì.

Khi sấy bằng máy sấy Để tiết kiệm năng lượng

lượng khi sấy, hãy chọn tốc độ quay cao nhất có thể cho chương trình giặt và chế độ quay nhiệt.

GIẶT RỬA

1. Chuẩn bị đồ giặt



Làm rỗng tất cả các túi.

Hư hỏng do vật lạ.

Đinh, đồng xu, kẹp giấy, v.v. có thể gây hư hỏng quần áo và các bộ phận bên trong máy.

Kiểm tra quần áo trước khi giặt và loại bỏ bất kỳ vật lạ nào.

Phân loại đồ giặt

Phân loại đồ giặt theo màu sắc và nhãn chăm sóc. Hầu hết các loại quần áo đều có nhãn chăm sóc vải ở cổ áo hoặc bên hông đường may.

Mẹo: Vải tối màu thường chứa quá nhiều thuốc nhuộm và nên giặt riêng nhiều lần trước khi cho vào chung một mẻ giặt. Luôn giặt riêng đồ trắng và đồ màu.

Xử lý trước vết bẩn

Các khu vực và vết bẩn bị bẩn nặng phải được làm sạch càng sớm càng tốt, tốt nhất là khi vẫn còn mới. Các vết bẩn phải được thấm nhẹ bằng vải mềm, không phai màu. Không được chà xát.

Hư hỏng do chất tẩy rửa gốc dung môi.

Các chất tẩy rửa có chứa benzen, chất tẩy vết bẩn, v.v. có thể làm hỏng các bộ phận bằng nhựa.

Khi xử lý trước hàng dệt may, hãy đảm bảo các bộ phận bằng nhựa không tiếp xúc với chất tẩy rửa.

Nguy cơ nổ do chất tẩy rửa gốc dung môi.

Nếu sử dụng chất tẩy rửa gốc dung môi, hỗn hợp nổ có thể hình thành.

Không bao giờ sử dụng chất tẩy rửa gốc dung môi trong máy giặt sấy.

Mẹo chung

- Rèm cửa: tháo con lăn và chì cân hoặc cho vào túi giặt.
- May hoặc tháo bỏ phần gọng áo ngực bị lỏng.
- Đóng tất cả các khóa kéo, gấn miếng dán, cài móc và mắt, v.v. trước khi giặt.
- Buộc chặt vỏ chăn, vỏ gối để tránh các vật dụng nhỏ bị cuộn vào bên trong.

Không giặt những sản phẩm được nhà sản xuất ghi rõ là không giặt được theo ký hiệu trên nhãn hướng dẫn chăm sóc (ký hiệu).

2. Chọn một chương trình

Bật máy giặt sấy Nhấn nút .

Đèn trống sẽ bật sáng.

Đèn trong trống sẽ tự động tắt sau vài phút.

Mẹo: Để bật lại đèn, hãy mở menu thả xuống từ menu tổng quan rồi chạm vào nút điều khiển cảm biến .

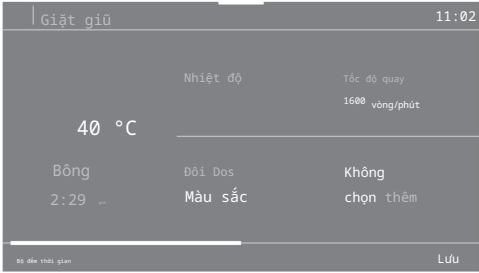
Sau đó, menu chính sẽ xuất hiện trên màn hình.

Chọn chương trình Chạm vào nút điều khiển cảm biến giặt.



Cuộn sang phải trên màn hình cho đến khi chương trình bạn muốn xuất hiện. Chạm vào bộ điều khiển cảm biến để chương trình.

Sau đó, màn hình sẽ chuyển sang menu chuẩn của chương trình.



Có 3 cách khác để chọn chương trình:

- Lưu chương trình yêu thích
- Trợ lý giặt/sấy
- Miele MobileStart

GIẶT RỬA

3. Chọn cài đặt chương trình

Chọn nhiệt độ

Bạn có thể thay đổi nhiệt độ cài đặt sẵn của chương trình giặt.

Nhiệt độ đặt được bên trong máy giặt-sấy có thể không giống với nhiệt độ đã chọn. Kết quả giặt hoàn hảo đạt được thông qua sự kết hợp giữa mức sử dụng năng lượng và thời gian giặt.

Chạm vào nút điều khiển cảm biến nhiệt độ .

Chọn nhiệt độ mong muốn.

Màn hình sẽ chuyển sang menu tiêu chuẩn cho chương trình giặt đó.

Chọn tốc độ quay

Bạn có thể thay đổi tốc độ quay được cài đặt sẵn của chương trình giặt.

Chạm vào nút điều khiển cảm biến tốc độ quay .

Chọn tốc độ quay bạn muốn.

Màn hình sẽ chuyển sang menu tiêu chuẩn cho chương trình giặt đó.

Kích hoạt chức năng phân

phối TwinDos TwinDos được tự động kích hoạt cho tất cả các chương trình có chức năng phân phối.

1. Bật hoặc tắt TwinDos

Chạm vào bộ điều khiển cảm biến TwinDos và chọn Tắt hoặc Bật.

2. Chọn chất tẩy rửa Khi sử

dụng hệ thống 2 pha của Miele, bạn phải cài đặt màu của đồ giặt.

Chọn Whites cho các lô hàng có nhiều sản phẩm màu trắng hoặc Colors cho các lô hàng có nhiều sản phẩm màu.

Nếu sử dụng loại chất tẩy rửa khác, bạn phải chọn loại này.

Chọn ngăn hoặc .

Mẹo: Chỉ những chất tẩy rửa có thể sử dụng với chương trình mới được hiển thị.

3. Chọn mức độ bẩn Màn hình sẽ yêu cầu bạn nhập mức độ bẩn của đồ giặt.

Chọn Nhẹ, Bình thường hoặc Nặng.

Xác nhận lựa chọn của bạn bằng nút điều khiển cảm biến OK.

TwinDos đã được bật.

Màn hình sẽ chuyển sang menu tiêu chuẩn cho chương trình giặt đó.

Xem phần “Giặt” - “5. Thêm chất tẩy rửa” - “TwinDos” để biết thêm thông tin.

Chọn phần bổ sung

Bạn có thể bổ sung các chương trình giặt bằng chương trình Extras.

Chạm vào nút điều khiển cảm biến Extras.

Chọn một hoặc nhiều mục bổ sung.

Không phải tất cả các Extras đều có thể kết hợp được. Những phần bổ sung không thể kết hợp sẽ có màu xám và không thể chọn.

Xác nhận bằng nút điều khiển cảm biến OK.

Màn hình sẽ chuyển sang menu tiêu chuẩn cho chương trình giặt đó.

Xem phần “Giặt” – “Phụ kiện” để biết thêm thông tin.

Kích hoạt CapDosing

Bạn có thể sử dụng CapDosing với chương trình rửa này.

Chạm vào bộ điều khiển cảm biến CapDosing.

Các loại viên nang có thể sử dụng với chương trình sẽ xuất hiện trên màn hình.

Chọn loại viên nang bạn muốn.

CapDosing hiện đã hoạt động.

Sau đó màn hình sẽ chuyển sang menu chuẩn.

Xem phần “Giặt” – “5. Thêm chất tẩy rửa” – “Nắp định lượng” để biết thêm thông tin.

Chọn vết bẩn

Để giặt quần áo bị ô nhiễm quá hơn, bạn có thể chọn từ danh sách các loại vết bẩn khác nhau. Chương trình giặt sau đó sẽ thích ứng với loại vết bẩn đã chọn.

Chạm vào nút điều khiển cảm biến vết bẩn.

Chọn loại vết bẩn trong mé giặt của bạn từ danh sách.

Xác nhận lựa chọn của bạn bằng nút điều khiển cảm biến OK.

Với một số vết bẩn, thông tin hữu ích cũng sẽ xuất hiện trên màn hình khi chúng được chọn.

Xác nhận thông tin với

Kiểm soát cảm biến OK.

Sau đó màn hình sẽ chuyển sang menu chuẩn.

Bộ đếm thời gian

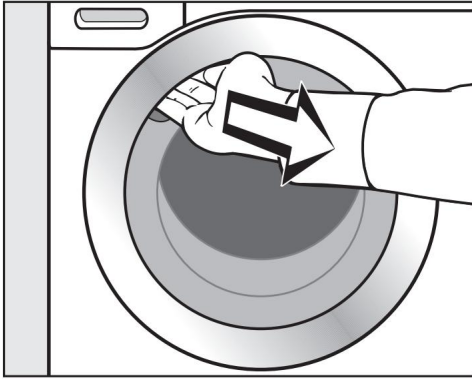
Bạn có thể sử dụng Bộ hẹn giờ để cài đặt thời gian kết thúc hoặc thời gian bắt đầu cho một chương trình.

Xem “Timer/SmartStart” để biết thêm thông tin.

GIẶT RỬA

4. Nạp máy giặt-sấy

Mở cửa



Đưa tay vào dưới tay cầm lõm và kéo cửa mở ra.

Kiểm tra xem có vật nuôi hoặc vật lạ nào trong lồng giặt không trước khi cho quần áo vào.

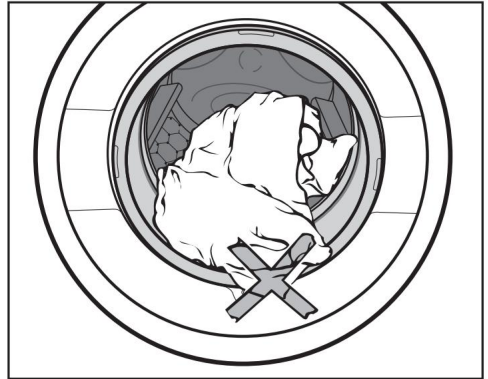
Mở quần áo ra và cho nhẹ nhàng vào lồng giặt.

Trộn cả đồ lớn và đồ nhỏ sẽ mang lại kết quả giặt tốt hơn và cũng giúp phân bố đều đồ trong quá trình vắt.

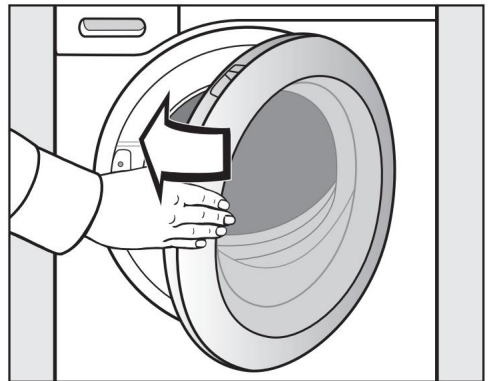
Hiệu quả sử dụng năng lượng và nước cao nhất đạt được khi giặt đủ tải. Tuy nhiên, không nên giặt quá tải vì điều này làm giảm hiệu quả giặt sạch và gây nhăn.

Mẹo: Kích thước tải tối đa cho chương trình được chọn sẽ xuất hiện trong menu thả xuống.

Đóng cửa lại



Đảm bảo không có vật gì kẹt giữa cửa và gioăng.



Đóng cửa nhẹ nhàng.

5. Thêm chất tẩy rửa

Chất tẩy rửa có thể được phân phối thông qua TwinDos, thông qua ngăn đựng chất tẩy rửa hoặc bằng Nắp.

TwinDos

Máy giặt sấy có hệ thống TwinDos.

TwinDos phải được kích hoạt; xem phần "Trước khi sử dụng lần đầu".

UltraPhase 1 và UltraPhase 2 hoạt động như thế nào

UltraPhase 1 là chất tẩy rửa dạng lỏng có tác dụng hòa tan bụi bẩn và loại bỏ hầu hết các vết bẩn thông thường. UltraPhase 2 là chất tẩy trắng và loại bỏ các vết bẩn cứng đầu. Để có kết quả giặt tốt nhất, hai chất này được phân phối vào những thời điểm riêng biệt trong quá trình giặt.

UltraPhase 1 và UltraPhase 2 giặt sạch hoàn toàn các loại vải trắng và vải màu. Hộp mực dùng một lần UltraPhase 1 và UltraPhase 2 có bán tại www.shop.miele.com hoặc đại lý của Miele.

Kích hoạt chức năng phân phối TwinDos Chức năng phân phối TwinDos được tự động kích hoạt cho tất cả các chương trình có chức năng phân phối.

Mẹo: Lượng chất tẩy rửa được cài đặt sẵn. Nếu bột tích tụ quá nhiều, lượng chất tẩy rửa có thể được giảm thông qua menu Cài đặt, Trình tự chương trình, TwinDos.

Thay đổi cách phân phối TwinDos Bạn có thể thay đổi thành phần màu được đề xuất của đồ giặt.

Chạm vào bộ điều khiển cảm biến TwinDos và chọn màu sắc cho quần áo bạn giặt.

Vô hiệu hóa việc phân phối TwinDos

Chạm vào bộ điều khiển cảm biến TwinDos.

Chạm vào nút điều khiển cảm biến Tắt.

GIẶT RỬA

Lựa chọn mức độ bẩn

Mức độ bẩn của đồ giặt được chia thành 3

chế độ: - Nhẹ

Không có vết bẩn hoặc vết ố nhìn thấy được

- Bình thường

Có vết bẩn rõ ràng và/hoặc chỉ có một vài vết
bẩn nhỏ

- Nặng

Bị bẩn nhiều và/hoặc vết bẩn nhìn thấy rõ

Lượng nước phân phối cho TwinDos và lượng
nước cần thiết để rửa được cài đặt sẵn cho
mức độ bẩn Bình thường.

Chạm vào bộ điều khiển cảm biến TwinDos để chọn
mức độ bẩn khác nhau.

Lượng chất tẩy rửa và nước sẽ được điều chỉnh
sao cho phù hợp với mức độ bẩn đã chọn.

Sử dụng các phương pháp khác để loại bỏ vết
bẩn

Nếu bạn muốn sử dụng các phương pháp tẩy vết bẩn
bổ sung, bạn có thể tham khảo các lựa chọn sau:

- Sử dụng viên nang Booster và kích hoạt
CapDosing

- Thêm chất tẩy vết bẩn vào
ngăn trong ngăn đựng chất tẩy rửa

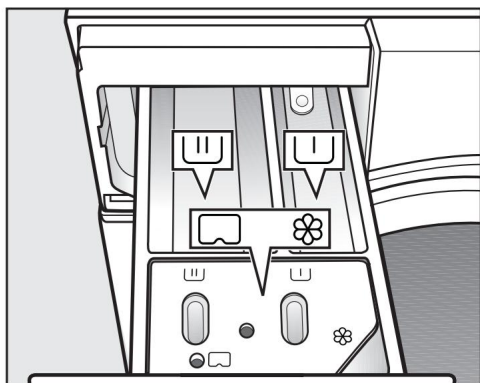
Một số chương trình sẽ không cho phép bạn cài
đặt mức độ bẩn. Các chương trình
này chỉ được thiết kế cho đồ giặt ít bẩn.

Ngăn đựng chất tẩy rửa Có thể

sử dụng bất kỳ chất tẩy rửa nào phù hợp với máy giặt gia đình. Vui lòng tuân thủ hướng dẫn sử dụng và liều lượng trên bao bì chất tẩy rửa.

Đảm bảo rằng chức năng phân phối TwinDos đã bị vô hiệu hóa.

Thêm chất tẩy rửa



Kéo ngăn đựng chất tẩy rửa ra và đổ chất tẩy rửa vào các ngăn.

Chất tẩy rửa cho lần giặt trước

Chất tẩy rửa cho lần giặt chính và ngâm

Nước xả vải, tinh bột dạng lỏng hoặc viên nang

Sử dụng chất tẩy rửa dạng lỏng với chế độ giặt trước

Không thể sử dụng chất tẩy rửa dạng lỏng cho lần giặt chính nếu đã chọn giặt sơ.

Sử dụng bột giặt cho lần giặt chính.

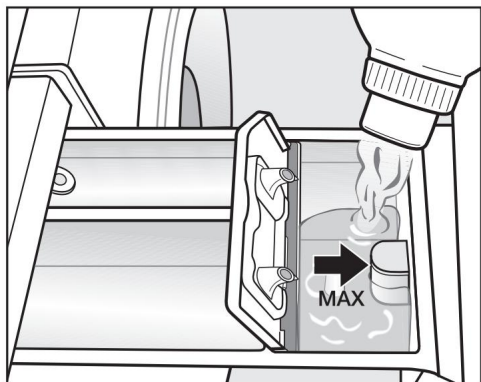
Sử dụng viên hoặc túi giặt Luôn đổ viên

hoặc túi giặt trực tiếp vào lồng giặt cùng với quần áo.

Không thể thêm chúng vào thông qua ngăn đựng chất tẩy rửa.

GIẶT RỬA

Thêm nước xả vải



Thêm nước xả vải hoặc tinh bột lỏng vào ngăn .
Không vượt quá vạch mức tối đa.

Nước này sẽ được tự động phân phối trong chu trình xả cuối cùng. Vào cuối chương trình rửa, một lượng nhỏ nước vẫn còn trong ngăn .

Nếu thường xuyên giặt hồ, hãy vệ sinh kỹ lưỡng ngăn chứa chất tẩy rửa, đặc biệt là ống xi phông, thường xuyên.

Mẹo pha chế Điều chỉnh

liều lượng chất tẩy rửa theo mức độ bẩn của đồ giặt và khối lượng giặt. Giảm lượng chất tẩy rửa với khối lượng giặt nhỏ hơn (ví dụ: giảm lượng chất tẩy rửa đi $\frac{1}{3}$ khi giặt nửa khối lượng).

Quá ít chất tẩy rửa:

- Làm cho quần áo không được giặt sạch đúng cách và có thể khiến quần áo chuyển sang màu xám và cứng khi chạm vào theo thời gian.
- Có thể dẫn đến sự tích tụ nấm mốc trong máy giặt-sấy
- Kết quả là dầu mỡ không được loại bỏ hoàn toàn khỏi quần áo
- Có thể dẫn đến cặn vôi bám trên các bộ phận làm nóng

Quá nhiều chất tẩy rửa:

- Làm cho kết quả giặt, xả và vắt kém
- Tiêu thụ nhiều nước hơn vì chu trình xả bổ sung được tự động kích hoạt
- Là gánh nặng lớn hơn cho môi trường

Xem phần "Giặt" - "Chất tẩy rửa" để biết thêm thông tin về chất tẩy rửa và lượng cần dùng.

CapDosing Nếu bạn

chọn CapDosing khi cài đặt chương trình, chất tẩy rửa sẽ được phân phối qua viên nang cho chương trình giặt này.

Mỗi chương trình rửa chỉ có thể chọn một viên nang.

Có 3 loại viên nang khác nhau:

= Chăm sóc vải (ví dụ như nước xả vải, chất chống thấm) =

Phụ gia (ví dụ như chất tăng cường chất tẩy

rửa) = Chất tẩy rửa (chỉ dùng cho lần giặt chính)

Mỗi viên nang chứa lượng chất tẩy rửa phù hợp cho một lần giặt.

Bạn có thể mua nắp tại

www.shop.miele.com, Phòng dịch vụ khách

hàng của Miele hoặc đại lý Miele của bạn.

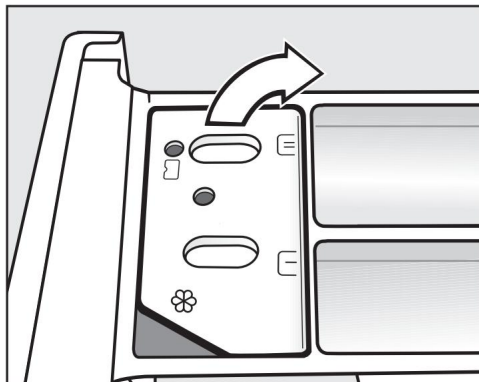
Viên nang có thể gây nguy hiểm cho sức khỏe.

Các thành phần của viên nang có thể gây nguy hiểm cho sức khỏe nếu nuốt phải hoặc tiếp xúc với da.

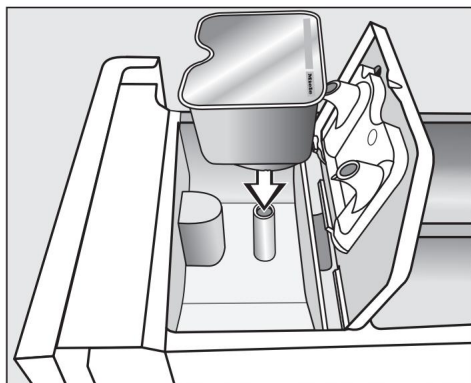
Để viên nang xa tầm tay trẻ em.

Lắp viên nang vào Mở

ngăn đựng chất tẩy rửa.

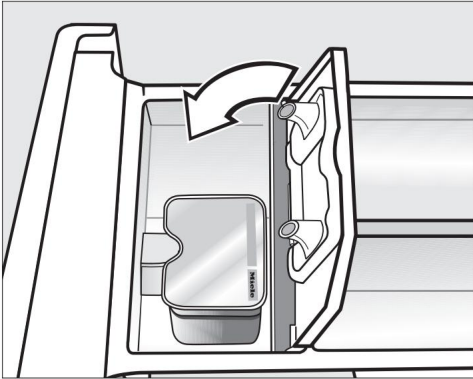


Mở nắp ngăn / .



Nhấn chặt viên nang vào.

GIẶT RỬA



Tháo bỏ viên nang rỗng khi kết thúc chương trình.

Vì lý do kỹ thuật, một lượng nhỏ nước sẽ vẫn còn trong viên nang.

Đóng nắp lại và ấn chặt.

Đóng ngăn đựng chất tẩy rửa.

Viên nang được mở ra bằng cách đưa nó vào ngăn đựng chất tẩy rửa.

Chất tẩy rửa có thể chảy ra khỏi viên

nang nếu bạn lấy viên nang ra khỏi ngăn đựng

chất tẩy rửa trước khi sử dụng.

Vứt bỏ viên nang và không sử dụng lại.

Chương trình rửa sẽ phân phối nội dung của viên nang vào đúng thời điểm.

Khi sử dụng CapDosing, nước được đưa vào ngăn chỉ thông qua viên nang.

Khi sử dụng viên nang, không thêm nước xả vải vào

ngăn.

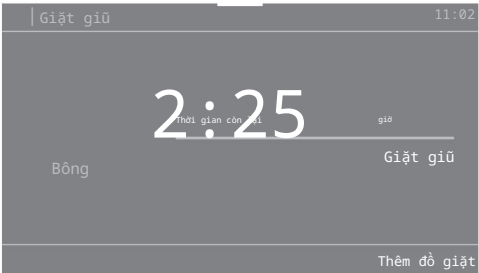
6. Bắt đầu chương trình Có thể bắt đầu

chương trình khi nút điều khiển cảm biến Bắt đầu/
Dừng nhấp nháy bật và tắt.

Chạm vào nút điều khiển cảm biến Bắt đầu/Dừng.

Cửa sẽ khóa và chương trình giặt sẽ bắt
đầu.

Trạng thái của chương trình sẽ xuất hiện trên
màn hình.



Máy giặt sấy sẽ giúp bạn cập nhật thông tin về chương
trình và thời gian còn lại của chương trình.

Nếu thời gian bắt đầu trễ được chọn,
thông tin này sẽ hiển thị trên màn hình.

Tiết kiệm năng lượng

Sau 10 phút, đèn báo sẽ mờ dần.

Nút điều khiển cảm biến Bắt đầu/Dừng nhấp nháy
chậm.

Để kích hoạt lại các chỉ số:

Chạm vào nút điều khiển cảm biến Bắt đầu/Dừng
(điều này không ảnh hưởng đến chương trình
đang chạy).

Thêm đồ giặt - AddLoad

Có thể thêm hoặc bớt đồ giặt nếu chữ Thêm đồ
giặt sáng trên màn hình.

Chạm vào nút điều khiển Thêm cảm biến đồ giặt.

Nội dung sau sẽ xuất hiện trên màn hình: Vui
lòng đợi

Chương trình sẽ dừng lại và cửa sẽ mở khóa.

Mở cửa.

Thêm hoặc bớt đồ giặt.

Đóng cửa lại.

Chạm vào nút điều khiển cảm biến Bắt đầu/Dừng.

Chương trình vẫn tiếp tục.

Xin lưu ý:

Khi chương trình đã bắt đầu, máy giặt sấy
không thể nhận biết bất kỳ sự điều chỉnh
nào đối với khối lượng quần áo.

Vì lý do này, nếu thêm hoặc lấy đồ giặt ra sau
khi chương trình bắt đầu, máy sẽ
luôn hoàn tất chu trình chương trình với giả
định rằng tải trọng đã đầy.

GIẶT RỬA

7. Kết thúc chương trình/
dở đồ giặt

Trong giai đoạn chống nắn, trống tiếp tục quay trong vòng 30 phút sau kết thúc chương trình. Cánh cửa sẽ khóa và nội dung sau sẽ xuất hiện trong Hiển thị: Hoàn thiện/Chống nắn và Mở khóa bằng "Bắt đầu/Dừng".

Nhấn nút Bắt đầu/Dừng.

Cánh cửa sẽ mở khóa.

Cửa tự động mở khóa tại kết thúc giai đoạn chống nắn.

Kéo mở cửa.

Lấy quần áo ra.

Các vật dụng còn sót lại trong lồng giặt có thể bị đổi màu các vật dụng khác trong lần giặt tiếp theo hoặc trở nên mất màu.
Lấy hết đồ ra khỏi lồng giặt.

Nếu có thể, hãy loại bỏ những thứ đã sử dụng viên nang từ ngăn đựng chất tẩy rửa.

Tắt máy giặt-sấy bằng Nút .

Mẹo: Xem "Sau mỗi lần giặt hoặc sấy chương trình".

Tốc độ quay

Chương trình	vòng/phút
SINH THÁI 40-60	1600
Bông	1600
Sắt tối thiểu	1200
Sức mạnh nhanh	1600
Đồ mỏng manh	900
Áo sơ mi	900
Đồ len	1200
Quần bò	900
Áo khoác ngoài	800
Kiểm tra	1000
Rèm cửa	600
Thế hiện 20	1200
Đồ thể thao	1200
Quần áo tối màu	1200
Người huấn luyện	600
Lụa	600
Các mục đã điền đầy	1200
Gối	1200
Vệ sinh bông	1600
Tự động cộng	1400
Rửa lần đầu	1200
Xả/Vắt	1600
Rửa sạch riêng biệt	1600
Tinh bột	1600
Bông	1600

Tốc độ quay cuối cùng trong chương trình giặt Khi

chọn một chương trình, tốc độ quay tối ưu cho chương trình giặt này sẽ hiển thị trên màn hình.

Có thể chọn tốc độ quay nhanh hơn cho một số chương trình giặt nhất định.

Tốc độ quay cao nhất có thể lựa chọn được ghi trong bảng.

Bỏ qua vòng quay cuối cùng (Giữ xả)

Chọn chế độ giữ nước thêm.

Quần áo không được vắt sau chu trình xả cuối cùng và vẫn còn trong nước xả. Điều này giúp ngăn ngừa nhăn nếu quần áo không được lấy ra khỏi lồng giặt ngay sau khi kết thúc chương trình.

Để bắt đầu lần vắt cuối

cùng: Chương trình giặt được đặt ở tốc độ vắt tối ưu. Bạn có thể thay đổi tốc độ vắt.

Chạm vào nút điều khiển Cảm biến thay đổi tốc độ quay .

Chọn tốc độ quay mong muốn. Bắt đầu

vòng quay cuối cùng bằng nút điều khiển Bắt đầu/Dừng.

Kết thúc chương trình: Chạm

vào nút điều khiển Cảm biến thay đổi tốc độ quay .

Chọn tốc độ vắt 0 vòng/phút (không vắt).

Chạm vào nút điều khiển cảm biến Bắt đầu/Dừng.

Nước sẽ được bơm đi.

Xả-vắt Có một

chu kỳ vắt sau khi giặt chính và giữa các chu kỳ xả. Giảm tốc độ vắt cuối cùng cũng sẽ giảm tốc độ xả-vắt khi cần thiết.

Bỏ qua chế độ xả-vắt và chế độ vắt cuối cùng Chạm

vào nút điều khiển cảm biến tốc độ vắt .

Chọn tốc độ vắt 0 vòng/phút (không vắt).

Sau lần xả cuối cùng, nước sẽ được bơm đi và chế độ chống nhăn sẽ được bật.

Một số chương trình sẽ có chức năng xả thêm ở chế độ này.

GIẶT RỬA

Biểu đồ chương trình

SINH THÁI 40-60		Tải trọng tối đa 8.0 kg	
Mặt hàng	Quần áo cotton thường bị bẩn		
Mẹo	- Một mẻ giặt gồm các loại vải cotton hỗn hợp dùng cho có thể giặt ở nhiệt độ 40 °C hoặc 60 °C trong cùng một chu trình giặt. - Chương trình này hiệu quả nhất về mặt năng lượng và nước tiêu thụ để giặt vải cotton.		
Lưu ý cho các viện kiểm tra: chương trình kiểm tra để tuân thủ luật pháp EU về thiết kế sinh thái số 2019/2023 và dán nhãn năng lượng theo Quy định số 2019/2014.			
Phải tắt chức năng phân phối TwinDos khi thực hiện các thử nghiệm so sánh.			
Bông		90 °C đến lạnh	Tải trọng tối đa 8.0 kg
Mặt hàng	Vải cotton, vải lanh hoặc vải sợi hỗn hợp, ví dụ như khăn trải bàn, đồ lót, áo phông, v.v.		
Mẹo	- Khi yêu cầu mức độ vệ sinh đặc biệt cao, vui lòng chọn nhiệt độ 60 °C hoặc cao hơn.		
Sắt tối thiểu		60 °C đến lạnh	Tải trọng tối đa 3,5 kg
Mặt hàng	Vải sợi tổng hợp và sợi hỗn hợp và cotton để chăm sóc		
Mẹo	Giảm tốc độ quay đối với những loại quần áo dễ bị nhăn.		
Sức mạnh nhanh		60 °C đến 40 °C	Tải trọng tối đa 4.0 kg
Mặt hàng	Quần áo bẩn vừa phải cũng có thể giặt bằng chương trình Cottons		
Mẹo	Một quá trình làm ướt đặc biệt và nhịp độ giặt đảm bảo rằng đồ giặt được làm sạch đặc biệt nhanh chóng và kỹ lưỡng.		
Đồ mỏng manh		60 °C đến lạnh	Tải trọng tối đa 2.0 kg
Mặt hàng	Quần áo mỏng manh làm từ sợi tổng hợp, sợi hỗn hợp và vải viscose		
Mẹo	Bỏ chọn tốc độ quay đối với những loại quần áo dễ bị nhăn.		

GIẶT RỬA

Áo sơ mi		60 °C đến lạnh	Tải trọng tối đa 1.0 kg/2.0 kg
Mặt hàng	Áo sơ mi và áo cánh làm từ cotton và sợi hỗn hợp		
Mẹo	- Xử lý trước cổ áo và tay áo tùy theo mức độ bẩn. - Lộn trái áo sơ mi và áo cánh, cài cúc và gấp cổ áo và tay áo hướng vào trong. - Giặt áo sơ mi và áo cánh bằng lụa trong chương trình Silks . - Nếu bật chức năng ủi trước Extra, tải trọng tối đa giảm xuống còn 1,0 kg.		
Đồ len		40 °C đến lạnh	Tải trọng tối đa 2.0 kg
Mặt hàng	Vải len hoặc vải pha len		
Mẹo	Giảm tốc độ quay cuối cùng đối với loại vải dễ nhăn.		
Quần bò		60 °C đến lạnh	Tải trọng tối đa 3.0 kg
Mẹo	- Giặt mặt trái của vải denim. - Vải denim thường chứa nhiều thuốc nhuộm và có thể bị phai màu trong vài lần đầu tiên giặt. Do đó, hãy giặt riêng đồ sáng màu và đồ có màu. - Đóng tất cả các khóa kéo, nút cài, v.v. trước khi giặt.		
Áo khoác ngoài		40 °C đến lạnh	Tải trọng tối đa 2,5 kg
Mặt hàng	Các loại vải chức năng như áo khoác ngoài trời và quần dài được làm từ vải màng như Gore-Tex® , SYMPATEX® , CHỐNG GIÓ® , vân vân.		
Mẹo	- Kéo khóa hoặc đóng chặt bất kỳ áo khoác nào có khóa dán trước khi giặt. - Không sử dụng nước xả vải. - Nếu cần thiết, quần áo ngoài trời có thể được kiểm tra lại trong Proofing chương trình. Không nên kiểm tra lại sau mỗi chu trình giặt.		

GIẶT RỬA

Kiểm tra		40 °C	Tải trọng tối đa 2,5 kg
Mặt hàng	Để xử lý vải sợi nhỏ, đồ trượt tuyết hoặc khăn trải bàn làm từ chủ yếu là sợi tổng hợp để tạo ra lớp hoàn thiện có khả năng chống nước và bụi bẩn		
Mẹo	- Các mặt hàng phải được giặt sạch và vắt hoặc sấy khô trước khi kiểm tra. - Để có kết quả tốt nhất, các mặt hàng nên được xử lý nhiệt sau đó. Điều này có thể đạt được bằng cách sấy khô chúng trong máy giặt-sấy hoặc ủi họ.		
Rèm cửa		40 °C đến lạnh	Tải trọng tối đa 2.0 kg
Mặt hàng	Rèm cửa được nhà sản xuất chỉ định có thể giặt bằng máy		
Mẹo	- Chọn tùy chọn Pre-wash để loại bỏ bụi. - Đối với rèm dễ bị nhăn, hãy giảm tốc độ quay hoặc bỏ chọn vòng quay. - Tháo bỏ vật nặng ra khỏi rèm cửa.		
Thảm hiển		40 °C đến lạnh	Tải trọng tối đa 3,5 kg
Mặt hàng	Quần áo cotton ít khi được mặc hoặc chỉ được mặc rất nhẹ bẩn		
Đồ thể thao		60 °C đến lạnh	Tải trọng tối đa 2,5 kg
Mặt hàng	Đồ thể thao như áo ba lỗ và quần leggings cũng như vải sợi nhỏ và quần áo lông cừu		
Mẹo	- Không sử dụng nước xả vải. - Thực hiện theo hướng dẫn trên nhãn hướng dẫn chăm sóc.		
Quần áo tối màu		60 °C đến lạnh	Tải trọng tối đa 3.0 kg
Mặt hàng	Các mặt hàng màu đen và tối làm bằng sợi cotton hoặc sợi hỗn hợp		
Mẹo	Giặt mặt trong ra ngoài.		

GIẶT RỬA

Người huấn luyện		40 °C đến lạnh	Tối đa 2 đôi
Mặt hàng	Chỉ mang giày thể thao (không mang giày da)		
Mẹo	- Phải tuân thủ nhãn hướng dẫn chăm sóc của nhà sản xuất. - Không sử dụng nước xả vải. - Đầu tiên, cần chải sạch các vết bẩn cứng đầu. - Tự động thực hiện rửa sơ bộ không cần chất tẩy rửa loại bỏ bụi.		
Lựa		30 °C đến lạnh	Tải trọng tối đa 1.0 kg
Mặt hàng	Lựa và các loại vải có thể giặt bằng tay khác không chứa len		
Mẹo	Cho quần tất, áo ngực, v.v. vào túi giặt.		
Các mục đã điền đầy		60 °C đến lạnh	Tải trọng tối đa 2.0 kg
Mặt hàng	Áo khoác, túi ngủ, gối và các vật dụng khác có lông vũ		
Mẹo	- Loại bỏ không khí ra khỏi quần áo trước khi giặt để tránh tích tụ quá nhiều bọt. Để làm điều này hoặc đẩy đồ giặt cho các vật dụng vào một túi giặt hẹp để nén chúng lại hoặc buộc chặt chúng kèm theo dây đeo có thể giặt được. - Thực hiện theo hướng dẫn trên nhãn hướng dẫn chăm sóc.		
Gối		60 °C đến lạnh	2 gối (40 x 80 cm) hoặc 1 gối (80 x 80 cm)
Mặt hàng	Gối có thể giặt được bằng chất liệu tổng hợp		
Mẹo	- Loại bỏ không khí ra khỏi quần áo trước khi giặt để tránh tích tụ quá nhiều bọt. Để làm điều này hoặc đẩy đồ giặt cho các vật dụng vào một túi giặt hẹp để nén chúng lại hoặc buộc chặt chúng kèm theo dây đeo có thể giặt được. - Thực hiện theo hướng dẫn trên nhãn hướng dẫn chăm sóc.		
Vệ sinh bông		90 °C đến 60 °C	Tải trọng tối đa 8.0 kg
Mặt hàng	Bông hoặc vải lanh tiếp xúc trực tiếp với da hoặc đối với các mặt hàng có yêu cầu vệ sinh đặc biệt, ví dụ như đồ lót, khăn trải giường, vỏ bọc các sản phẩm		
Mẹo	Thực hiện theo hướng dẫn trên nhãn chăm sóc.		

GIẶT RỬA

Tự động cộng		40 °C đến lạnh	Tải trọng tối đa 5.0 kg
Mặt hàng	Các loại quần áo hỗn hợp phù hợp với Cotton và ủi tối thiểu chương trình		
Mẹo	Các thông số giặt (ví dụ: mực nước, nhịp giặt và tốc độ vắt) được điều chỉnh tự động trong chương trình này để đảm bảo tốt nhất khả năng chăm sóc và vệ sinh hiệu quả cho từng hạng mục.		
Rửa lần đầu		40 °C đến lạnh	Tải trọng tối đa 2.0 kg
Mặt hàng	Các mặt hàng mới làm từ cotton, sợi tổng hợp và khăn tắm		
Mẹo	Sử dụng chương trình này để rửa sạch mọi chất thải sản xuất ra khỏi sản phẩm mới mặt hàng.		
Xả/Vắt			Tải trọng tối đa 8.0 kg
Mẹo	- Chỉ xả nước: chọn tốc độ vắt 0 vòng/phút . - Đảm bảo bạn chọn tốc độ quay phù hợp.		
Rửa sạch riêng biệt			Tải trọng tối đa 8.0 kg
Mặt hàng	Xả sạch các vật dụng đã giặt bằng tay		
Mẹo	Giảm tốc độ quay cuối cùng đối với những loại quần áo dễ bị nhăn.		
Tinh bột			Tải trọng tối đa 8.0 kg
Mặt hàng	Khăn trải bàn, khăn ăn và đồ bảo hộ lao động cần được hồ cứng		
Mẹo	- Giảm tốc độ quay cuối cùng đối với những loại quần áo dễ bị nhăn. - Quần áo cần được hồ cứng phải được giặt sạch nhưng không được xử lý với nước xả vải.		
Bông		/	Tải trọng tối đa 8.0 kg
Mặt hàng	Quần áo cotton thường bị bẩn		
Mẹo	- Các thiết lập này là hiệu quả nhất về mặt năng lượng và nước tiêu thụ để giặt vải cotton. - Với , nhiệt độ giặt đạt được là dưới 60 °C. hiệu suất giặt giống như với Cottons 60 °C chương trình.		
Lưu ý cho các viện kiểm tra: chương trình kiểm tra theo tiêu chuẩn EN 60456.			

Trình tự chương trình

	Rửa chính		Rửa sạch		Quay
	Mức nước	Rửa nhịp điệu	Mức nước	Rửa sạch chu kỳ	
SINH THÁI 40-60		2-32			
Bông		2-51,2,3		2-	
Sắt tối thiểu	42,3	2		2-42,3	
Sức mạnh nhanh		3-43			
Đồ mỏng manh					
Áo sơ mi					
Đồ len		2	2-42,3		
Quần bò		3-43			
Áo khoác ngoài					
Kiểm tra	-		1		
Rèm cửa		3-43			
Thể hiện 20		1	2-33		
Đồ thể thao					
Quần áo tối màu		3-52,3			
Huấn luyện viên4		2	2		
Lụa					
Các mục được điền đầy5		3-43			
Gối5		3-43			
Vệ sinh bông	3-52,3				
Tự động cộng	2-42,3		2-33		
Rửa lần đầu					
Rửa sạch riêng biệt	-	-	2		
Tinh bột			-	-	

Vui lòng xem trang tiếp theo để biết mô tả về các ký hiệu.

GIẶT RỬA

= mực nước thấp = mực

nước trung bình = mực nước cao

= nhịp độ mạnh = nhịp độ

bình thường = nhịp độ nhẹ

cảm = nhịp độ cực kỳ nhẹ

cảm = nhịp độ rửa tay =

thực hiện

- = không thực hiện

Máy giặt sấy này có bộ điều khiển hoàn toàn điện tử với chức năng kiểm soát tải tự động. Nó lấy đúng lượng nước cần thiết cho chương trình tùy thuộc vào lượng đồ giặt và tỷ lệ thấm hút của nó.

Trình tự chương trình được nêu dựa trên chương trình chuẩn với tải trọng đầy đủ.

Màn hình của máy giặt sấy liên tục hiển thị giai đoạn chương trình nào đã hoàn thành.

Các tính năng đặc biệt trong chuỗi chương trình

Chống nhăn:

Khi kết thúc chương trình, lồng giặt vẫn tiếp tục quay trong vòng 30 phút để giúp quần áo không bị nhăn.

Ngoại lệ: không có giai đoạn chống nhăn trong chương trình dành cho đồ len và đồ lụa.

Máy giặt sấy có thể mở bất cứ lúc nào.

¹ Nếu chọn nhiệt độ 60 °C hoặc cao hơn, thực hiện 2 lần rửa. Nếu chọn nhiệt độ dưới 60 °C, thực hiện 3 lần rửa.

² Cần rửa lại lần nữa nếu:

- Có quá nhiều bọt trong lồng giặt
- Tốc độ quay cuối cùng nhỏ hơn 700 vòng/phút

³ Cần rửa lại lần nữa nếu:

- Đã chọn chức năng xả thêm Extra Rinse.

⁴ Giặt trước:

- Thực hiện giặt sơ bộ tự động loại bỏ bụi.

⁵ Tăng tốc độ quay:

- Tăng tốc độ quay trước khi bắt đầu quá trình giặt để xả hết hơi trong lồng giặt.

Rửa sạch bằng năng lượng

PowerWash là công nghệ giặt được phát triển bởi Miele, được kích hoạt trong các chương trình giặt sau:

- ECO 40-60 (với kích thước tải nhỏ và vừa)
- Cotton (tải trọng vừa và nhỏ)
kích thước)
- Công suất nhanh
- Sắt tối thiểu
- Áo sơ mi
- Tự động cộng
- Đồ ăn nhẹ

Nó hoạt động như thể nào

Các kỹ thuật giặt thông thường giặt bằng nhiều nước hơn lượng nước mà đồ giặt có thể hấp thụ. Tổng lượng nước này cần phải được đun nóng.

Kỹ thuật giặt PowerWash chỉ sử dụng nhiều nước hơn một chút so với lượng nước mà đồ giặt có thể hấp thụ. Nước không được đồ giặt hấp thụ sẽ làm nóng lồng giặt và đồ giặt và được phun vào đồ giặt liên tục. Điều này giúp giảm mức tiêu thụ năng lượng.

Kích hoạt

PowerWash được kích hoạt tự động trong các chương trình được liệt kê ở trên.

PowerWash sẽ bị vô hiệu hóa nếu:

- Tốc độ quay cuối cùng được chọn nhỏ hơn 600 vòng/phút
- CapDosing đã được chọn cho lần rửa chính (,)

- Nhiệt độ giặt cao hơn 60 °C

- Các tính năng bổ sung như Pre-wash hoặc Water plus đã được lựa chọn

- Giặt một lượng quần áo lớn trong chương trình Cottons

Tính năng đặc biệt

- Giai đoạn ngâm nước

Máy giặt sẽ quay một vài lần khi bắt đầu chương trình giặt. Trong chu kỳ quay, nước thải ra được phun trở lại vào đồ giặt để đạt được độ ướt tối ưu.

Mức nước tối ưu được thiết lập vào cuối giai đoạn dội nước. Nếu cần thiết, máy sẽ bơm nước đi và lấy thêm một ít nước sạch.

- Tiếng ồn trong quá trình gia nhiệt

Có thể xảy ra tiếng kêu bất thường khi quần áo và lồng giặt đang được làm nóng.

GIẶT RỬA

Thêm vào

Bạn có thể bổ sung các chương trình giặt bằng chương trình Extras.

Không phải tất cả các chức năng bổ sung đều có thể được chọn trong mọi chương trình giặt.

Chọn phần bổ sung

- Chạm vào nút điều khiển cảm biến Extras.
- Chọn một hoặc nhiều mục bổ sung.

Không phải tất cả các Extras đều có thể kết hợp được. Những phần bổ sung không thể kết hợp sẽ có màu xám và không thể chọn.

Xác nhận bằng nút điều khiển cảm biến OK.

Màn hình sẽ chuyển sang menu tiêu chuẩn cho chương trình giặt đó.

SingleWash Dừng

để giặt hiệu quả một khối lượng quần áo rất nhỏ (< 1 kg) trong một chương trình giặt thông thường. Thời gian giặt được rút ngắn.

Xin lưu ý những lời khuyên sau:

- Sử dụng chất tẩy rửa dạng lỏng.
- Giảm liều lượng xuống tối đa 50% so với lượng đã nêu cho ½ lần giặt.

Cực kỳ nhẹ nhàng

Giảm thời gian quay của lồng giặt và thời gian giặt. Các loại vải ít bền sẽ được giặt nhẹ nhàng hơn.

Ủi trước Để

giảm nhăn, đồ giặt sẽ trải qua quá trình làm phẳng vào cuối chương trình. Giảm 50% kích thước tải tối đa sẽ đạt được kết quả tốt hơn. Kích thước tải nhỏ sẽ đạt được kết quả tốt hơn.

Quần áo phải phù hợp để sấy khô bằng máy sấy quần áo và phù hợp để ủi .

Tốc độ quay được giảm ở một số chương trình.

Nhanh

Dành cho vải bị bẩn nhẹ mà không thấy vết bẩn nào.

Thời gian giặt chính được rút ngắn.

Nước cộng thêm

Mức nước trong chu trình giặt chính và chu trình xả sẽ được tăng lên. Chu trình xả thứ hai được thực hiện trong chương trình xả riêng biệt .

Bạn có thể chọn các chức năng khác cho Water plus Extra. Những chức năng này được mô tả trong "Cài đặt".

Rửa trước

Dùng để giặt quần áo có nhiều bụi bẩn như bụi và cát.

Ngâm

Dành cho các đồ vật bị bẩn nặng và có vết bẩn từ protein.

Có thể chọn thời gian ngâm từ 30 phút đến 5 giờ với khoảng thời gian tăng dần là 30 phút. Xem “Cài đặt” để biết thêm thông tin.

Cài đặt mặc định của nhà máy là 30 phút.

Căng

Dành cho đồ giặt bền bỉ bị bẩn rất nhiều. Hiệu quả giặt sạch được tăng lên thông qua tác động cơ học mạnh hơn và ứng dụng nhiều năng lượng nhiệt hơn.

AllergoWash Tù

chọn này nên được sử dụng khi yêu cầu tiêu chuẩn vệ sinh đặc biệt cao. Sử dụng nhiều năng lượng hơn để kéo dài thời gian giữ nhiệt độ và sử dụng nhiều nước hơn để tăng hiệu quả xả. Các mặt hàng phải phù hợp để sấy khô trong máy sấy quần áo và phù hợp để ủi.

Siêu yên

tĩnh Tù chọn này giúp giảm mức độ tiếng ồn trong chương trình giặt. Sử dụng tùy chọn này nếu bạn muốn giặt trong thời gian yên tĩnh (ví dụ khi trẻ em đang ngủ). Máy sẽ kích hoạt tùy chọn Rinse Hold và không vắt.

Thời gian chạy chương trình dài hơn.

Giữ rửa

Quần áo không được vắt sau chu trình xả cuối cùng và vẫn còn trong nước xả. Điều này giúp ngăn ngừa nhăn nếu quần áo không được lấy ra khỏi lồng giặt ngay sau khi kết thúc chương trình.

Rửa thêm

Có thể kích hoạt chế độ xả thêm để đạt được hiệu quả giặt tốt hơn.

GIẶT RỬA

Chất tẩy rửa Tất

cả các chất tẩy rửa được sản xuất cho máy giặt tự động đều phù hợp. Thực hiện theo hướng dẫn của nhà sản xuất và khuyến nghị về liều lượng trên bao bì.

Số lượng phân phối sẽ phụ thuộc vào TRÊN:

- Mức độ bẩn của đồ giặt
- Lượng đồ giặt
- Độ cứng của nước

Hãy kiểm tra với nhà cung cấp nước tại địa phương nếu bạn không biết mức độ cứng của nước ở khu vực bạn sống.

Máy làm mềm nước

Có thể sử dụng máy làm mềm nước để giảm lượng chất tẩy rửa sử dụng ở những khu vực có độ cứng của nước ở mức II và III.

Pha chế theo lượng ghi trên bao bì. Trước tiên, thêm chất tẩy rửa và sau đó là chất làm mềm nước.

Sau đó, bạn có thể sử dụng lượng chất tẩy rửa được khuyến nghị cho độ cứng của nước ở mức I.

Mức độ cứng của nước

thang độ cứng	Mức độ cứng tính bằng mmol/l	thang âm Đức °d
Tôi (mềm)	0 - 1,5	0 - 8,4
II (trung bình)	1,5 - 2,5	8.4 - 14
III (khó)	trên 2,5	trên 14

Dụng cụ hỗ trợ pha

ché Sử dụng dụng cụ hỗ trợ pha chế (ví dụ như bóng) nếu chúng được cung cấp cùng với chất tẩy rửa, đặc biệt là khi sử dụng chất tẩy rửa dạng lỏng.

Nạp lại gói chất tẩy rửa Khi mua

chất tẩy rửa, hãy mua gói nạp lại bất cứ khi nào có thể. Điều này giúp giảm lượng bao bì thải ra.

Nước xả vải, tinh bột lỏng, tinh bột

Nước xả vải giúp quần áo mềm mại hơn khi xử lý và giúp ngăn ngừa tĩnh điện bám vào vải khi sấy khô.

Tinh bột lỏng là chất tổng hợp và tạo độ cứng tốt cho vải.

Tinh bột làm cứng và tạo độ phồng cho vải.

Sử dụng riêng nước xả vải, tinh bột dạng lỏng hoặc tinh bột. Chuẩn bị tinh bột

theo hướng dẫn của nhà sản xuất trên bao bì.

Mẹo: Khi thêm nước xả vải, hãy kích hoạt chế độ Water plus Extra.

Thêm nước xả vải vào

ngăn hoặc chén viên nang thích hợp.

Thêm tinh bột lỏng vào

ngăn và tinh bột bột hoặc tinh bột nhót vào ngăn .

Chọn chương trình xả riêng .

Thay đổi tốc độ quay nếu cần thiết.

Nếu sử dụng viên nang, hãy chạm vào

Kiểm soát cảm biến CapDosing và kích hoạt Cap.

Chạm vào nút điều khiển cảm biến Bắt đầu/Dừng.

Thuốc nhuộm và chất tẩy màu/thuốc nhuộm

Hư hỏng do màu bị chảy/nhuộm

chất tẩy rửa.

Chất tẩy màu và chất tẩy thuốc nhuộm có thể gây ăn mòn trong máy giặt-sấy.

Không sử dụng chất tẩy màu hoặc chất tẩy thuốc nhuộm trong máy giặt sấy này.

Có thể sử dụng thuốc nhuộm phù hợp để giặt bằng máy giặt gia đình.

Tuy nhiên, xin lưu ý rằng muối được sử dụng trong quá trình nhuộm có thể gây ăn mòn các bộ phận bằng thép không gỉ trong máy nếu bạn sử dụng thuốc nhuộm thường xuyên. Luôn tuân thủ cẩn thận hướng dẫn của nhà sản xuất thuốc nhuộm.

Khi sử dụng máy để nhuộm vải, điều quan trọng là phải chọn chế độ Water plus Extra.

GIẶT RỬA

Chất tẩy rửa Miele được khuyên dùng

Chất tẩy rửa Miele được thiết kế đặc biệt để sử dụng hàng ngày tại Miele máy giặt. Xem “Chất tẩy rửa và sản phẩm chăm sóc” để biết thêm thông tin về các chất tẩy rửa này.

	Miele UltraPhase 1 và 2	Viên nang Miele		
SINH THÁI 40-60		-		
Bông		-		
Sắt tối thiểu		-		
Sức mạnh nhanh		-	-	-
Đồ mỏng manh				-
Áo sơ mi		-		
Đồ len	-		-	-
Quần bò		-		-
Áo khoác ngoài	-		-	-
Kiểm tra	-	-		-
Rèm cửa		-	-	
Thẻ hiện 20		-		-
Đồ thể thao	-		-	-
Quần áo tối màu		-		-
Người huấn luyện		-	-	
Lụa	-		-	-
Các mục đã điền đầy	-		-	-
Gối	-		-	-
Vệ sinh bông		-		
Tự động cộng		-		
Rửa lần đầu		-		-
Rửa sạch riêng biệt	-	-		-

- Đề xuất
- Chất tẩy rửa chuyên dụng (ví dụ
Chăm sóc len)
- Không khuyến khích
- Chăm sóc vải (ví dụ như nước xả vải)
Phụ gia (ví dụ chất tăng cường)

Chất tẩy rửa được khuyến nghị theo Chỉ thị (EU) số 1015/2010

Các khuyến nghị áp dụng cho các phạm vi nhiệt độ được đưa ra trong phần “Giặt” trong biểu đồ Chương trình.

	Phổ quát	Màu sắc	Tinh tế và len	Đặc biệt
	chất tẩy rửa			
SINH THÁI 40-60			-	-
Bông			-	-
Sắt tối thiểu	-		-	-
Sức mạnh nhanh			-	-
Đồ mỏng manh	-	-		-
Áo sơ mi			-	-
Đồ len	-	-		
Quần bò	-	1	-	
Áo khoác ngoài	-	-		
Kiểm tra	-	-	-	
Rèm cửa	2	-	-	
Thể hiện 20	-	1	-	-
Đồ thể thao	-	-		
Quần áo tối màu	-	1	-	
Người huấn luyện	-	1	-	-
Lụa	-	-		
Các mục đã điền đầy	-	-	1	
Gối	-	-	1	
Vệ sinh bông			-	-
Tự động cộng	-		-	-
Rửa lần đầu	-		-	-

Đề xuất

- Không khuyến khích

1
Chất tẩy rửa dạng lỏng
2
Bột giặt

SẤY KHÔ

Sấy khô riêng biệt

Nên chạy chương trình sấy riêng nếu khối lượng quần áo trong chương trình giặt lớn hơn khối lượng tối đa được phép sấy hoặc nếu bạn chỉ muốn sấy một phần quần áo đã giặt.

1. Chuẩn bị đồ giặt

Phân loại đồ giặt

Phân loại đồ giặt theo loại sợi/vải dệt và độ ẩm còn lại.

Điều này sẽ giúp bạn đạt được kết quả sấy khô đồng đều.

Trước khi sấy, hãy kiểm tra biểu tượng sấy trên nhãn hướng dẫn chăm sóc.

Nếu không có nhãn hướng dẫn chăm sóc, bạn chỉ nên sấy khô sản phẩm theo chương trình được thiết kế riêng cho sản phẩm đó.

Mẹo sấy khô - Không

cho quần áo vẫn còn ướt vào lồng giặt. Vắt quần áo trong ít nhất 30 giây sau khi giặt.

- Len và hỗn hợp len là để bị xơ rối hoặc co lại. Chỉ sử dụng chương trình Woollens cho các loại vải này.
- Vải lanh nguyên chất chỉ nên giặt sấy khô nếu được ghi rõ là phù hợp trên nhãn chăm sóc. Bề mặt vải có thể trở nên thô ráp nếu không.

- Vải jersey (ví dụ như áo phông, đồ lót) có xu hướng co lại khi giặt lần đầu.

Do đó, không nên sấy vải quá khô để tránh vải bị co lại thêm. Hãy mua quần áo jersey lớn hơn một hoặc hai cỡ.

- Đồ giặt đã hồ có thể được sấy khô bằng máy. Để đạt được độ hoàn thiện thông thường, nên sử dụng lượng hồ gấp đôi.

- Quần áo mới màu tối nên được giặt và sấy riêng với quần áo màu sáng. Màu của quần áo tối có thể bị phai hoặc xỉ lông từ quần áo màu khác có thể bám vào.

- Tuân thủ tải trọng tối đa được đưa ra cho các chương trình sấy trong biểu đồ Chương trình.

Kết quả sấy và lượng nếp nhăn phụ thuộc vào kích thước của tải. Tải trong máy sấy càng nhỏ thì kết quả càng tốt. Do đó, nếu bạn giảm tải, bạn sẽ đạt được kết quả sấy đều hơn với ít nếp nhăn hơn.

2. Chọn một chương trình

Bật máy giặt sấy Nhấn nút .

Đèn trống sẽ bật sáng.

Đèn trong trống sẽ tự động tắt sau vài phút.

Mẹo: Để bật lại đèn, hãy mở menu thả xuống từ menu tổng quan rồi chạm vào nút điều khiển cảm biến .

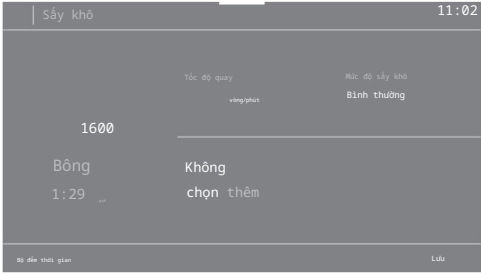
Sau đó, menu chính sẽ xuất hiện trên màn hình.

Chọn chương trình Chạm vào nút điều khiển cảm biến sấy.



Cuộn sang phải trên màn hình cho đến khi chương trình bạn muốn xuất hiện. Chạm vào bộ điều khiển cảm biến để chương trình.

Sau đó, màn hình sẽ chuyển sang menu chuẩn của chương trình.



Có 3 cách khác để chọn chương trình:

- Lưu chương trình yêu thích
- Trợ lý giặt/sấy
- Miele MobileStart

SẤY KHÔ

3. Chọn cài đặt chương trình

Chọn tốc độ quay của thermospin

Tốc độ quay thermospin được cài đặt sẵn cho chương trình sấy có thể thay đổi nếu cần.

Chạm vào nút điều khiển cảm biến tốc độ quay .

Chọn tốc độ quay bạn muốn.

Màn hình sẽ chuyển sang menu tiêu chuẩn cho chương trình sấy đó.

Chọn mức độ sấy

Bạn có thể thay đổi mức độ sấy được cài đặt sẵn cho một chương trình giặt.

Chạm vào nút điều khiển cảm biến mức độ sấy .

Chọn mức độ sấy mong muốn.

Màn hình sẽ chuyển sang menu tiêu chuẩn cho chương trình giặt đó.

Chọn phần bổ sung

Bạn có thể bổ sung các chương trình giặt bằng chương trình Extras.

Chạm vào nút điều khiển cảm biến Extras.

Chọn một hoặc nhiều mục bổ sung.

Không phải tất cả các Extras đều có thể kết hợp được. Những phần bổ sung không thể kết hợp sẽ có màu xám và không thể chọn.

Xác nhận bằng nút điều khiển cảm biến OK.

Màn hình sẽ chuyển sang menu tiêu chuẩn cho chương trình giặt đó.

Xem phần “Sấy khô” - “Bổ sung” để biết thêm thông tin.

Bộ đếm thời gian

Bạn có thể sử dụng Bộ hẹn giờ để cài đặt thời gian kết thúc hoặc thời gian bắt đầu cho một chương trình.

Xem “Timer/SmartStart” để biết thêm thông tin.

4. Nạp máy giặt-sấy

Mở cửa Đưa tay
xuống dưới tay nắm cửa và kéo cửa mở.

Kiểm tra xem có vật nuôi hoặc vật lạ nào
trong lồng giặt không trước khi cho
quần áo vào.

Cho quần áo vào máy giặt một cách nhẹ nhàng.

Quá tải sẽ gây áp lực lên vải và ảnh hưởng
đến kết quả sấy khô.
Tuần thủ tải trọng tối đa được đưa ra trong
"Biểu đồ chương trình".

Đóng cửa lại

Đảm bảo không có vật gì kẹt giữa cửa và
giaoăng.

Đóng cửa nhẹ nhàng.

Các chất hỗ trợ phân phối chất tẩy
rửa, ví dụ như viên bi nhựa phân phối,
có thể tan chảy trong quá trình sấy và gây
hư hỏng cho máy và đồ giặt.

Những chất hỗ trợ pha chế này phải được
lấy ra khỏi quần áo trước khi sấy khô.

Vòi cấp nước phải được mở để làm khô.

Mẹo: Kích thước tải tối đa cho chương trình
được chọn sẽ xuất hiện trong menu thả xuống.

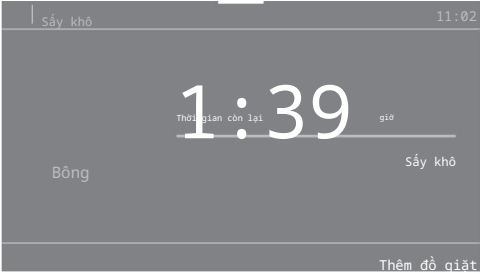
5. Bắt đầu chương trình Có thể bắt đầu

chương trình khi nút điều khiển cảm biến Bắt đầu/
Dừng nhấp nháy bật và tắt.

Chạm vào nút điều khiển cảm biến Bắt đầu/Dừng.

Cửa sẽ khóa và chương trình giặt sẽ bắt
đầu.

Trạng thái của chương trình sẽ xuất hiện trên
màn hình.



Máy giặt sấy sẽ giúp bạn cập nhật thông tin về
giai đoạn chương trình và thời gian chạy
còn lại của chương trình.

Nếu thời gian bắt đầu trễ được chọn,
thông tin này sẽ hiển thị trên màn hình.

Tiết kiệm năng lượng

Sau 10 phút, đèn báo sẽ mờ dần.

Nút điều khiển cảm biến Bắt đầu/Dừng nhấp
nháy chậm.

Để kích hoạt lại các chỉ số:

Chạm vào nút điều khiển cảm biến Bắt đầu/Dừng
(điều này không ảnh hưởng đến chương trình
đang chạy).

Thêm đồ giặt - AddLoad

Có thể thêm hoặc bớt đồ giặt nếu chữ Thêm đồ
giặt sáng trên màn hình.

Chạm vào nút điều khiển Thêm cảm biến đồ giặt.

Nội dung sau sẽ xuất hiện trên màn hình: Vui
lòng đợi

Chương trình sẽ dừng lại và cửa sẽ mở khóa.

Mở cửa.

SẤY KHÔ

Thêm hoặc bớt đồ giặt.

Đóng cửa lại.

Chạm vào nút điều khiển cảm biến Bắt đầu/Dừng.

Chương trình vẫn tiếp tục.

Xin lưu ý:

Khi chương trình đã bắt đầu, máy giặt sấy không thể nhận biết bất kỳ sự điều chỉnh nào đối với khối lượng quần áo.

Vì lý do này, nếu thêm hoặc lấy đồ giặt ra sau khi chương trình bắt đầu, máy sẽ

luôn hoàn tất chu trình chương trình với giả định rằng tải trọng đã đầy.

6. Kết thúc chương trình/dỡ đồ giặt Trong giai đoạn chống nhăn, lồng

giặt tiếp tục quay trong tối đa 150 phút sau khi kết thúc chương trình. Cửa sẽ khóa và màn hình sẽ hiển thị thông tin sau: Hoàn thiện/Chống nhăn và Mở khóa bằng "Bắt đầu/Dừng".

Chạm vào cảm biến Bắt đầu/Dừng.

Cánh cửa sẽ mở khóa.

Nếu bạn lấy quần áo ra khỏi máy giặt trong giai đoạn chống nhăn, nhiệt có thể tăng lên. Trãi quần áo ra để làm nguội.

Cửa sẽ tự động mở khóa khi kết thúc giai đoạn chống nhăn.

Kéo mở cửa.

Lấy quần áo ra.

Những đồ vật để trong máy sấy có thể bị hỏng do sấy quá mức khi sử dụng máy sấy vào lần tiếp theo. Lấy hết đồ ra khỏi lồng giặt.

Mẹo: Xem "Sau mỗi chương trình giặt hoặc sấy".

Biểu đồ chương trình

* Trọng lượng được tính dựa trên trọng lượng của đồ giặt khô.

¹ Để biết thêm thông tin về chế độ sấy theo thời gian, hãy xem phần cuối biểu đồ Chương trình.

SINH THÁI 40-60		Tải trọng tối đa 5.0 kg*
Bình thường		
	Hàng dệt may bằng cotton: Áo phông, đồ lót, quần áo trẻ em, đồ bảo hộ lao động, áo khoác, khăn trải giường, tạp dề, quần yếm, khăn tay, khăn tắm, áo choàng tắm và vải nỉ/ga giường	
Bông		Tải trọng tối đa 5.0 kg*
Bình thường cộng, Bình thường		
Sử dụng cho	Vải cotton một lớp và nhiều lớp: Áo phông, đồ lót, đồ trẻ em quần áo, đồ bảo hộ lao động, áo khoác, khăn phủ, tạp dề, quần yếm, khăn tay, khăn tắm, áo choàng tắm và khăn trải giường/vải nỉ	
Bàn là tay, Bàn là máy, Sấy theo thời gian1		
Sử dụng cho	Vải cotton hoặc vải lanh cần xử lý thêm, ví dụ như khăn trải bàn, khăn trải giường, quần áo giặt đã hồ cứng	
Mẹo	Để tránh quần áo bị khô, bạn nên cuộn quần áo lại cho đến khi đã sẵn sàng để ủi.	
Sắt tối thiểu		Tải trọng tối đa 3,5 kg*
Bình thường cộng, Bình thường, Ủi tay, Sấy theo thời gian1		
Mặt hàng	Các mặt hàng sắt tối thiểu làm bằng cotton, sợi tổng hợp hoặc sợi hỗn hợp, ví dụ đồ bảo hộ lao động, quần yếm, áo len, váy, quần dài, khăn trải bàn, quần bó	
Sức mạnh nhanh		Tải trọng tối đa 4.0 kg*
Bình thường cộng, Bình thường, Ủi tay, Sấy theo thời gian1		
Sử dụng cho	Các mặt hàng phù hợp với chương trình Cottons	
Ghi chú	Thời gian chạy chương trình cho chương trình này đặc biệt ngắn khi giặt và sấy quần áo bằng thông thường liên tục sự liên tiếp.	

SẤY KHÔ

Đồ mỏng manh		Tải trọng tối đa 1.0 kg*
Bình thường cộng, Bình thường, Ủi tay, Sấy theo thời gian1		
Mặt hàng	Các mặt hàng tinh tế có biểu tượng trên nhãn chăm sóc được làm bằng sợi tổng hợp, tơ nhân tạo, bông dễ chăm sóc hoặc sợi hỗn hợp, ví dụ áo sơ mi, áo cánh, đồ lót và đồ dạ hội có đính kim sa và hạt cườm.	
Mẹo	Giảm tải sẽ làm giảm nếp nhăn.	
Áo sơ mi		Tải trọng tối đa 1.0 kg*
Bình thường cộng, Bình thường, Ủi tay, Sấy theo thời gian1		
Mặt hàng	Áo sơ mi và áo cánh	
Mẹo	- Lộn trái áo sơ mi và áo cánh, cài cúc và gấp cổ áo và tay áo hướng vào trong. - Làm ẩm quần áo trước khi chương trình bắt đầu để giúp ích giảm nhăn.	
Đồ len		Tải trọng tối đa 2.0 kg*
3 phút		
Mặt hàng	Quần áo len và vải có chứa hỗn hợp len, ví dụ như áo chui đầu, áo len cardigan, quần bó	
Mẹo	- Các mặt hàng len và hỗn hợp len chỉ được làm tươi lên; chúng không được sấy khô hoàn toàn. - Cởi bỏ quần áo ngay sau khi kết thúc chương trình.	
Quần bó		Tải trọng tối đa 3.0 kg*
Bình thường cộng, Bình thường, Ủi tay, Sấy theo thời gian1		
Mặt hàng	Tất cả các loại quần áo denim, ví dụ như quần jean, áo khoác, váy, áo sơ mi	

SẤY KHÔ

Làm mới		Tải trọng tối đa 1.0 kg*
Bình thường, Ủi tay, Sấy khô theo thời gian1		
Mặt hàng	Giặt sạch quần áo khô và quần áo đã mặc trong thời gian ngắn và không bị bẩn	
Mẹo	Quần áo được làm ẩm trước khi chương trình bắt đầu để giúp ích giảm nhăn. - Bình thường: dành cho những loại quần áo cần dùng ngay. - Bàn là cầm tay: dùng để ủi quần áo hoặc treo quần áo lên cho khô hoàn toàn trên móc áo.	
Ghi chú	Độ nhăn tăng lên khi tải trọng lớn hơn và thời gian sấy khô càng lâu thời gian.	
Chăm sóc hơi nước		Tải trọng tối đa 2.0 kg*
Bàn là tay		
Mặt hàng	Giảm lượng nếp nhăn ở quần áo ẩm, mới giặt và vắt quần áo bằng vải cotton hoặc vải lanh Quần áo phải phù hợp để sấy khô trong máy sấy quần áo và thích hợp để ủi .	
Mẹo	Cởi bỏ quần áo ngay sau khi kết thúc chương trình và treo chúng lên móc áo.	
Ghi chú	Không phù hợp với quần áo làm từ len hoặc vải pha len.	
Áo khoác ngoài		Tải trọng tối đa 2,5 kg*
Bình thường cộng, Bình thường, Ủi tay, Sấy theo thời gian1		
Mặt hàng	Quần áo ngoài trời thích hợp để sấy khô	
Kiểm tra		Tải trọng tối đa 2,5 kg*
Bình thường		
Mặt hàng	Đối với hàng dệt may cố định nhiệt thích hợp để sấy khô và đã được xử lý bằng chất kiểm tra	
Thẻ hiện 20		Tải trọng tối đa 3,5 kg*
Bình thường cộng, Bình thường, Ủi tay, Sấy theo thời gian1		
Mặt hàng	Các mặt hàng phù hợp với chương trình Cottons	
Ghi chú	Thời gian chạy chương trình cho chương trình này đặc biệt ngắn khi giặt và sấy quần áo bản nhẹ liên tục sự liên tiếp.	

SẤY KHÔ

Đồ thể thao		Tải trọng tối đa 2,5 kg*
Bình thường cộng, Bình thường, Ủi tay, Sấy theo thời gian1		
Mặt hàng	Đồ thể thao thích hợp để sấy khô trong máy sấy quần áo	
Quần áo tối màu		Tải trọng tối đa 3.0 kg*
Bình thường cộng, Bình thường, Ủi tay, Sấy theo thời gian1		
Mặt hàng	Các mặt hàng màu đen và tối làm từ sợi cotton hoặc sợi hỗn hợp	
Người huấn luyện		Tối đa 2 đôi
Sấy khô theo thời gian1		
Mặt hàng	Giày thể thao được chỉ định là phù hợp để sấy khô bằng máy sấy nhà sản xuất	
Mẹo	Nên tháo đế giày và đặt vào thùng cùng với giày.	
Ghi chú	Trống không quay.	
Lụa		Tải trọng tối đa 1.0 kg*
8 phút		
Mặt hàng	Quần áo lụa thích hợp để sấy khô trong máy sấy quần áo, ví dụ áo cánh và áo sơ mi	
Mẹo	- Giảm nhăn. - Sản phẩm không được sấy khô hoàn toàn. - Cởi bỏ quần áo ngay sau khi kết thúc chương trình.	
Các mục đã điền đầy		Tải trọng tối đa 2.0 kg*
Sấy khô theo thời gian1		
Mặt hàng	Áo khoác, túi ngủ và các vật dụng chứa đầy lông vũ khác phù hợp để sấy khô	
Mẹo	Kiểm tra các vật dụng trong khi sấy để tìm ra thời điểm tối ưu.	
Gối		2 gối (40 x 80 cm) hoặc 1 gối (80 x 80 cm)
Sấy khô theo thời gian1		
Mặt hàng	Gối có ruột tổng hợp thích hợp để sấy khô bằng máy	
Mẹo	Gối vẫn có thể bị ẩm sau khi được sấy khô. Bạn có thể sử dụng chương trình nhiều lần cho đến khi gối khô.	

SẤY KHÔ

Vệ sinh bông		Tải trọng tối đa 5.0 kg*
Bình thường		
Mặt hàng	Vải cotton và vải lanh tiếp xúc trực tiếp với da, ví dụ đồ lót, tã lót, khăn trải giường	
Ghi chú	Quần áo sẽ khô hơn vì nhiệt độ giữ được lâu hơn thời gian.	
Tự động cộng		Tải trọng tối đa 3.0 kg*
Bình thường cộng, Bình thường, Ủ tay, Sấy theo thời gian1		
Mặt hàng	Các loại quần áo hỗn hợp phù hợp với Cotton và ủ tối thiểu chương trình	
Rửa lần đầu		Tải trọng tối đa 2.0 kg*
Bình thường cộng, Bình thường, Ủ tay, Sấy theo thời gian1		
Dệt may Dệt may	cotton, khăn tắm hoặc polyester mới	
Không khí ẩm áp		Tải trọng tối đa 4.0 kg*
Sấy khô theo thời gian1		
Mặt hàng	- Sấy bổ sung cho các mặt hàng có nhiều lớp có các lớp các đặc điểm sấy khô khác nhau, ví dụ như áo khoác, gối, túi ngủ - Dùng để sấy khô và phơi khô từng vật dụng riêng lẻ	
Mẹo	Không chọn thời gian sấy dài nhất để bắt đầu. Kiểm tra các mục khi bạn sấy chúng để tìm ra thời điểm tối ưu.	
Không khí mát mẻ		Tải trọng tối đa 4.0 kg*
Sấy khô theo thời gian1		
Mặt hàng	Bất kỳ mặt hàng nào chỉ cần phơi nắng	

SẤY KHÔ

Bông		Tải trọng tối đa 5.0 kg*
Bình thường		
Mặt hàng	Các mặt hàng bằng cotton như được mô tả trong mục Cotton Bình thường với độ ẩm còn lại bình thường	
Mẹo	- Chương trình Cottons là chương trình tiết kiệm năng lượng nhất để sấy các sản phẩm bằng cotton có độ ẩm còn lại bình thường.	
Lưu ý cho các viện thử nghiệm: chương trình Cottons là chương trình thử nghiệm theo Quy định 392/2012/EU về dán nhãn năng lượng, được đo lường theo EN 61121.		

¹ Sấy khô theo thời gian

Sấy theo thời gian đặc biệt phù hợp với những mẻ sấy nhỏ hoặc khi bạn muốn sấy từng món đồ riêng lẻ. Các món đồ được sấy bằng không khí ẩm (có thể chọn thời gian sấy từ 20 phút đến 2 giờ). Nhiệt độ sấy được điều chỉnh để phù hợp với chương trình đã chọn. Không chọn thời gian sấy dài nhất để bắt đầu. Kiểm tra các vật dụng trong khi sấy để tìm ra thời điểm tối ưu.

Thermospin

Thermospin được thực hiện trong một số chương trình sấy để giảm mức tiêu thụ năng lượng.

Không thực hiện Thermospin nếu chọn sấy theo thời gian.

Tốc độ quay tối đa của thermospin là tốc độ quay tối đa được phép cho chương trình giặt phù hợp.

Tốc độ quay của thermospin có thể giảm xuống còn 800 vòng/phút.

Thêm vào

Bạn có thể chọn thêm các tùy chọn để tăng cường chương trình sấy.

Ủi trước Để

giảm nhăn, đồ giặt sẽ trải qua quá trình làm phẳng vào cuối chương trình. Tốc độ quay của thermospin được giảm xuống.

Giảm 50% kích thước tải tối đa sẽ đạt được kết quả tốt hơn.

Quần áo phải phù hợp để sấy khô bằng máy sấy quần áo và phù hợp để ủi .

SingleDry

Dùng để sấy hiệu quả khối lượng quần áo rất nhỏ (< 1 kg) trong chương trình sấy thông thường.

Thời gian sấy được cài đặt sẵn. Bạn có thể thay đổi thời gian sấy.

Một số đồ vẫn có thể ẩm sau khi sấy, tùy thuộc vào loại đồ giặt. Hãy chọn thời gian sấy dài hơn vào lần sau.

Lăn nhẹ nhàng

Các loại vải mỏng manh như acrylic được sấy khô nhẹ nhàng (ký hiệu nhãn chăm sóc).

Ở một số chương trình, thời gian chạy của chương trình sẽ tăng lên khi chọn chế độ Giặt nhẹ nhàng do nhiệt độ thấp hơn.

Siêu yên tĩnh

Nếu bạn muốn phơi quần áo trong thời gian yên tĩnh, bạn có thể giảm mức độ tiếng ồn của máy giặt sấy.

- Chuông báo đã bị tắt.
- Thermospin bị giới hạn ở mức tối đa là 800 vòng/phút.

GIẶT VÀ SẤY KHÔ

Giặt và sấy liên tục trong một trình tự

Nên giặt và sấy theo trình tự liên tục nếu lượng quần áo cần giặt không vượt quá lượng quần áo cần sấy và lượng quần áo cần sấy không vượt quá trọng lượng khô cho phép của chương trình.

Điều rất quan trọng là phải đọc phần "Giặt riêng" và "Sấy riêng" trước khi tiến hành.

1. Chuẩn bị đồ giặt Lấy hết đồ trong túi ra.

Phân loại đồ giặt theo màu sắc và loại sợi/dệt.

Kiểm tra các ký hiệu trên nhãn hướng dẫn.

2. Chọn chương trình Chạm vào nút điều khiển cảm biến Giặt + Sấy.

Cuộn sang phải trên màn hình cho đến khi chương trình bạn muốn xuất hiện.

Chạm vào bộ điều khiển cảm biến để chương trình.

Sau đó, màn hình sẽ chuyển sang menu chuẩn của chương trình.

Có 3 cách khác để chọn chương trình:

- Lưu chương trình yêu thích
- Trợ lý giặt/sấy
- Miele MobileStart

3. Nạp trống

Mở cửa.

Kiểm tra xem có vật nuôi hoặc vật lạ nào trong lồng giặt không trước khi cho quần áo vào.

Mở quần áo ra và cho nhẹ nhàng vào lồng giặt.

Các chất hỗ trợ phân phối chất tẩy rửa, ví dụ như viên bi nhựa phân phối, có thể tan chảy trong quá trình sấy và gây hư hỏng cho máy và đồ giặt.

Những chất hỗ trợ pha chế này phải được lấy ra khỏi quần áo trước khi sấy khô.

Đóng cửa lại.

GIẶT VÀ SẤY KHÔ

4. Chọn cài đặt chương trình Chọn

hiệu suất, tốc

độ vắt và mức độ sấy mong muốn và xác nhận từng mục bằng nút OK.

Tốc độ quay tối thiểu không được thấp hơn 800 vòng/phút.

Đối với một số chương trình, tốc độ quay không thể thay đổi được.

Chọn TwinDos hoặc CapDosing nếu muốn.

Chọn thêm các tùy chọn hoặc vết bẩn nếu cần.

Với thermospin, tốc độ quay được hiển thị cho chu trình giặt sẽ được sử dụng.

Nếu chọn chế độ Siêu êm thì tốc độ quay tối đa là 900 vòng/phút.

Không thực hiện Thermospin nếu chọn sấy theo thời gian.

Chọn thời gian bắt đầu trễ nếu cần.

5. Thêm chất tẩy rửa Đổ chất

tẩy rửa bằng TwinDos, CapDosing hoặc qua ngăn chứa chất tẩy rửa.

6. Bắt đầu/kết thúc chương trình

Chạm vào nút điều

khiển cảm biến Bắt đầu/Dừng nhấp nháy.

Cánh cửa đã bị khóa.

Chương trình sẽ bắt đầu.

Giai đoạn chống nhăn sẽ bắt đầu vào cuối chương trình.

Cửa vẫn được khóa trong quá trình chống nhăn.

Nhấn nút Bắt đầu/Dừng.

Cánh cửa sẽ mở khóa.

Nếu bạn lấy quần áo ra khỏi máy giặt trong giai đoạn chống nhăn, nhiệt có thể tăng lên. Trãi quần áo ra để làm nguội.

Cửa sẽ tự động mở khóa khi kết thúc giai đoạn chống nhăn.

Kéo cửa máy giặt ra và lấy quần áo ra.

Xem "Sau mỗi chương trình giặt hoặc sấy".

Sau mỗi chương trình giặt hoặc sấy

Mở cửa hoàn toàn.

Nguy cơ bỏng do kim loại nóng.
Nắp kim loại nằm bên trong cửa kính
sẽ nóng sau khi khô.

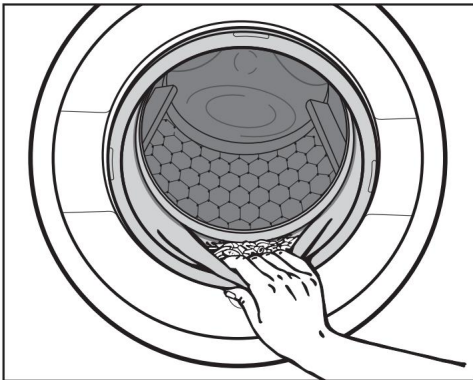
Không chạm vào nắp kim loại.

Lấy quần áo ra.

Quần áo để trong lồng giặt có thể bị
co lại, đổi màu hoặc bị hỏng trong lần
giặt hoặc sấy tiếp theo.

Kiểm tra xem tất cả các vật dụng đã được
lấy ra khỏi lồng giặt chưa.

Sử dụng chương trình Xả sạch xơ vải
để tránh xơ vải bám vào lồng giặt
và ngăn chứa bột xả phòng, đặc biệt là
sau khi sấy khô.



Kiểm tra xem có vật lạ nào ở vòng
đệm cửa không.

Sau khi khô, loại bỏ bất kỳ xơ vải nào khỏi
xung quanh vòng đệm cửa và cửa sổ kính.

Mẹo: Để cửa hơi mở để lồng giặt khô.

Tắt máy giặt sấy

bằng nút .

Mẹo: Để ngăn đọng chất tẩy rửa mở hé để
khô.

Thay đổi trình tự chương trình

Thay đổi chương trình (khóa an toàn)

Không thể thay đổi chương trình, nhiệt độ, tốc độ quay hoặc các tùy chọn đã chọn sau khi máy đã khởi động thành công. Điều này ngăn ngừa

máy bị vận hành ngoài ý muốn, ví dụ như bởi trẻ em.

Nếu máy giặt-sấy bị tắt trong khi chương trình đang hoạt động, chức năng chờ sẽ không tắt hoàn toàn máy giặt-sấy sau 15 phút. Các chức năng an toàn vẫn tiếp tục hoạt động vì có thể vẫn còn nước bên trong lồng giặt.

Hủy chương trình Bạn có thể hủy chương

trình bất kỳ lúc nào sau khi chương trình đã bắt đầu.

Chạm vào nút điều khiển cảm biến Bắt đầu/Dừng.

Màn hình sẽ hiển thị thông tin sau: Hủy chương

trình?

Chọn Có.

- Trong khi giặt:

Máy giặt sấy sẽ bơm bọt đi và chương trình sẽ bị hủy.

- Trong quá trình sấy:

Máy giặt sấy sẽ làm nguội quần áo trước khi có thể mở cửa.

Lấy quần áo ra Đợi cho đến

khi biểu tượng trên màn hình tắt và cửa máy giặt không bị khóa.

Kéo cửa máy giặt ra và lấy quần áo ra.

Chọn chương trình khác

Đóng cửa lại.

Chọn chương trình bạn muốn

sử dụng.

Thêm chất tẩy rửa vào ngăn chứa chất tẩy rửa nếu cần.

Nhấn nút Bắt đầu/Dừng.

Chương trình sẽ bắt đầu.

Ngắt chương trình Tắt máy giặt

sấy bằng nút .

Để tiếp tục chương trình, hãy bật lại máy giặt sấy bằng nút .

Nguy cơ quá nhiệt do quần áo nóng
Quần áo
nóng có thể bắt lửa.

Không bao giờ tắt máy giặt sấy trong khi đang sấy.

Nếu bạn thực sự phải dừng chương trình, hãy lấy hết đồ ra ngay lập tức và trải ra cho nguội.

Chương trình yêu thích

Tạo mục ưa thích Bạn có thể lưu

các chương trình giặt tùy chỉnh của mình dưới
tên bạn chọn.

Tùy chọn 1

Cuộn qua menu chính cho đến khi
Mục ưa thích sẽ xuất hiện.

Chạm vào nút điều khiển cảm biến Yêu thích .

Màn hình sẽ chuyển sang menu Yêu thích.

Chạm vào nút điều khiển Tạo cảm biến.

Màn hình sẽ chuyển sang menu Tạo mục ưa thích.

Chọn Giặt, Sấy hoặc Giặt + Sấy.

Chọn chương trình bạn muốn
sử dụng.

Chọn tất cả các cài đặt chương trình bạn
muốn.

Sau đó chọn Lưu.

Nhập tên.

Tùy chọn 2

Bạn có thể lưu chương trình đã được chọn là Chương
trình yêu thích trước khi bắt đầu.

Trước khi chương trình bắt đầu, hãy chạm vào
nút điều khiển cảm biến Lưu.

Nhập tên.

Nếu 12 mục Yêu thích đã được lưu, điều khiển
cảm biến Tạo hoặc Lưu sẽ không hiển thị.
Xóa mục Yêu thích hiện có nếu bạn muốn tạo
một cái mới.

Nhập tên

Tốt nhất là chọn những câu ngắn gọn, dễ nhớ
tên.

Chạm vào các chữ cái hoặc ký tự mong
muốn.

Xác nhận bằng nút điều khiển cảm biến Lưu.

Sau đó, chương trình giặt sẽ được lưu vào
danh sách chương trình Yêu thích.

Để thay đổi chương trình yêu thích

Bạn có thể đổi tên, xóa hoặc di chuyển chương
trình Yêu thích.

Chọn mục Yêu thích điều khiển cảm biến
từ menu chính.

Chạm vào Chương trình yêu thích mà bạn muốn thay
đổi cho đến khi menu ngữ cảnh mở ra.

Chọn Đổi tên, Xóa hoặc Di chuyển.

Trợ lý giặt/sấy

Trợ lý giúp bạn giặt và sấy các mẻ quần áo gồm nhiều mặt hàng có nhãn chăm sóc khác nhau. Máy giặt sẽ sử dụng danh sách các mặt hàng để lập chương trình phù hợp.

Chương trình được thiết kế riêng cho việc giặt giũ của bạn đã sẵn sàng để bắt đầu.

Những mẹo hữu ích đôi khi được hiển thị trước khi chương trình bắt đầu.

Mẹo: Bạn có thể thêm các cài đặt chương trình riêng lẻ, ví dụ như Extras, trước khi bắt đầu chương trình.

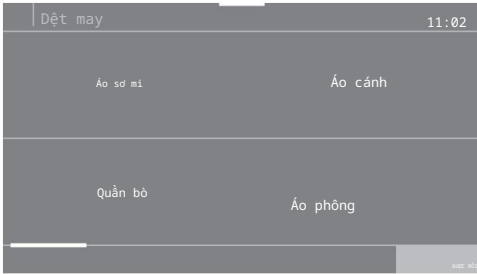
Cuộn qua menu chính cho đến khi trợ lý Giặt/Sấy xuất hiện.

Chạm vào Giặt/Sấy
trợ lý điều khiển cảm biến.

Màn hình sẽ chuyển sang menu Mục đích.

Chọn một mục tiêu, ví dụ Giặt hoặc Giặt + Sấy.

Danh sách các mục sẽ xuất hiện.



Chạm vào nút điều khiển cảm biến phù hợp với loại đồ giặt của bạn.

Mục được chọn sẽ được đánh dấu màu cam.

Bạn có thể chọn nhiều mục. Các mục không thể kết hợp sẽ không có sẵn để lựa chọn.

Xác nhận bằng nút điều khiển cảm biến OK.

Thực hiện theo hướng dẫn trên màn hình.

Sau đó, bản tóm tắt các thông số đã chọn sẽ xuất hiện trên màn hình.

Xác nhận bằng nút điều khiển cảm biến OK hoặc chọn

Thay đổi nếu bạn muốn thực hiện bất kỳ thay đổi nào.

Bộ hẹn giờ/Khởi động thông minh

Bộ đếm thời gian

Bộ hẹn giờ có thể được sử dụng để thiết lập thời gian bạn muốn chương trình kết thúc hoặc bắt đầu. Chương trình có thể được trì hoãn bắt đầu tới 24 giờ.

Cài đặt bộ hẹn giờ

Chạm vào nút điều khiển cảm biến bộ hẹn giờ.

Chọn tùy chọn Kết thúc tại hoặc Bắt đầu tại .

Đặt giờ và phút và xác nhận bằng nút điều khiển cảm biến OK.

Thay đổi thời gian bắt đầu trễ Có thể thay đổi bộ hẹn giờ đã chọn trước khi chương trình bắt đầu. Chạm vào nút điều khiển cảm biến hoặc .

Nếu cần, hãy thay đổi thời gian đã chỉ định và xác nhận bằng nút điều khiển cảm biến OK.

Xóa bộ hẹn giờ

Có thể xóa bộ hẹn giờ đã chọn trước khi chương trình bắt đầu. Chạm vào nút điều khiển cảm biến hoặc .

Thời gian đã chọn cho bộ hẹn giờ sẽ xuất hiện trên màn hình.

Chạm vào nút điều khiển cảm biến Xóa.

Xác nhận bằng nút điều khiển cảm biến OK.

Thời gian đã chọn cho bộ đếm thời gian hiện đã bị xóa.

Bắt đầu hẹn giờ Chạm

vào nút điều khiển cảm biến Bắt đầu/Dừng.

Cửa sẽ khóa và thời gian cho đến khi chương trình bắt đầu sẽ hiển thị trên màn hình.

Sau khi chương trình bắt đầu, thời gian đã chọn cho bộ hẹn giờ chỉ có thể được thay đổi hoặc hủy bằng cách ngắt chương trình.

Chương trình có thể được bắt đầu ngay lập tức bất cứ lúc nào.

Chạm vào nút điều khiển cảm biến Bắt đầu ngay lập tức .

Khởi động thông minh

Chức năng SmartStart cho phép bạn xác định khoảng thời gian mà máy giặt sấy của bạn sẽ tự động khởi động.

Thiết bị sẽ bắt đầu hoạt động khi nhận được tín hiệu, ví dụ từ nhà cung cấp năng lượng, cho biết giá điện đặc biệt tiết kiệm.

Chức năng này hoạt động khi cài đặt SmartGrid được bật.

Khung thời gian có thể được xác định từ 1 phút đến 24 giờ. Trong khoảng thời gian này, máy giặt-sấy chờ tín hiệu từ nhà cung cấp năng lượng. Nếu không có tín hiệu nào được gửi trong khoảng thời gian xác định, máy giặt-sấy sẽ bắt đầu chương trình.

Thiết lập khoảng thời gian

Nếu bạn đã kích hoạt SmartGrid trong cài đặt, SmartStart by và SmartFinish by sẽ xuất hiện trên màn hình thay vì Start at và Finish at khi bạn chạm vào điều khiển cảm biến Timer. Xem "Cài đặt" - "SmartGrid" để biết thêm thông tin.

Quy trình thiết lập này cũng giống như quy trình thiết lập thời gian cho bộ hẹn giờ.

Cài đặt thời gian bạn muốn và xác nhận bằng nút điều khiển cảm biến OK.

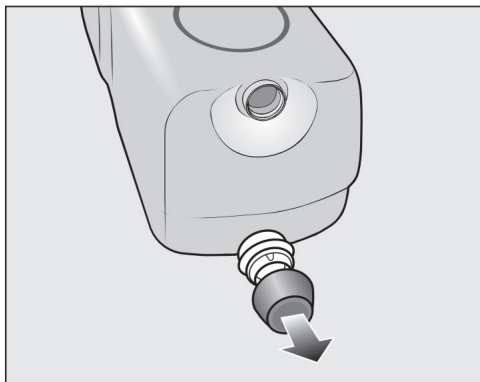
Chạm vào nút điều khiển cảm biến Bắt đầu/Dừng để bắt đầu chương trình giặt bằng SmartStart.

Chương trình đã chọn sẽ tự động bắt đầu ngay khi nhà cung cấp năng lượng gửi tín hiệu hoặc đạt đến thời gian bắt đầu tính toán muộn nhất.

Quy trình thay đổi hoặc xóa chức năng SmartStart giống như mô tả trong phần "Thay đổi bộ hẹn giờ" và "Xóa bộ hẹn giờ".

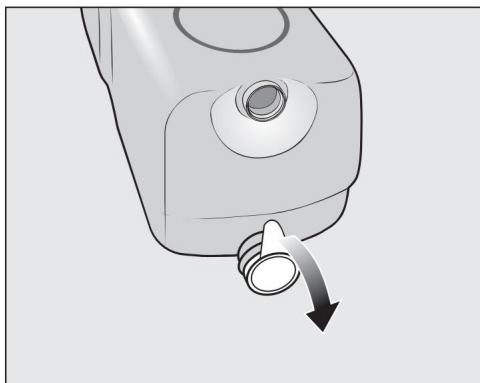
Thay thế hộp mực TwinDos

Chuẩn bị hộp mực



Tháo nắp đây ra khỏi hộp mực.

hoặc



Tháo hoàn toàn lớp màng bảo vệ khỏi
hộp mực.

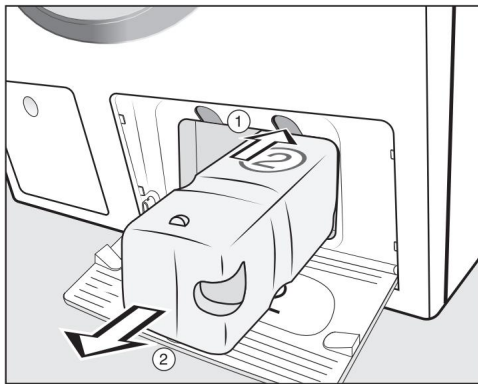
Nguy cơ hư hỏng do màng phim bị kẹt kín
Nếu lớp màng chắn không được loại bỏ
hoàn toàn, hệ thống TwinDos có thể bị rò rỉ.

Tháo hoàn toàn lớp màng bảo vệ khỏi
cổng hút trên hộp mực trước khi lắp
hộp mực mới vào.

Thay hộp mực Đảm bảo máy giặt-sấy được

bật trước khi thay hộp mực chất tẩy rửa. Điều này sẽ
đảm bảo rằng bộ đếm được đặt thành 0 và chỉ
bảo mức chất tẩy rửa là chính xác.

Bật máy giặt sấy.



Để mở khóa, hãy nhấn nút màu vàng phía trên
hộp mực.

Kéo hộp mực ra.

Lắp hộp mực mới.

Xác nhận tin nhắn trên màn hình.

Bộ đếm được đặt ở mức 0.

Vệ sinh và chăm sóc

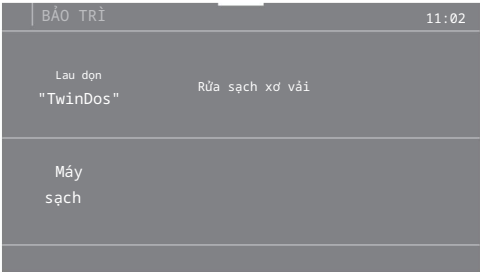
Bắt đầu chương trình bảo trì Máy

giặt sấy có 3 chương

trình bảo trì.

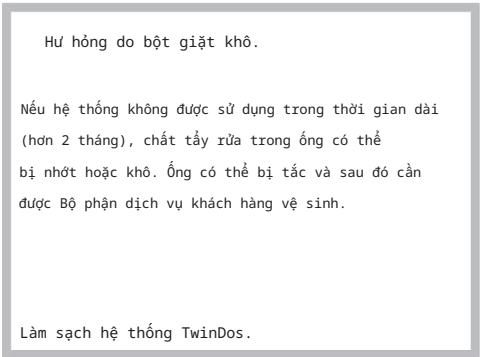
Cuộn qua menu chính cho đến khi mục Bảo trì xuất hiện.

Chạm vào nút điều khiển cảm biến bảo trì .



"TwinDos" sạch sẽ

Clean "TwinDos" là chương trình vệ sinh hệ thống TwinDos. Chương trình vệ sinh các ống bên trong máy giặt-sấy.



Để vệ sinh hệ thống, bạn cần hộp mực vệ sinh "TwinDos Care" hoặc hộp đựng mực thay thế TwinDos, có bán tại www.shop.miele.com.

Bắt đầu chương trình

Chọn Dọn dẹp "TwinDos".

Chạm vào bộ điều khiển cảm biến để thùng chứa bạn muốn làm sạch.

Xác nhận Bắt đầu chương trình bảo trì? bằng nút điều khiển cảm biến Có.

Thực hiện theo hướng dẫn trên màn hình.

Thao tác này sẽ làm sạch ống. Sau đó, hệ thống TwinDos có thể được sử dụng lại bất kỳ lúc nào.

Vệ sinh ngăn chứa Chất tẩy rửa còn sót lại có thể gây tắc nghẽn.

Sử dụng khăn ẩm để lau sạch bên trong ngăn chứa khi bạn thay hộp mực hoặc bình chứa.

Vệ sinh và chăm sóc

Máy sạch

Việc giặt thường xuyên ở nhiệt độ thấp có nguy cơ tích tụ vi khuẩn trong máy giặt-sấy.

Việc vệ sinh máy giặt sấy sẽ giúp giảm đáng kể vi khuẩn, nấm mốc và màng sinh học, đồng thời ngăn ngừa mùi khó chịu tích tụ.

Bắt đầu chương trình Vệ sinh máy chậm nhất khi thông báo thông tin Vệ sinh xuất hiện trên màn hình.

Mẹo: Có thể đạt được kết quả tối ưu bằng cách sử dụng chất tẩy rửa máy Miele.

Ngoài ra, có thể sử dụng chất tẩy rửa đa năng.

Bắt đầu chương trình

Chọn Vệ sinh máy.

Xả nước máy giặt chất tẩy rửa hoặc chất tẩy rửa đa năng trực tiếp vào lồng giặt.

Không cho bất kỳ đồ giặt nào vào. Lồng giặt phải trống để tiến hành vệ sinh.

Chạm vào nút điều khiển cảm biến Bắt đầu/Dừng.

Chương trình sẽ bắt đầu.

Rửa sạch xơ vải

Trong quá trình sấy, xơ vải sẽ hình thành và có thể tích tụ trong lồng giặt và hộp đựng bột xả phòng. Bạn có thể xả sạch xơ vải trước khi sử dụng lại máy để xơ vải (ví dụ từ vải tối màu) không bám vào các đồ khác (ví dụ vải sáng màu) trong lần giặt tiếp theo hoặc gây tắc nghẽn trong máy giặt sấy.

Không nên sử dụng chương trình Xả sạch xơ vải để xả quần áo.

Đảm bảo không có quần áo nào trong lồng giặt trước khi bắt đầu chương trình.

Bắt đầu chương trình

Chọn Xả sạch xơ vải.

Không sử dụng chất tẩy rửa.

Chạm vào cảm biến Bắt đầu/Dừng.

Bất kỳ bụi bẩn nào cũng sẽ được rửa sạch trong vòng vài phút.

Nếu cần, hãy lau sạch phần xơ vải còn sót lại trên vòng đệm cửa và kính cửa.

Tắt máy giặt sấy.

Vệ sinh vỏ máy và bảng điều khiển

Nguy cơ bị điện giật từ điện áp lưới điện.

Điện áp nguồn vẫn được cấp cho máy giặt-sấy ngay cả khi máy đã tắt.

Rút phích cắm điện trước khi vệ sinh hoặc bảo trì.

Nguy cơ hư hỏng do sự xâm nhập của Nước.

Áp suất của tia nước có thể khiến nước tràn vào máy giặt-sấy, làm hỏng các bộ phận.

Không phun nước vào máy giặt-sấy.

Hư hỏng do chất tẩy rửa gây ra.

Các chất tẩy rửa gốc dung môi, chất tẩy rửa có tính mài mòn, chất tẩy rửa kính hoặc chất tẩy rửa đa năng có thể gây hư hỏng cho bề mặt nhựa và các bộ phận khác.

Không sử dụng các chất tẩy rửa này.

Vệ sinh vỏ máy và bảng điều khiển bằng chất tẩy rửa nhẹ hoặc xà phòng và nước, sau đó lau khô cả hai bằng vải mềm.

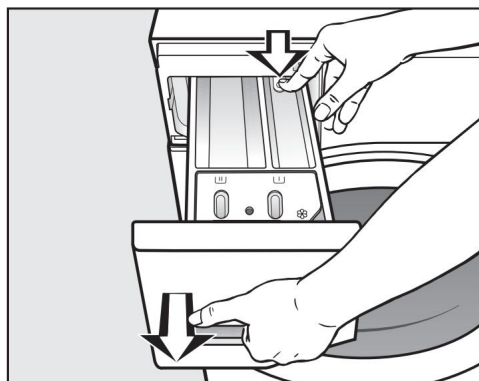
Có thể vệ sinh lồng giặt bằng chất tẩy rửa thép không gỉ phù hợp.

Vệ sinh ngăn đựng chất tẩy rửa

Việc giặt ở nhiệt độ

thấp và sử dụng chất tẩy rửa dạng lỏng có thể dẫn đến tích tụ nấm mốc và vi khuẩn trong ngăn đựng chất tẩy rửa.

Vệ sinh toàn bộ ngăn kéo thường xuyên khoảng thời gian vì lý do vệ sinh, ngay cả khi bạn chỉ sử dụng hệ thống TwinDos.

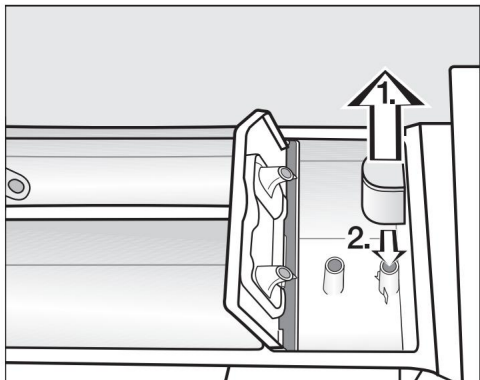


Kéo ngăn đựng chất tẩy rửa ra ngăn kéo cho đến khi cảm thấy có lực cản. Nhấn nút nhả và đồng thời kéo ngăn kéo ra khỏi máy.

Vệ sinh ngăn kéo bằng nước nóng.

Vệ sinh và chăm sóc

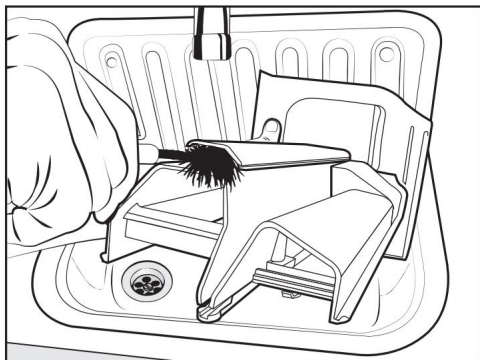
Vệ sinh ống xi phông và kênh



Kéo ống xi phông ra khỏi ngăn
và rửa sạch dưới vòi nước ấm đang chảy.

Làm sạch ống xi phông trong cùng một
đường.

Lắp lại ống xi phông.

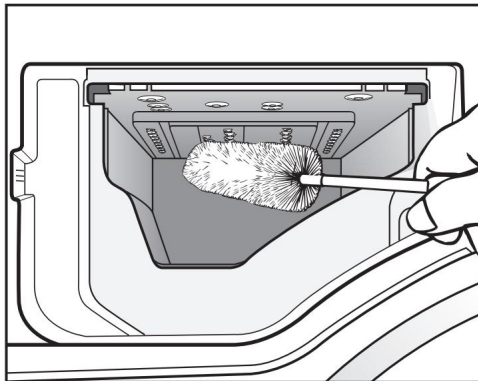


Làm sạch rãnh xả vải bằng bàn chải và nước ấm.

Tinh bột lỏng gây tắc nghẽn.

Vệ sinh ống xi phông thật kỹ sau khi
sử dụng tinh bột lỏng vài lần.

Vệ sinh hộp đựng chất tẩy rửa



Sử dụng bàn chải chai để loại bỏ
cặn chất tẩy rửa và cặn vôi từ các vòi phun
bên trong hộp đựng chất tẩy rửa.

Thay ngăn đựng chất tẩy rửa.

Mẹo: Để ngăn đựng chất tẩy rửa mở hé để khô.

Vệ sinh cửa sổ kính Thỉnh thoảng vệ sinh
bên trong cửa sổ kính và nắp kim loại bên trong cửa
sổ kính bằng chất tẩy rửa nhẹ phù hợp hoặc bằng
nước xà phòng.

Lau khô cả hai bằng vải mềm.

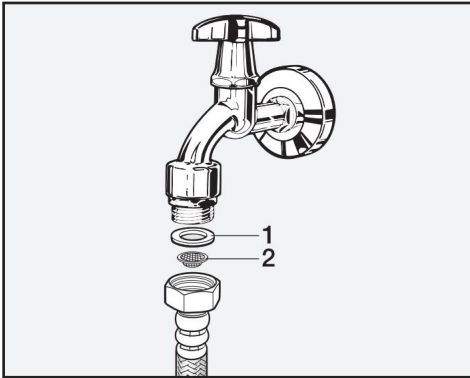
Vệ sinh bộ lọc nước vào Máy giặt-sấy có bộ lọc để

bảo vệ van nước vào. Bộ lọc ở đầu mở của ống nước vào cần được kiểm tra khoảng 6 tháng một lần.

Thực hiện kiểm tra này thường xuyên hơn nếu nguồn cung cấp nước bên ngoài thường xuyên bị gián đoạn.

Đầu tiên hãy khóa vòi nước.

Tháo ống dẫn nước ra khỏi vòi khóa.



Tháo miếng đệm cao su 1 ra khỏi
giữ ra chơi.

Giữ đầu tự do của ống dẫn nước
ống dẫn ngược xuống. Bộ lọc nhựa 2 sẽ rơi ra.

Làm sạch bộ lọc nhựa.

Lắp ráp lại theo thứ tự ngược lại.

Mở van khóa và kiểm tra xem kết nối có kín
nước không. Nếu nước nhỏ ra, hãy siết chặt
kết nối.

Không bao giờ quên lắp lại bộ lọc sau khi vệ
sinh.

Hướng dẫn giải quyết vấn đề

Nhiều trục trặc và lỗi có thể xảy ra trong quá trình vận hành hàng ngày có thể dễ dàng khắc phục. Thời gian và tiền bạc sẽ được tiết kiệm vì không cần gọi dịch vụ.

Hướng dẫn sau đây có thể giúp bạn tìm ra nguyên nhân gây ra sự cố hoặc lỗi và cách khắc phục.

Một chương trình không bắt đầu

Vấn đề	Nguyên nhân và cách khắc phục
Màn hình vẫn tối và đèn báo nút không sáng Thôi nào.	Không có điện vào máy giặt sấy. Kiểm tra xem phích cắm điện đã được cắm chưa. Kiểm tra xem cầu chì có bị ngắt không. Máy giặt sấy đã tự động tắt để tiết kiệm năng lượng. Bật máy giặt sấy bằng nút .
Màn hình sẽ nhắc bạn nhập mã.	Quyền truy cập thông qua mã đã được kích hoạt. Nhập mã và xác nhận mục nhập. Hủy kích hoạt mã nếu bạn không muốn thông báo này xuất hiện trên màn hình khi bật máy lần sau.
Màn hình hiển thị thông báo sau: Cửa không khóa. Gọi dịch vụ.	Cửa không được đóng đúng cách. Khóa cửa không thể hoạt động. Đóng cửa lại. Khởi động lại chương trình. Nếu thông báo lỗi xuất hiện trở lại, hãy liên hệ với Bộ phận dịch vụ khách hàng của Miele.

Thông báo lỗi sau khi chương trình bị gián đoạn.

Vấn đề	Nguyên nhân và cách khắc phục
Lỗi ống lấy nước. Mở vòi nước.	Đường nước vào bị chặn hoặc hạn chế. Kiểm tra xem vòi khóa đã được lắp đúng cách chưa đã mở. Kiểm tra xem ống dẫn nước vào có bị gấp khúc không. Kiểm tra xem áp suất nước có đủ không. Bộ lọc ở đầu vào nước bị chặn. Làm sạch bộ lọc.
Lỗi thoát nước. Vệ sinh bộ lọc thoát nước và máy bơm. Kiểm tra ống thoát nước.	Cống thoát nước bị tắc hoặc bị hạn chế. Ống xả đã được cố định quá cao. Vệ sinh bộ lọc xả và bơm xả. Kiểm tra xem có vượt quá cột áp xả tối đa 1 m không.
Hệ thống chống thấm nước đã kích hoạt. Đóng vòi khóa và gọi Dịch vụ	Hệ thống bảo vệ nước đã phản ứng. Đóng vòi khóa. Gọi đến Bộ phận dịch vụ khách hàng của Miele.
Lỗi F. Nếu khởi động lại không thành công, hãy gọi Dịch vụ.	Có lỗi. Ngắt kết nối máy giặt-sấy khỏi nguồn điện. Tắt nguồn trên tường và rút phích cắm khỏi ổ cắm hoặc ngắt cầu chì. Đợi ít nhất 2 phút trước khi kết nối lại máy giặt-sấy với nguồn điện. Bật lại máy giặt-sấy. Khởi động lại chương trình. Nếu thông báo lỗi xuất hiện trở lại, hãy liên hệ với Bộ phận dịch vụ khách hàng của Miele.

Để tắt thông báo lỗi, hãy tắt máy giặt sấy bằng nút .

Hướng dẫn giải quyết vấn đề

Thông báo lỗi ở cuối chương trình

Tin nhắn	Nguyên nhân và cách
Dòng chảy mạnh: Làm sạch bộ lọc và vòi phun hoặc loại bỏ vật lạ khỏi vỏ máy bơm.	khắc phục Máy bơm bị bẩn. Vệ sinh máy bơm như mô tả trong “Sự cố hướng dẫn giải quyết” - “Mở cửa khi cửa thoát nước bị tắc và/hoặc mất điện”. Khởi động lại chương trình giặt sau khi vệ sinh.
	Vòi phun ở phía trên của vòng đệm cửa bị tắc bởi xơ vải. Dùng ngón tay loại bỏ xơ vải. Không sử dụng bất kỳ dụng cụ sắc nhọn nào để thực hiện việc này. Bắt đầu lại chương trình giặt sau khi vệ sinh.
	Nếu thông báo lỗi xuất hiện lần nữa, hãy liên hệ với Bộ phận dịch vụ khách hàng của Miele. Máy giặt-sấy vẫn có thể sử dụng được nhưng chức năng bị giảm.
Kiểm tra tải	Không có quần áo cần giặt trong lồng giặt.
	Tải quá nhỏ. Đồ giặt vẫn còn ẩm vì không thể đo được lượng ẩm còn lại trong đồ giặt. Trong tương lai, hãy sử dụng chương trình sấy theo thời gian cho lượng nhỏ đồ giặt.
	Lượng đồ giặt vượt quá tải trọng tối đa của chương trình đã chọn. Tuân thủ kích thước tải trọng tối đa được nêu trong biểu đồ Chương trình.
Bắt đầu chương trình “Rửa sạch xơ vải” trong “BẢO TRÌ” thực đơn	Chương trình Rinse out fluff đã không được sử dụng trong một thời gian dài. Bắt đầu chương trình Rinse out fluff như mô tả trong “Vệ sinh và chăm sóc” - “Bắt đầu chương trình bảo trì”.

Để tắt thông báo lỗi, hãy tắt máy giặt sấy bằng nút .

Thông báo lỗi ở cuối chương trình

Tin nhắn	Nguyên nhân và cách khắc phục
Căn chỉnh máy. Quần áo không được vắt đúng cách	Quá trình làm mịn mà đồ giặt trải qua ở cuối chương trình không thể được thực hiện đúng cách. Kiểm tra xem máy giặt-sấy có được căn chỉnh không đúng như mô tả trong “Cài đặt” - “Cân bằng máy”. Kiểm tra xem đầu phân phối tối đa của đã vượt quá 1,0 m.
	Nếu thông báo lỗi xuất hiện lần nữa, hãy liên hệ với Bộ phận dịch vụ khách hàng của Miele. Máy giặt-sấy vẫn có thể sử dụng được nhưng chức năng bị giảm.
Thông tin vệ sinh: chọn “Bảo trì” và chạy “Vệ sinh máy” chương trình.	Không chạy chương trình sấy hoặc giặt sử dụng nhiệt độ trên 60 °C trong một thời gian dài. Để ngăn ngừa vi khuẩn và mùi khó chịu tích tụ trong máy, hãy chạy chương trình Vệ sinh máy bằng chất tẩy rửa máy rửa chén và máy giặt Miele hoặc bột giặt.

Để tắt thông báo lỗi, hãy tắt máy giặt sấy bằng nút .

Hướng dẫn giải quyết vấn đề

Các vấn đề với TwinDos

Vấn đề	Nguyên nhân và cách
Lắp hộp mực mới hoặc đổ đầy bình chứa	khắc phục Hộp mực hết. Thay hộp mực. Kiểm tra xem đồ giặt có sạch không. Có thể không có đủ chất tẩy rửa. Giặt lại quần áo nếu cần thiết.
Chỉ cần rửa thêm vài lần nữa là có thể cần thay hộp mực mới cho ngăn .	Chất tẩy rửa trong hộp mực sắp hết. Còn đủ cho khoảng 4 đến 8 chương trình giặt. Đặt mua hộp mực mới.
Sử dụng "TwinDos" hoặc thực hiện "TwinDos" Bảo trì trong menu "Bảo trì". Xem hướng dẫn sử dụng để biết thêm thông tin.	TwinDos đã không được sử dụng trong một thời gian dài. Sử dụng TwinDos cho một trong những lần giặt tiếp theo của bạn. Thực hiện chương trình bảo trì TwinDos như được mô tả trong "Vệ sinh và chăm sóc" - "Bắt đầu chương trình bảo trì".
"TwinDos" Bảo trì cho ngăn phải được bắt đầu trong menu "Bảo trì". Xem hướng dẫn sử dụng để biết thêm thông tin.	TwinDos không được sử dụng trong thời gian quá dài. Chất tẩy rửa trong ống có thể bị khô. Thực hiện chương trình bảo trì TwinDos ngay lập tức như mô tả trong "Vệ sinh và chăm sóc" - "Bắt đầu chương trình bảo trì".
Các thông báo hiển thị trên trang này là ví dụ. Chúng có thể khác nhau tùy thuộc vào việc chúng đề cập đến ngăn hay .	

Các thông báo sẽ xuất hiện khi kết thúc chương trình và khi máy giặt sấy được bật và cần được xác nhận bằng cảm biến OK.

Vấn đề	Nguyên nhân và cách khắc phục
Có những đốm đen trong chất tẩy rửa dạng lỏng.	Có nấm mốc phát triển trong chất tẩy rửa. Đổ chất tẩy rửa dạng lỏng ra khỏi bình chứa và sau đó vệ sinh bình chứa thật sạch.
Không có chất tẩy rửa và/hoặc nước xả vải được cung cấp.	Chưa kích hoạt chức năng phân phối tự động. Chạm vào cảm biến TwinDos trước khi chạy lần tiếp theo chương trình. Tính năng phân phối tự động sẽ được kích hoạt. Không có chất tẩy rửa/nước xả vải nào được phân phối mặc dù chức năng phân phối tự động đã được kích hoạt. Hãy thử lại. Nếu chất tẩy rửa vẫn không được phân phối, hãy gọi đến Bộ phận dịch vụ.
Một chất tẩy rửa mới Máy giặt-sấy đã tắt khi hộp mực đã được thay thế. hộp mực đã được lắp vào, nhưng hộp mực được xác định là trống vào ngăn chứa.	Tháo hộp mực chất tẩy rửa rồi lắp lại khi hộp Bộ đếm được đặt ở mức 0.

Hướng dẫn giải quyết vấn đề

Các vấn đề chung của máy giặt sấy

Vấn đề	Nguyên nhân và cách khắc phục
Máy giặt sấy không ổn định trong quá trình vắt.	Chân máy không cân bằng. Cân bằng máy giặt-sấy và cố định chặt chân máy.
Tiếng bơm bất thường.	Đây không phải là lỗi. Những tiếng rít này xảy ra vào cuối chu trình bơm như một phần bình thường của hoạt động.
Có tiếng quay trong quá trình sấy.	Đây không phải là lỗi. Máy sẽ quay, ngay cả trong chương trình sấy (thermospin).
Quần áo chưa được vắt đúng cách và vẫn còn ướt.	Máy phát hiện sự mất cân bằng trong chu kỳ vắt cuối cùng và tự động giảm tốc độ vắt. Cho cả đồ lớn và đồ nhỏ vào trong tải vì điều này sẽ phân bổ tốt hơn trong quá trình vắt.
Vẫn còn nhiều cặn bột giặt trong ngăn đựng bột giặt.	Áp suất dòng nước quá thấp. Vệ sinh bộ lọc ở đầu vào nước. Chọn Nước cộng.
	Bột giặt dùng chung với chất làm mềm nước có xu hướng bị dính. Vệ sinh ngăn đựng chất tẩy rửa và sau đó, đổ bột giặt vào ngăn trước, sau đó đổ chất làm mềm nước.
Có nước trong ngăn đựng nước xả vải bên cạnh viên nén.	CapDosing không được kích hoạt hoặc viên nang rỗng không được lấy ra vào cuối lần rửa cuối cùng chương trình. Hãy chắc chắn rằng bạn nhớ kích hoạt CapDosing vào lần tiếp theo bạn chèn một viên nang. Tháo và vứt bỏ viên nang rỗng vào cuối mỗi chương trình.
	Có một chỗ tắc nghẽn ở ống nhỏ trong ngăn đựng chất tẩy rửa nơi đặt viên nang. Vệ sinh ống nhỏ.

Các vấn đề chung của máy giặt sấy

Vấn đề	Nguyên nhân và cách khắc phục
Nước xả vải không được đặt đúng vị trí hoặc bị tắc hoàn toàn. hoặc quá nhiều nước xả, xem phần “Vệ sinh và bảo quản - trong ngăn chứa chất tẩy rửa”.	Vệ sinh ống xả còn
Khi kết thúc chương trình, vẫn còn chất lỏng trong viên nang.	Ống nhỏ trong ngăn đựng chất tẩy rửa mà viên nang được đặt vào bị tắc. Vệ sinh ống nhỏ. Đây không phải là lỗi. Vì lý do kỹ thuật, một lượng nhỏ nước sẽ vẫn còn trong viên nang.
Màn hình hiển thị bằng ngôn ngữ khác.	Một ngôn ngữ khác đã được chọn trong “Cài đặt” “Ngôn ngữ ”. Đặt ngôn ngữ bạn muốn. Biểu tượng lá cờ có tác dụng hướng dẫn.
Màn hình tối.	Màn hình đã tự động tắt để tiết kiệm năng lượng (Chế độ chờ). Chạm vào nút điều khiển cảm biến Bắt đầu/Dừng. Thao tác này sẽ tắt Chế độ chờ.
Thời gian còn lại trên màn hình hiển thị có thể thay đổi.	Thời gian đếm ngược liên tục thích ứng với quy trình giặt và sấy hiện tại.

Hướng dẫn giải quyết vấn đề

Các vấn đề chung của máy giặt sấy

Vấn đề	Nguyên nhân và cách khắc phục
Bột sẽ chảy ra từ ngăn đựng chất tẩy rửa khi chương trình Rinse out fluff đang chạy.	Chất tẩy rửa còn sót lại từ chương trình trước vẫn còn trong hộp đựng xà phòng. Luôn đổ đúng lượng chất tẩy rửa. Nếu có thể, hãy chọn chế độ phân phối tự động.
Có bột trong trống ở cuối Rửa sạch xơ vải chương trình.	Chương trình Rinse out fluff cũng rửa sạch chất tẩy rửa còn sót lại từ hộp đựng xà phòng. Điều này có thể dẫn đến việc hình thành bột. Chạy chương trình Rinse out fluff thường xuyên để ngăn ngừa cặn chất tẩy rửa tích tụ trong hộp đựng xà phòng.
Vẫn còn xơ vải trong lồng giặt sau khi kết thúc chu trình Xả sạch xơ vải chương trình.	Bạn đã không chạy chương trình Xả sạch xơ vải trong một thời gian dài. Lấy xơ vải ra khỏi lồng giặt. Chạy chương trình Rinse out fluff thường xuyên cơ sở.
Máy giặt sấy có mùi.	Thông tin vệ sinh đã bị bỏ qua. Một chương trình rửa sử dụng nhiệt độ trên 60 °C đã không được chạy trong một thời gian dài. Để ngăn ngừa vi khuẩn và mùi khó chịu tích tụ trong máy, hãy chạy chương trình Làm sạch máy bằng chất tẩy rửa máy rửa chén và máy giặt Miele hoặc chất tẩy rửa dạng bột. Cửa máy và ngăn đựng chất tẩy rửa được mở sau khi giặt. Để cửa máy và ngăn đựng chất tẩy rửa mở hé để khô.

Kết quả rửa không đạt yêu cầu

Vấn đề	Nguyên nhân và cách khắc phục
Những cặn trắng trông giống như bột giặt thường thấy trên vải tối màu sau khi giặt.	Chất tẩy rửa có chứa hợp chất (zeolit) giúp làm mềm nước, không tan trong nước. Những chất này đã bám vào quần áo. Hãy thử chải sạch cặn bẩn bằng bàn chải mềm sau khi quần áo khô. Giặt vải tối màu bằng chất tẩy rửa không chứa zeolit. Chất tẩy rửa dạng lỏng thường không chứa zeolit. Sử dụng chương trình Quần áo tối màu.
Chất tẩy rửa dạng lỏng không mang lại kết quả như mong muốn.	Chất tẩy rửa dạng lỏng thường không chứa chất tẩy trắng. Chúng không tẩy được vết bẩn từ trái cây, cà phê và trà. Sử dụng Hệ thống 2 pha Miele. Mục tiêu việc thêm UltraPhase 2 trong quá trình giặt giúp loại bỏ vết bẩn hiệu quả. Sử dụng bột giặt thông dụng có chứa chất tẩy trắng.
Các hạt màu xám, nhờn Không sử dụng bỏ các hạt dầu mỡ trong quần áo bẩn	đủ lượng chất tẩy rửa để phá vỡ sự bám dính vào quần áo đã giặt. loại nhiều. Sử dụng nhiều chất tẩy rửa hơn. Trước khi giặt mẻ tiếp theo, hãy chạy chế độ giặt bảo dưỡng bằng chất tẩy rửa máy Miele hoặc chất tẩy rửa dạng bột.

Hướng dẫn giải quyết vấn đề

Kết quả sấy không đạt yêu cầu

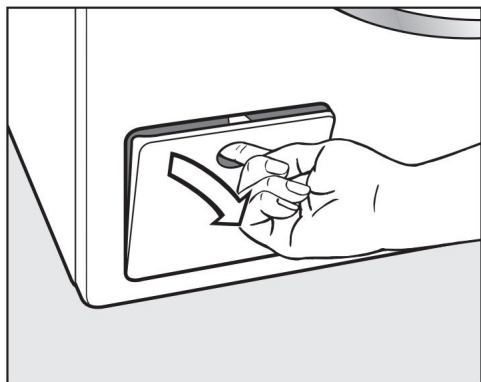
Vấn đề	Nguyên nhân và cách khắc phục
Đồ giặt quá ẩm. Khối lượng quá nhỏ. Kiểm tra tải xuất hiện trong Bắt đầu lại chương trình và thay vì màn hình sấy. hãy chọn chương trình sấy theo thời gian. Trong tương lai, hãy sử dụng chương trình sấy theo thời gian cho	lượng nhỏ đồ giặt.
	Trong quá trình vắt, quần áo sẽ tạo thành một vòng tròn trong lồng giặt vì quần áo được phân bổ không đều.
	Quần áo bị vón cục trong quá trình vắt nhiệt vì quá ẩm hoặc vì tốc độ vắt được đặt quá cao. Mở cửa và phơi quần áo. Bắt đầu lại chương trình sấy với tốc độ vắt thấp hơn hoặc chọn Sấy theo thời gian thay vì mức sấy.
Quần áo có cảm giác ẩm sau khi sấy khô.	Đã chọn chức năng Pre-ironing Extra. Lấy quần áo ra khỏi tủ và treo lên móc để hoàn tất quá trình sấy khô.
	Quần áo ẩm có thể bị ẩm. Trải quần áo ra để làm mát.
Quần áo quá ẩm hoặc quá khô sau khi sấy.	Mức độ ẩm còn lại mong muốn nằm giữa hai giai đoạn sấy. Thay đổi mức độ sấy như mô tả trong “Cài đặt”, “Mức độ sấy”.
Vẫn còn nước trong lồng giặt sau khi sấy khô.	Có sự tắc nghẽn ở cửa xả nước. Vệ sinh bộ lọc xả và bơm xả khi được mô tả trong phần “Mở cửa khi lỗ thoát nước bị tắc và/hoặc mất điện” và kiểm tra chiều cao của điểm thoát nước.

Cửa sẽ không mở

Vấn đề	Nguyên nhân và cách khắc phục
Không thể mở cửa trong khi chương trình đang diễn ra.	Cửa bị khóa trong một chuỗi chương trình. Thực hiện theo hướng dẫn trong “Giặt” – “6. Bắt đầu chương trình”.
	Vẫn còn nước trong lồng giặt và máy giặt sấy không thể thoát nước. Vệ sinh bộ lọc xả và bơm xả khi được mô tả trong “Mở cửa khi lỗ thoát nước bị tắc và/hoặc mất điện”.
	Mức nước trong lồng giặt quá cao. Hủy chương trình. Máy giặt sấy sẽ bơm nước đi.
Vào cuối chương trình vì lý do an toàn, không thể mở cửa nếu nhiệt độ trong lồng giặt vượt quá 55 °C trong khi giặt hoặc 70 °C trong khi sấy. Hủy chương trình: Đợi cho đến khi nhiệt độ trong lồng giặt đạt mức Làm mát thoải mái xuất hiện	giảm và thông báo đã biến mất trên màn hình.
Màn hình hiển thị thông báo sau: Khóa cửa bị kẹt. Gọi dịch vụ.	Khóa cửa bị kẹt. Gọi đến Bộ phận dịch vụ khách hàng của Miele.

Hướng dẫn giải quyết vấn đề

Mở cửa khi cửa thoát nước bị tắc và/hoặc mất điện Tắt máy giặt sấy.



Mở bảng điều khiển truy cập máy bơm thoát nước.

Cửa thoát nước bị chặn

Nếu cửa thoát nước bị tắc, một lượng lớn nước có thể vẫn còn trong máy giặt-sấy.

Nguy cơ bị bỏng do bọt xà phòng nóng.

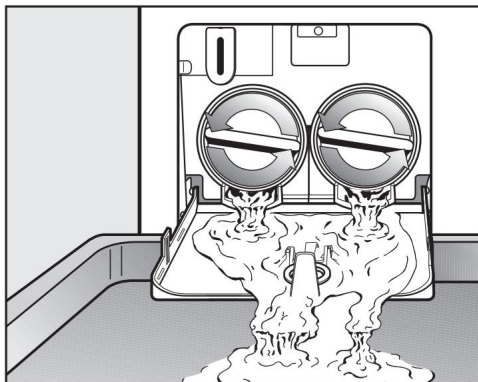
Bọt xà phòng thoát ra sẽ rất nóng nếu quần áo được giặt ở nhiệt độ cao.

Cẩn thận để bọt xà phòng chảy hết.

Xả nước máy giặt

Tháo bộ lọc xả, nhưng không tháo hoàn toàn.

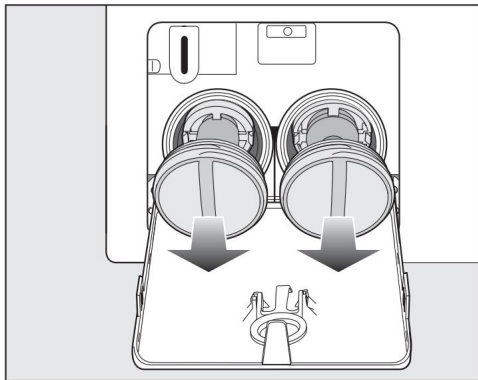
Đặt một vật chứa phù hợp bên dưới tấm chắn, ví dụ như khay nướng đa năng.



Từ từ mở bộ lọc xả để nước chảy ra ngoài.

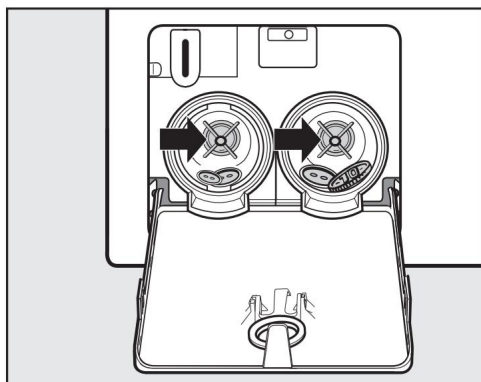
Vặn chặt lại bộ lọc xả nếu bạn cần ngắt dòng nước.

Khi dòng nước ngừng chảy: _____



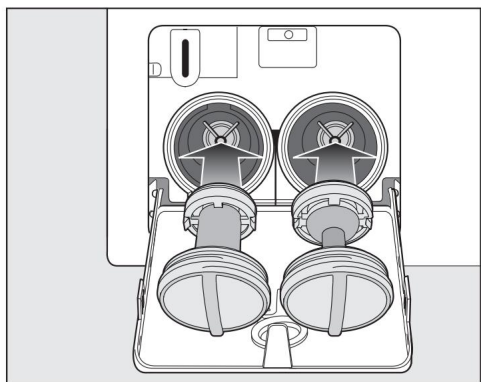
Tháo hoàn toàn bộ lọc xả.

Vệ sinh bộ lọc thoát nước



Vệ sinh bộ lọc thoát nước thật sạch.

Loại bỏ bất kỳ vật lạ nào (ví dụ: nút áo, đồng xu) và vệ sinh bên trong. Xoay cánh quạt bằng tay để kiểm tra xem chúng có quay tự do không.



Lắp lại bộ lọc xả đúng cách (bên phải và bên trái) và vặn chặt lại.

Nguy cơ hư hỏng do rò rỉ nước.

Nước sẽ thoát ra khỏi máy giặt sấy nếu bạn quên thay bộ lọc xả.

Thay thế bộ lọc xả đúng cách và vặn chặt.

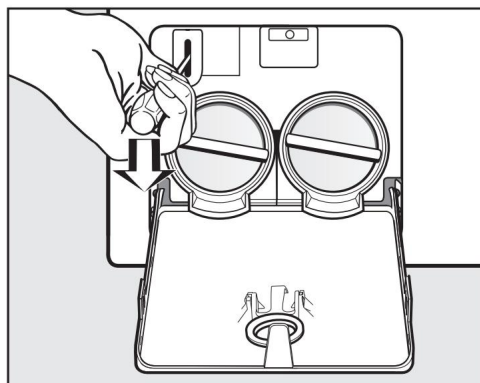
Mở cửa

Nguy cơ chấn thương do xoay

cái trống.

Việc chạm vào một chiếc trống đang chuyển động là cực kỳ nguy hiểm.

Luôn đảm bảo lồng giặt đứng yên trước khi đưa tay vào lấy quần áo ra.



Sử dụng tua vít để mở khóa cửa.

Kéo mở cửa.

Dịch vụ

Liên hệ khi có lỗi

Trong trường hợp có bất kỳ lỗi nào mà bạn không thể tự khắc phục, vui lòng liên hệ với đại lý Miele hoặc Bộ phận dịch vụ khách hàng của Miele.

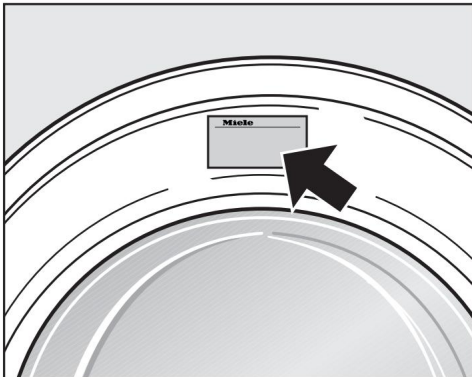
Bạn có thể đặt lịch gọi tới Bộ phận dịch vụ khách hàng của Miele trực tuyến tại www.miele.com/service.

Thông tin liên hệ của Bộ phận Dịch vụ Khách hàng Miele có ở cuối tài liệu này.

Vui lòng trích dẫn mã nhận dạng kiểu máy và số sê-ri của thiết bị (Fabr./ SN/Nr.) khi liên hệ với Bộ phận dịch vụ khách hàng của Miele. Thông tin này có thể được tìm thấy trên bảng dữ liệu.

Xin lưu ý rằng các cuộc gọi điện thoại có thể được theo dõi và ghi âm cho mục đích đào tạo và phí gọi điện sẽ được áp dụng cho các lần đến bảo dưỡng khi vấn đề có thể được giải quyết theo mô tả trong tập sách này.

Bảng dữ liệu nằm ở phía trên cửa sổ khi cửa mở.



Bảo đảm

Để biết thông tin về chế độ bảo hành thiết bị cụ thể cho quốc gia của bạn, vui lòng liên hệ với Miele. Xem phần cuối của tập sách này để biết thông tin liên hệ.

Phụ kiện tùy chọn Phụ kiện tùy

chọn cho máy giặt sấy này có sẵn tại Miele hoặc đại lý Miele của bạn.

Cơ sở dữ liệu EPREL

Từ ngày 1 tháng 3 năm 2021, thông tin về yêu cầu dán nhãn năng lượng và thiết kế sinh thái sẽ có trong Cơ sở dữ liệu sản phẩm Châu Âu (EPREL).

Bạn có thể tìm thấy cơ sở dữ liệu sản phẩm tại liên kết sau [https://](https://eprel.ec.europa.eu/)

eprel.ec.europa.eu/. Bạn sẽ được yêu cầu nhập mã định danh mẫu.

Có thể tìm thấy mã định danh của mô hình trên bảng dữ liệu.



Biểu tượng nhãn chăm sóc quần áo

Giặt giữ	
Con số được trích dẫn trong xô là nhiệt độ tối đa mà quần áo có thể giặt được. Khuấy bình thường	
Khuấy giảm	Khuấy
giảm nhiều	Giặt tay
Không giặt	

Ví dụ lựa chọn chương trình

Chương trình	Biểu tượng chăm sóc
SINH THÁI 40-60	
Bông	
Sắt tối thiểu	
Đồ tinh tế	
Đồ len	

Sấy khô	
Nhiệt độ bình thường	
Nhiệt độ thấp	Không
sấy khô	

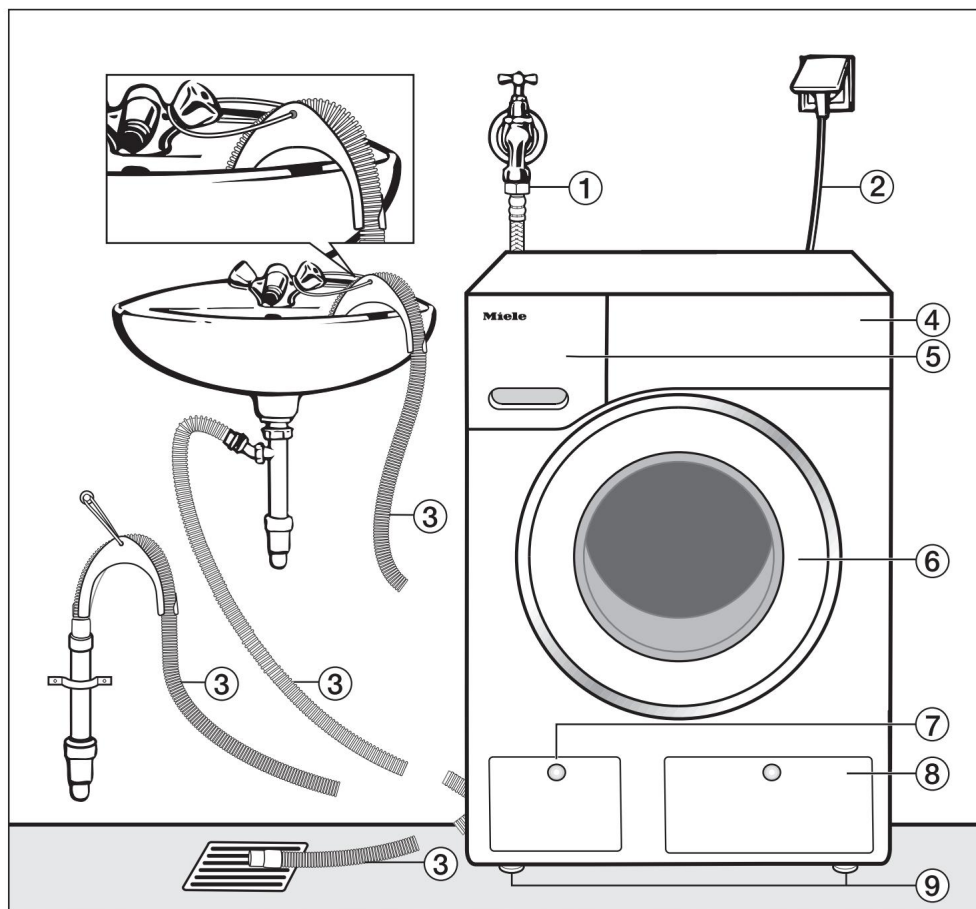
Ủi quần áo	
Khoảng 200 °C	
Khoảng 150 °C	
Khoảng 110 °C Ủi bằng hơi nước có thể gây ra thiệt hại không thể khắc phục.	
Cấm ủi/ủi quay	

Vệ sinh chuyên nghiệp	
Chỉ giặt khô. Các chữ cái chỉ ra loại chất tẩy rửa cần thiết.	
Giặt ướt	Không
được giặt khô	

Tẩy trắng	
Có thể sử dụng bất kỳ chất tẩy oxy hóa nào	
Chỉ sử dụng thuốc tẩy oxy	
Không tẩy	

Cài đặt

Nhìn từ phía trước



Ống dẫn nước vào (kim loại chống thấm nước, bền)

b Kết nối điện c Ống thoát

nước mềm (có khay tay có thể tháo rời) d Bảng

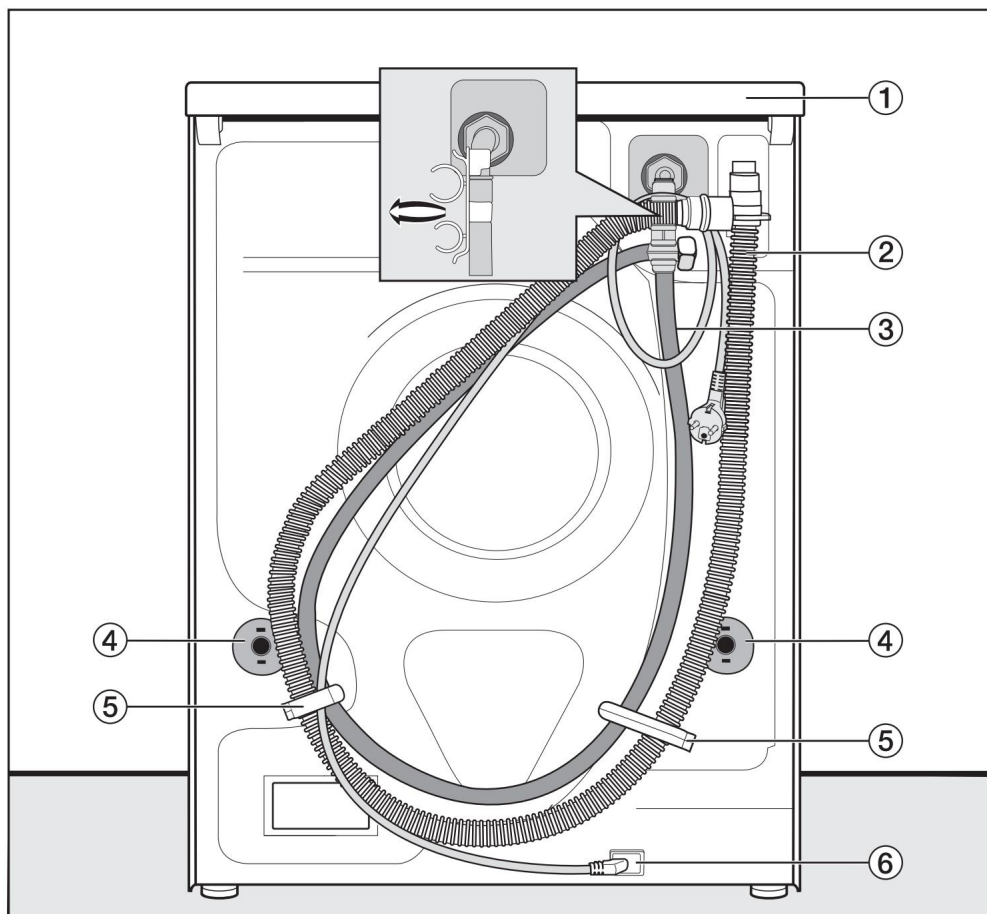
điều khiển

e Ngăn đựng chất tẩy rửa f

Cửa g Tiếp cận bộ lọc xả, bơm xả và van xả khăn cấp h Bảng điều khiển

tiếp cận hộp đựng TwinDos i 4 chân có thể điều chỉnh độ cao

Nhìn từ phía sau



a Nắp nhô ra để giữ khi di chuyển
thiết bị b Ống xả

c Ống dẫn nước vào

d Nắp an toàn cho thanh vận

chuyển e Kẹp vận chuyển cho ống dẫn nước vào
và ống thoát nước

f Kết nối điện

Cài đặt

Bề mặt lắp đặt

Sàn bê tông là bề mặt lắp đặt phù hợp nhất. Nó ít bị rung hơn nhiều trong chu kỳ quay so với sàn gỗ hoặc bề mặt trải thảm.

Xin lưu ý:

Máy giặt sấy phải được cân bằng và được định vị an toàn.

Để tránh rung động trong quá trình vắt, máy giặt sấy không được lắp trên sàn mềm.

Nếu lắp đặt trên sàn dầm gỗ, xin lưu ý:

Sử dụng đế gỗ dán bên dưới máy giặt-sấy (kích thước tối thiểu là 59 x 52 x 3 cm). Đế phải trải dài qua nhiều dầm ngang và được bắt bu lông vào dầm ngang chứ không chỉ vào sàn nhà.

Mẹo: Nếu có thể, hãy lắp máy giặt sấy ở góc phòng vì đây thường là nơi ổn định nhất trên sàn nhà.

Nguy cơ thương tích do máy giặt sấy không được cố định chắc chắn.

Nếu máy giặt sấy được lắp trên bề đỡ hiện có tại chỗ (bê tông hoặc gạch), sẽ có nguy cơ máy rơi khỏi bề đỡ trong quá trình vắt.

Cố định máy giặt-sấy bằng giá đỡ (phụ kiện tùy chọn).

Vận chuyển máy giặt sấy đến nơi lắp đặt

Nguy cơ chấn thương do nắp không được cố định.

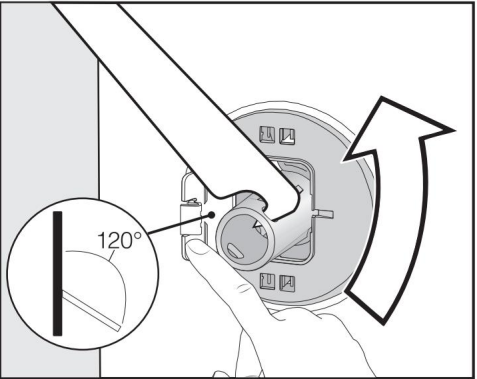
Các chốt cố định ở mặt sau của nắp có thể bị gãy do tác động của lực bên ngoài. Có nguy cơ nắp bị kéo ra khi mang máy.

Trước khi mang máy đi, hãy kiểm tra xem nắp ở phần nhô ra phía sau máy đã được đóng chặt chưa.

Mang máy giặt-sấy ở phía trước chân và phần nắp nhô ra ở phía sau máy.

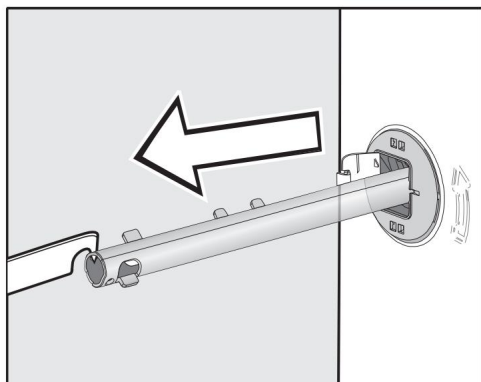
Tháo thanh chuyển tiếp

Tháo thanh chuyển hướng bên trái



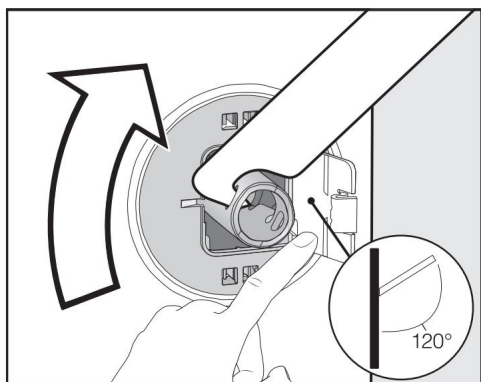
Đẩy nắp ra và xoay thanh chuyển động bên trái 90° bằng cờ lê mở đi kèm.

Cài đặt

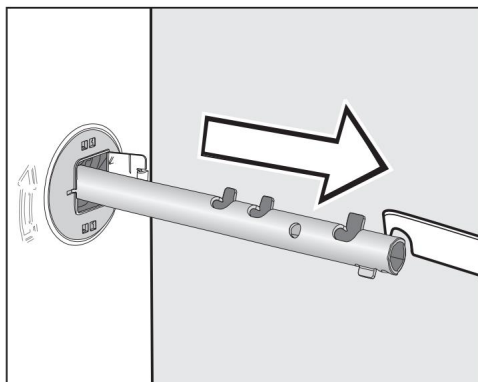


Kéo thanh chuyển hướng ra.

Tháo thanh chuyển hướng bên phải



Đẩy nắp ra và xoay thanh chuyển động bên trái
90° bằng cờ lê mở đi kèm.



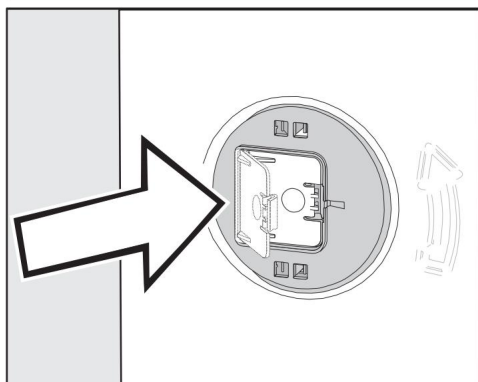
Kéo thanh chuyển hướng ra.

Che lỗ

Nguy cơ bị thương do các cạnh sắc.

Có nguy cơ bị thương khi sờ tay vào
những lỗ không được che chắn.

Che các lỗ thanh chuyển hướng sau khi đã tháo
ra.



Đẩy chặt nắp vào cho đến khi chúng
tham gia vào vị trí.

Cài đặt

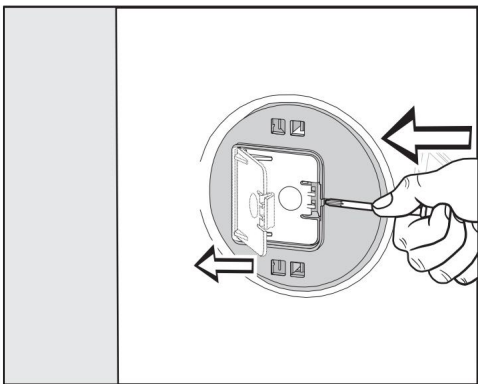
Lắp lại thanh chuyển tiếp

Nguy cơ hư hỏng do không đúng chuyên chở.

Máy giặt sấy có thể bị hỏng nếu di chuyển mà không có thanh vận chuyển.

Giữ thanh chuyển hướng ở nơi an toàn.
Lắp lại nếu cần di chuyển máy giặt-sấy (ví dụ khi chuyển nhà).

Mở nắp



Nhấn vào bộ phận giữ bằng vật sắc nhọn (ví dụ như tuốc nơ vít hẹp).

Nắp sẽ mở ra.

Lắp thanh chuyển tiếp

Để lắp thanh, hãy làm theo hướng dẫn tháo thanh theo thứ tự ngược lại.

Mẹo: Các thanh sẽ trượt vào dễ dàng hơn nếu bạn nhắc nhẹ trống lên.

Lắp đặt dưới mặt bàn làm việc

Việc xây dựng bên dưới bộ dụng cụ* chỉ được phép lắp đặt/tháo dỡ bởi một chuyên gia.

- Một tòa nhà đặc biệt trong bộ dụng cụ* là bắt buộc. Tấm che có trong bộ lắp ráp* thay thế cho nắp máy giặt-sấy. Cần lắp tấm che vì lý do an toàn điện.
- Các kết nối điện, nước và thoát nước phải được lắp đặt sao cho vẫn có thể tiếp cận được khi máy giặt sấy ở vị trí cuối cùng.

Bộ sản phẩm bao gồm hướng dẫn lắp đặt.

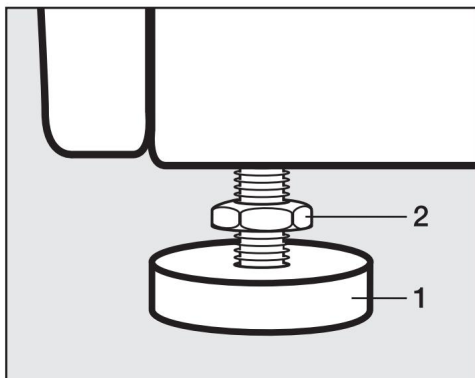
* Phụ kiện tùy chọn

Căn chỉnh máy giặt-sấy Máy giặt-sấy phải

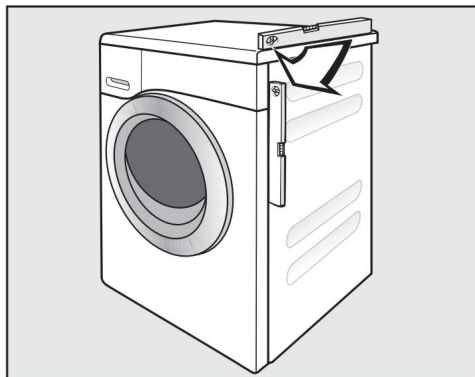
đứng cân bằng trên cả bốn chân để đảm bảo hoạt động an toàn và đúng cách.

Việc lắp đặt không đúng cách có thể làm tăng Lượng điện và nước tiêu thụ và có thể khiến máy giặt sấy bị xê dịch.

Vặn vít và điều chỉnh chân để 4 chân để có thể điều chỉnh được sử dụng để cân bằng máy giặt-sấy. Thiết bị được cung cấp với tất cả các chân để được vặn chặt.



Sử dụng cờ lê mở được cung cấp, vặn đai ốc đối trọng 2 theo chiều kim đồng hồ. Sau đó vặn đai ốc đối trọng 2 cùng với chân 1 để tháo vít.



Sử dụng ống thủy để kiểm tra xem máy giặt sấy có đứng cân bằng không.

Giữ chặt chân 1 bằng cờ lê ống. Xoay đai ốc đối trọng 2 một lần nữa bằng cờ lê mở được cung cấp cho đến khi nó nằm chắc chắn trên vỏ.

Nguy cơ hư hỏng do máy giặt sấy không được căn chỉnh đúng cách.

Máy giặt sấy có nguy cơ bị xê dịch nếu chân máy không được cố định chắc chắn.

Xoay tất cả 4 đai ốc đối trọng cho chân để cho đến khi chúng nằm chắc chắn trên vỏ.

Vui lòng kiểm tra điều này đối với các chân để không cần điều chỉnh.

Cài đặt

Hệ thống chống nước Hệ thống chống nước của Miele bảo vệ mọi bộ phận của máy giặt-sấy khỏi bị hư hại do nước.

Hệ thống chủ yếu bao gồm các thành phần sau:

- Ống dẫn nước vào
- Đơn vị điện tử và thoát nước và bảo vệ tràn
- Ống thoát nước

Ống dẫn nước vào

- Bảo vệ van an toàn không bị vỡ

Ống dẫn nước vào có thể chịu được áp suất lớn hơn 14.000 kPa.

- Ống dẫn nước vào có ống bảo vệ.

Ống dẫn nước vào có lớp bên kim loại như "lớp da thứ hai" để bảo vệ khỏi hư hỏng.

Đơn vị điện tử và vỏ

- Khay sàn

Bất kỳ nước rò rỉ nào cũng được thu thập trong một khay sàn ở đế máy giặt-sấy. Một phao sẽ tắt van cấp nước. Lượng nước tiếp theo sẽ bị chặn lại. Nước bên trong hộp đựng xà phòng sẽ được bơm xuống.

- Bảo vệ chống tràn

Điều này ngăn máy giặt-sấy không lấy quá nhiều nước và tràn. Nếu mực nước vượt quá một mức nhất định, bơm xả sẽ bật và bơm lượng nước thừa đi.

Ống thoát nước

Ống xả được bảo vệ bằng hệ thống thông gió giúp ngăn không cho máy giặt sấy bị xả hết nước hoàn toàn.

Lượng nước uống vào

Rủi ro sức khỏe và nguy cơ thiệt hại do nguồn nước đầu vào bị ô nhiễm.

Chất lượng nước đầu vào phải tương ứng với tiêu chuẩn nước uống của quốc gia nơi máy đang hoạt động.

Luôn kết nối máy giặt với nguồn nước chính.

Máy giặt sấy không cần phải có van một chiều được kết nối với nguồn cấp nước chính vì máy giặt đã được thiết kế để tuân thủ các quy định DIN tại Đức.

Áp suất nước đầu vào phải ít nhất là 100 kPa và không được vượt quá áp suất quá mức 1000 kPa.

Nếu áp suất vượt quá 1000 kPa, phải lắp van giảm áp.

Kết nối với nguồn cấp nước chính phải có vòi khóa có ren vít $\frac{3}{4}$ ". Nếu không có vòi khóa, chỉ có thợ lắp đặt có trình độ mới được kết nối máy giặt-sấy với nguồn cấp nước chính.

Điểm kết nối phụ thuộc vào áp lực nước máy.

Bạn nên mở van khóa từ từ và kiểm tra xem có rò rỉ không. Chính lại vị trí của phớt và ren vít nếu nước thoát ra.

Máy giặt sấy không thích hợp để kết nối với nguồn nước nóng.

BẢO TRÌ

Chỉ sử dụng ống mềm Miele chính hãng đã được thử nghiệm áp suất để chịu được ít nhất 14.000 kPa nếu bạn cần thay thế.

Bộ lọc bụi trong đai ốc nối ở đầu mở của nước có tác dụng bảo vệ van nạp nước.

Không được tháo bộ lọc này.

Ống nối dài

Miele cung cấp ống nối dài bằng kim loại dài 1,5 mét như một phụ kiện tùy chọn.

Cài đặt

Thoát nước Bọt xà phòng

được xả qua một máy bơm thoát nước có đầu xả 1 m. Để nước thoát ra dễ dàng, ống phải không bị gấp khúc. Phần khuỷu tay được cung cấp móc vào đầu ống. Nếu cần, ống có thể được kéo dài đến 5 m. Các phụ kiện có sẵn từ Miele hoặc từ đại lý

Miele của bạn.

Đối với cột nước cao hơn 1 m (tối đa là 1,8 m), cần phải lắp bơm xả thay thế.

Vui lòng liên hệ với Miele để được tư vấn. Với đầu phun vượt quá 1 m, ống có thể kéo dài tối đa 2,5 m. Phụ kiện có sẵn từ Miele hoặc từ đại lý Miele của bạn.

Các lựa chọn thoát nước:

1. Hướng vào bồn rửa hoặc chậu rửa:

Xin lưu ý:

- Móc ống qua mép và cố định chặt.

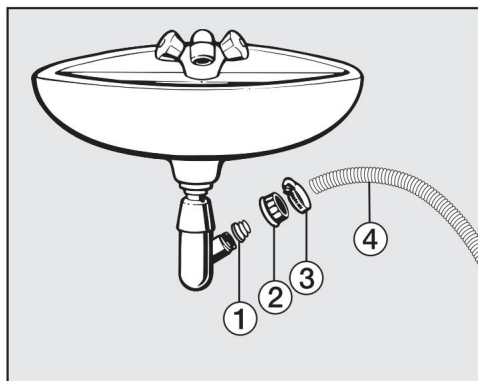
- Nếu nước được bơm vào một chậu rửa, hãy đảm bảo rằng nó có thể thoát nước dễ dàng. Nếu không, có nguy cơ nước tràn hoặc một số nước đã thoát ra sẽ bị hút trở lại máy.

2. Kết nối chắc chắn với ống thoát nước bằng nhựa bằng nút cao su (không cần dùng ống xi phông).

3. Kết nối chắc chắn với ống thoát nước trên sàn (rãnh thoát nước).

4. Kết nối chắc chắn với chậu rửa bằng nút nhựa.

Kết nối an toàn với bồn rửa



a Bộ chuyển

đổi b Đai ốc

vòng c Kẹp

ống d Đầu ống

Lắp bộ chuyển đổi vào lỗ thoát nước của bồn rửa bằng đai ốc.

Gắn đầu ống vào bộ chuyển đổi.

Sử dụng tua vít để siết chặt kẹp ống sát vào đai ốc.

Kết nối điện

Máy giặt sấy được cung cấp kèm theo dây cáp điện có phích cắm đúc sẵn, sẵn sàng để kết nối với ổ cắm có nối đất phù hợp.

Ổ cắm phải dễ dàng tiếp cận sau khi máy giặt-sấy đã được lắp đặt. Nếu không thể, hãy đảm bảo có phương tiện ngắt kết nối phù hợp ở phía lắp đặt cho mỗi cực.

Nguy cơ cháy do quá nhiệt.

Việc kết nối máy giặt-sấy với bộ chuyển đổi nhiều ổ cắm hoặc với dây dẫn kéo dài có thể làm quá tải cáp.

Vì lý do an toàn, không sử dụng dây nối dài hoặc bộ chuyển đổi nhiều ổ cắm.

Hệ thống điện phải tuân thủ các quy định về an toàn của địa phương và quốc gia (BS 7671 tại Vương quốc Anh). Chúng tôi khuyến nghị sử dụng RCD phù hợp.

Nếu cáp kết nối nguồn bị hỏng, chỉ được thay thế bằng cáp kết nối nguồn cụ thể cùng loại (có tại Bộ phận dịch vụ khách hàng của Miele). Vì lý do an toàn, việc thay thế này chỉ được thực hiện bởi kỹ thuật viên có trình độ hoặc Bộ phận dịch vụ khách hàng của Miele.

Các hướng dẫn vận hành này và bảng dữ liệu cho biết mức tiêu thụ điện danh nghĩa và định mức cầu chì phù hợp. So sánh thông tin này với dữ liệu kết nối điện tại chỗ.

Nếu có bất kỳ thắc mắc nào, hãy tham khảo ý kiến của thợ điện có trình độ.

Có thể vận hành tạm thời hoặc vĩnh viễn trên hệ thống cung cấp điện tự động hoặc hệ thống cung cấp điện không đồng bộ với nguồn điện chính (ví dụ: mạng lưới đảo, hệ thống dự phòng). Điều kiện tiên quyết để vận hành là hệ thống cung cấp điện phải tuân thủ các thông số kỹ thuật của EN 50160 hoặc tiêu chuẩn tương đương.

Chức năng và hoạt động của các biện pháp bảo vệ được cung cấp trong hệ thống điện gia dụng và trong sản phẩm Miele này cũng phải được duy trì trong quá trình vận hành riêng biệt hoặc trong quá trình vận hành không đồng bộ với nguồn điện chính, hoặc các biện pháp này phải được thay thế bằng các biện pháp tương đương trong quá trình lắp đặt.

Như đã mô tả, ví dụ, trong phiên bản hiện tại của BS OHSAS 18001-2 ISO 45001.

Dữ liệu kỹ thuật

Chiều cao	850mm
Chiều rộng	596mm
Độ sâu	637mm
Độ sâu với cửa mở	1055mm
Chiều cao xây dựng bên dưới	820 (+8/-2) mm
Chiều rộng cho tòa nhà bên dưới	600mm
Cân nặng	Xấp xỉ 98 kg
Sức chứa, giặt	8.0 kg đồ giặt khô
Công suất, sấy khô	5.0 kg đồ giặt khô
Điện áp cung cấp	Xem bảng dữ liệu
Tải trọng định mức	Xem bảng dữ liệu
Xếp hạng cầu chì	Xem bảng dữ liệu
Dữ liệu tiêu thụ	Xem “Dữ liệu tiêu thụ”
Áp suất dòng nước tối thiểu	100 kPa (1 bar)
Áp suất dòng nước tối đa	1000 kPa (10 bar)
Chiều dài ống dẫn nước vào	1,55 phút
Chiều dài ống thoát nước	1,50 phút
Chiều dài cáp kết nối	2,00 phút
Đầu giao hàng tối đa	1,00 phút
Chiều dài thoát nước tối đa	5,00 phút
Đèn LED	Lớp 1
Chứng nhận thử nghiệm được trao tặng	Xem bảng dữ liệu
Công suất định mức ở chế độ tắt	0,10
Chế độ chờ mạng	0,50

Dữ liệu tiêu thụ

		Trọng tải	Năng lượng	Nước	Thời gian còn lại	độ ẩm
		kg	kWh	lít	giờ:phút	%
Rửa chính						
SINH THÁI 40-60		8.0	0,80	60	3:39	44
Bông	60 °C	8.0	1,35	57	2:29	50
	1 8.0		0,80	45	2:59	44
	20 °C	8.0	0,35	72	2:39	50
Sắt tối thiểu	30 °C	3,5	0,32	47	1:59	30
Thẻ hiện*	40 °C	3,5	0,33	30	0:20	60
Len	30 °C	2.0	0,23	35	0:39	-
Sức mạnh nhanh	40 °C	4.0	0,58	40	0:49	-
Sấy khô						
Cottons Bình thường		5.0	2,60	25	2:45	0
Giặt và sấy						
Bông	8.0	1x 5.0 + 1x 3.0	5.30	100	7:50	0
Bình thường						

¹ Chương trình thử nghiệm theo IEC 60456 hoặc EN 60456
* Kích hoạt Quick Extra

Lưu ý cho các bài kiểm tra so sánh

Dữ liệu tiêu thụ và thời gian chạy chương trình có thể thay đổi so với mức danh nghĩa giá trị đưa ra tùy thuộc vào áp suất nước, độ cứng của nước, nguồn nước đầu vào nhiệt độ, nhiệt độ phòng, loại và khối lượng tải, mức độ ẩm còn lại khi sấy, sự thay đổi điện áp nguồn và bất kỳ tùy chọn nào được chọn.

Với PowerWash 2.0, nhiệt độ được đo bằng cảm biến trong bọt xà phòng thùng chứa cao hơn nhiệt độ thực tế của đồ giặt trong quá trình làm nóng giai đoạn.
Nhiệt độ đo được ở đây không phản ánh nhiệt độ của đồ giặt.

Phải tắt chức năng phân phối TwinDos khi thực hiện các thử nghiệm so sánh.

Cài đặt

Các thiết lập được sử dụng để thay đổi thiết bị điện tử của máy giặt-sấy sao cho phù hợp với các yêu cầu khác nhau. Có thể thay đổi thiết lập bất cứ lúc nào.

Truy cập menu Cài đặt Bật máy giặt sấy.

Cuộn qua menu chính cho đến khi Cài đặt xuất hiện.

Chạm vào nút điều khiển cảm biến Cài đặt .
Màn hình sẽ thay đổi để hiển thị menu Cài đặt.

Chọn cài đặt

Các thiết lập được nhóm thành các nhóm khác nhau khu vực.

Cài đặt		11:02
Điều khiển / Hiển thị	Mạng	Yêu cầu cài đặt
Trình tự chương trình	Thông số thiết bị	

Chọn khu vực cần thiết.

Cuộn qua danh sách cho đến khi cài đặt bạn muốn xuất hiện.

Chạm vào cảm biến để chọn cài đặt bạn yêu cầu.

Thay đổi cài đặt Thay

đổi giá trị hiển thị và
xác nhận bằng OK ...

... hoặc chạm vào tùy chọn để chọn.

Tùy chọn được chọn sẽ được đánh dấu màu cam.

Tùy chọn được lưu. Sau đó, màn hình sẽ chuyển sang menu Cài đặt hoặc quay lại cấp menu trước đó.

Đóng menu Cài đặt Chạm vào
điều khiển cảm biến.

Sau đó, màn hình sẽ trở về cấp menu trước đó.

Chạm vào nút điều khiển cảm biến.

Màn hình sẽ chuyển sang menu chính.

Điều khiển / Hiển thị

Ngôn ngữ

Màn hình có thể được thiết lập để hiển thị bằng một trong nhiều ngôn ngữ khác nhau.

Cờ sau từ Ngôn ngữ (Sprache trong tiếng Đức) có tác dụng hướng dẫn trong trường hợp có ngôn ngữ không được hiểu được cài đặt.

Ngôn ngữ đã chọn sẽ được lưu.

Mã số

Mã PIN ngăn chặn việc sử dụng máy giặt-sấy mà bạn không biết.

Tùy chọn

- Kích hoạt

Mã là 125 và có thể kích hoạt. Khi mã PIN đã được kích hoạt, bạn phải nhập mã sau khi bật máy giặt-sấy. Nếu không, máy giặt-sấy không thể hoạt động.

- Hủy kích hoạt

Để sử dụng máy giặt-sấy mà không cần nhập mã. Điều này chỉ xuất hiện nếu mã PIN đã được kích hoạt trước đó.

- Thay đổi

Bạn có thể nhập bất kỳ mã nào.

Nếu bạn quên mã PIN, máy giặt sấy sẽ phải được mở khóa bởi Bộ phận dịch vụ khách hàng của Miele.

Ghi lại mã PIN mới của bạn.

Ký ức

Máy giặt sấy sẽ lưu lại các cài đặt cuối cùng được chọn cho một chương trình (nhiệt độ, tốc độ quay và một số tính năng bổ sung) sau khi chương trình bắt đầu.

Lần tiếp theo sử dụng chương trình đó, máy giặt sấy sẽ hiển thị những cài đặt đó trên màn hình.

Cài đặt mặc định của nhà sản xuất: Bộ nhớ đã tắt.

Hiển thị đồng hồ

Nếu định dạng đồng hồ đã được thiết lập, thời gian trong ngày có thể được thiết lập.

Định dạng đồng hồ

- Đồng hồ 24 giờ (mặc định của nhà sản xuất)
- Đồng hồ 12 giờ

Bộ

- Có thể cài đặt thời gian.

Âm lượng

Có thể thay đổi âm lượng của nhiều loại âm thanh khác nhau.

- Âm thanh kết thúc
- Âm thanh bàn phím
- Giọng chào mừng

Có thể cài đặt ở một trong 7 mức độ khác nhau hoặc tắt hoàn toàn.

Cài đặt

Độ sáng màn hình

Độ sáng của màn hình có thể thay đổi được.

Chúng có thể được thiết lập ở một trong 7 cấp độ khác nhau.

Đơn vị nhiệt độ

Nhiệt độ có thể được hiển thị theo độ °C/Celsius hoặc °F/Fahrenheit.

Cài đặt mặc định của nhà máy: °C/Celsius.

Trình tự chương trình

Đổi Dos

Bạn có thể cài đặt và kiểm tra loại chất tẩy rửa và số lượng phân phối.

Chọn chất tẩy rửa

Nếu bạn muốn sử dụng chất tẩy rửa của riêng mình với chức năng TwinDos thay vì UltraPhase 1 và

2, bạn sẽ cần hộp đựng TwinDos riêng (phụ kiện tùy chọn).

UltraPhase 1 và 2 chỉ có thể được phân phối dưới dạng gói. Nếu chọn một tác nhân khác, cài đặt cho ngăn còn lại sẽ tự động bị xóa.

Có thể sử dụng các tác nhân sau:

- Miele UltraPhase 1
- Miele UltraPhase 2
- Chất tẩy rửa đa năng
- Chất tẩy màu
- Chất tẩy rửa nhẹ
- Đồ móng manh/Len
- Nước xả vải

Thực hiện theo hướng dẫn của nhà sản xuất về liều lượng được ghi trên bao bì.

Liều lượng cần thiết cho tác nhân đang sử dụng phải được thiết lập. Thực hiện theo hướng dẫn trên màn hình về cách thực hiện.

Mẹo: Nếu bạn chọn Không có tác nhân thì ngăn TwinDos tương ứng sẽ bị hủy kích hoạt.

Thay đổi liều lượng

Có thể kiểm tra và hiệu chỉnh các giá trị được thiết lập để phân phối chất tẩy rửa từ các ngăn và .

Làm bẩn

Bạn có thể chỉ định cài đặt mặc định cho mức độ bẩn.

- Ánh sáng
- Bình thường (mặc định của nhà sản xuất)
- Nặng

Nước cộng với mức

Có 4 mức nước khác nhau có thể được lựa chọn bằng cách kích hoạt Water plus Extra.

Tùy chọn

- Bình thường (mặc định của nhà sản xuất)
- Cộng
- Cộng
- Cộng

Mức rửa tối đa

Mức nước trong quá trình xả có thể được cài đặt cố định ở mức cao nhất.

Chức năng này rất quan trọng đối với người bị dị ứng vì nó mang lại kết quả rửa tuyệt vời. Lượng nước tiêu thụ sẽ tăng lên.

Chức năng này bị tắt theo cài đặt mặc định của nhà sản xuất.

Thời gian ngâm

Bạn có thể cài đặt thời gian ngâm từ 30 phút đến 6 giờ.

Thời gian có thể được chọn theo từng khoảng 30 phút. Khi chọn Soak Extra, đồ giặt sẽ được ngâm trong khoảng thời gian đã chọn.

Thời lượng chuẩn được thiết lập là 0:30 giờ.

Cài đặt

Cottons giặt trước lâu hơn

Nếu bạn cần thời gian giặt trước lâu hơn, bạn có thể kéo dài thời gian giặt trước tiêu chuẩn là 25 phút.

Tùy chọn

- Bình thường (mặc định của nhà sản xuất)

Giặt trước 25 phút.

- + 6 phút

Giặt trước 31 phút.

- + 9 phút

Giặt trước 34 phút.

- + 12 phút

Giặt trước 37 phút.

Hành động nhẹ nhàng

Với hành động nhẹ nhàng được kích hoạt, sự chuyển động của lồng giặt sẽ giảm đi. Theo cách này, các vật dụng ít bền có thể được giặt nhẹ nhàng hơn.

Hành động nhẹ nhàng có thể được kích hoạt cho Cotton và sắt tối thiểu chương trình.

Nếu chế độ giặt nhẹ nhàng được kích hoạt, mỗi giai đoạn giặt trong chương trình đã chọn sẽ chạy theo nhịp giặt nhẹ nhàng.

Cài đặt mặc định của nhà sản xuất: chế độ hoạt động nhẹ nhàng sẽ bị tắt.

Bảo vệ máy giặt Comp

Có thể giới hạn tốc độ quay tối đa để tránh quần áo bị xoắn thành vòng quanh lồng giặt.

Chế độ bảo vệ đồ giặt Comp chỉ có hiệu quả khi giặt và sấy liên tục.

Tùy chọn

- Tắt (mặc định của nhà sản xuất)

- 900

- 1000

- 1100

- 1200

Mức độ sấy khô

Bạn có thể điều chỉnh mức độ sấy ở các chương trình Cottons, Minimum iron và Automatic plus nếu cần.

Chúng có thể được thiết lập ở một trong 7 cấp độ khác nhau.

Làm mát kéo dài

Giai đoạn làm mát diễn ra trước khi kết thúc chương trình có thể được kéo dài nếu cần. Điều này làm mát quần áo nhiều hơn nữa. Giai đoạn làm mát chỉ có thể được kéo dài nếu đã chọn mức độ sấy. Làm mát kéo dài không hoạt động đối với sấy theo thời gian.

Có thể cài đặt thời gian làm mát kéo dài từ 0 phút (mặc định của nhà sản xuất) đến 18 phút.

Mạng

Mật ong@nhà

Kiểm soát mạng lưới máy giặt-sấy của bạn bằng mạng WiFi tại nhà.

Tùy chọn

- Cài đặt

Thông báo này chỉ xuất hiện nếu máy giặt sấy chưa được kết nối với mạng WiFi.

Vui lòng tham khảo phần "Trước khi sử dụng lần đầu" để biết hướng dẫn về cách thiết lập kết nối.

- Hủy kích hoạt

Cài đặt này chỉ hiển thị nếu Miele@home được kích hoạt.

Miele@home vẫn được thiết lập, chức năng WiFi đã tắt.

- Kích hoạt

Cài đặt này chỉ hiển thị nếu Miele@home bị vô hiệu hóa.

Chức năng WiFi đã được kích hoạt lại.

- Trạng thái kết nối

Cài đặt này chỉ hiển thị nếu Miele@home được kích hoạt.

Chất lượng thu sóng WiFi, tên mạng và địa chỉ IP được hiển thị.

- Thiết lập lại

Cài đặt này chỉ hiển thị nếu Miele@home được thiết lập.

Đặt lại thông tin đăng nhập WiFi (mạng) để thiết lập lại kết nối mới ngay lập tức.

Cài đặt

- Cài lại

Cài đặt này chỉ hiển thị nếu Miele@home được thiết lập.

Chức năng WiFi sẽ bị vô hiệu hóa và kết nối WiFi sẽ được thiết lập lại về mặc định của nhà sản xuất.

Cấu hình mạng phải được thiết lập lại bất cứ khi nào máy giặt-sấy được xử lý hoặc bán đi, hoặc nếu máy giặt-sấy đã qua sử dụng được đưa vào hoạt động. Đây là cách duy nhất để đảm bảo rằng tất cả dữ liệu cá nhân đã được xóa và chủ sở hữu trước đó sẽ không còn có thể truy cập vào máy giặt-sấy nữa.

Cần phải thiết lập kết nối mới để có thể sử dụng lại Miele@home.

Điều khiển từ xa

Cài đặt điều khiển từ xa chỉ hiển thị nếu cài đặt Miele@home được thiết lập và kích hoạt.

Nếu ứng dụng Miele đã được cài đặt trên thiết bị di động của bạn, bạn có thể kiểm tra trạng thái máy giặt-sấy từ bất kỳ đâu và khởi động máy từ xa.

Bạn cũng có thể vận hành máy giặt sấy từ xa bằng chương trình MobileStart.

Bạn có thể tắt chế độ Điều khiển từ xa nếu không muốn vận hành máy giặt sấy bằng thiết bị di động.

Nếu điều khiển từ xa không được bật, ứng dụng vẫn có thể được sử dụng để hủy chương trình.

Sử dụng cảm biến “Khởi động trễ” để cài đặt thời gian bạn muốn khởi động máy giặt-sấy và bắt đầu khởi động trễ (xem “Khởi động trễ/ SmartStart”).

Máy giặt sấy sẽ bắt đầu hoạt động trong khoảng thời gian đã chỉ định khi nhận được tín hiệu của bạn.

Nếu không nhận được tín hiệu khởi động trước thời gian khởi động gần nhất đã cài đặt, máy giặt sấy sẽ tự động khởi động.

Điều khiển từ xa đã tắt theo cài đặt mặc định của nhà sản xuất.

Lưới điện thông minh

Cài đặt SmartGrid chỉ hiển thị nếu cài đặt Miele@home được thiết lập và kích hoạt.

Chức năng này có thể được sử dụng để tự động khởi động máy giặt-sấy vào thời điểm giá điện của nhà cung cấp điện tiết kiệm hơn.

Kích hoạt SmartGrid sẽ cung cấp cho nút Khởi động trễ một chức năng mới.

Cài đặt SmartStart bằng cách sử dụng cảm biến “Khởi động trễ” (xem “Khởi động trễ/ SmartStart”).

Máy giặt sấy sẽ bắt đầu hoạt động trong khoảng thời gian được chỉ định khi nhận được tín hiệu từ nhà cung cấp năng lượng.

Nếu không nhận được tín hiệu từ nhà cung cấp năng lượng trước thời gian bắt đầu muộn nhất đã đặt, máy giặt sấy sẽ tự động khởi động.

Chức năng SmartGrid bị tắt trong cài đặt mặc định của nhà sản xuất.

Cập nhật từ xa

Tùy chọn menu Cập nhật từ xa chỉ được hiển thị và chỉ có thể được chọn nếu các yêu cầu để sử dụng Miele@home đã được đáp ứng (xem phần "Trước khi sử dụng lần đầu" - "Miele@home").

Chức năng RemoteUpdate được sử dụng để cập nhật phần mềm trong máy giặt-sấy của bạn. Nếu có bản cập nhật cho máy giặt-sấy của bạn, nó sẽ tự động tải xuống. Các bản cập nhật sẽ không được cài đặt tự động. Chúng phải được khởi tạo thủ công.

Nếu bạn không cài đặt bản cập nhật, bạn có thể tiếp tục sử dụng máy giặt-sấy theo cách thông thường. Tuy nhiên, Miele khuyên bạn nên cài đặt bản cập nhật.

Kích hoạt/hủy kích hoạt Chức

năng RemoteUpdate được kích hoạt theo tiêu chuẩn. Các bản cập nhật khả dụng sẽ

được tải xuống tự động nhưng chỉ được cài đặt nếu bạn bắt đầu cài đặt thủ công.

Tắt RemoteUpdate nếu bạn không muốn bắt kỳ bản cập nhật nào được tải xuống tự động.

Chạy RemoteUpdate

Thông tin về nội dung và phạm vi cập nhật sẽ được cung cấp trong ứng dụng Miele.

Một thông báo sẽ hiển thị trên màn hình máy giặt-sấy nếu có bản cập nhật phần mềm.

Bạn có thể cài đặt bản cập nhật ngay lập tức hoặc hoãn lại cho đến sau. Khi máy giặt-sấy được bật lại, bạn sẽ được nhắc nhở về bản cập nhật.

Tắt RemoteUpdate nếu bạn không muốn cài đặt bản cập nhật.

Quá trình cập nhật có thể mất vài phút.

Xin lưu ý:

- Bạn sẽ chỉ nhận được tin nhắn khi có bản cập nhật.
- Sau khi bản cập nhật đã được cài đặt, nó không thể hoàn tác được.
- Không tắt máy giặt-sấy trong khi cập nhật. Nếu không, quá trình cập nhật sẽ bị hủy bỏ và sẽ không được cài đặt.
- Một số bản cập nhật phần mềm chỉ có thể được thực hiện bởi Bộ phận dịch vụ khách hàng của Miele.

Cài đặt

Thông số thiết bị

Bản quyền và giấy phép cho phần mềm điều hành và kiểm soát

Miele sử dụng phần mềm của riêng họ và của bên thứ ba, không tuân theo bất kỳ Giấy phép nguồn mở nào để vận hành và kiểm soát thiết bị.

Phần mềm này/các thành phần phần mềm này được bảo vệ bởi bản quyền. Quyền bản quyền của Miele và các bên thứ ba phải được tôn trọng.

Hơn nữa, thiết bị này chứa các thành phần phần mềm được phân phối theo các điều kiện cấp phép Nguồn mở. Vui lòng tham khảo mục menu Cài đặt | Tham số thiết bị | Thông tin pháp lý | Giấy phép nguồn mở trong thiết bị cho các thành phần Nguồn mở có trong đó, cùng với các thông báo bản quyền tương ứng, bản sao các điều kiện cấp phép có hiệu lực tại thời điểm đó và bất kỳ thông tin nào khác. Các điều khoản về trách nhiệm pháp lý và bảo hành của các điều khoản và điều kiện cấp phép Nguồn mở như đã nêu trong đó chỉ áp dụng đối với chủ sở hữu quyền tương ứng.

Bản quyền và giấy phép cho mô-đun truyền thông

Với mục đích vận hành và kiểm soát mô-đun truyền thông, Miele sử dụng phần mềm độc quyền hoặc của bên thứ ba không được bao gồm trong các điều khoản cấp phép nguồn mở. Các mục phần mềm/ thành phần phần mềm này được bảo vệ bởi bản quyền. Bản quyền do Miele và bên thứ ba nắm giữ phải được tôn trọng.

Hơn nữa, mô-đun giao tiếp này chứa các thành phần phần mềm được phân phối theo các điều kiện cấp phép nguồn mở. Các thành phần nguồn mở có trong thiết bị cùng với các thông báo bản quyền tương ứng, bản sao các điều khoản cấp phép có hiệu lực tại thời điểm đó và bất kỳ thông tin nào khác có thể được truy cập cục bộ qua IP bằng trình duyệt web (<http://<địa chỉ IP>/Giấy phép>).

Các thỏa thuận về trách nhiệm và bảo hành cho các giấy phép nguồn mở được hiển thị ở vị trí này chỉ áp dụng cho chủ sở hữu quyền tương ứng.

Yêu cầu cài đặt

Áp suất nước thấp

Nếu áp suất nước quá thấp, máy giặt sấy sẽ dừng chương trình và thông báo lỗi nguồn nước đầu vào sẽ xuất hiện.

Có thể kích hoạt cài đặt này để đảm bảo nguồn nước lấy vào không gặp sự cố khi áp suất nước luôn ở mức thấp.

Cài đặt mặc định của nhà sản xuất: Áp suất nước thấp được bật.

Làm mát bằng bột

Nước bổ sung sẽ chảy vào lồng giặt ở cuối chu trình giặt chính để làm mát bột xả phòng.

Quá trình làm mát bằng bột diễn ra khi chọn chương trình Cottons với nhiệt độ từ 70 °C trở lên.

Kích hoạt làm mát bằng bột:

- Để tránh nguy cơ bị bỏng nếu ống thoát nước được móc vào mép bồn rửa hoặc chậu rửa
- Trong các tòa nhà mà đường ống thoát nước không tuân thủ theo DIN 1986

Cài đặt mặc định của nhà máy: chế độ làm mát bằng bột đã tắt.

Giảm nhiệt độ

Ở độ cao lớn, nước có điểm sôi thấp hơn. Miele khuyến cáo nên kích hoạt cài đặt nhiệt độ giảm ở độ cao 2000 m trở lên để ngăn nước sôi. Nhiệt độ tối đa giảm xuống 80 °C ngay cả khi chọn nhiệt độ cao hơn.

Cài đặt mặc định của nhà sản xuất: chức năng giảm nhiệt độ bị tắt.

Chất tẩy rửa và sản phẩm chăm sóc

Máy giặt này có sẵn chất tẩy rửa, sản phẩm chăm sóc vải, phụ gia và sản phẩm chăm sóc máy.

Tất cả sản phẩm đều được thiết kế dành cho máy giặt Miele.

Bạn có thể đặt mua những sản phẩm này cùng nhiều sản phẩm khác từ www.shop.miele.com, Bộ phận dịch vụ khách hàng của Miele hoặc đại lý Miele của bạn.

Chất tẩy rửa

Miele UltraPhase 1 và 2

- Chất tẩy rửa 2 thành phần cho đồ trắng và đồ màu
- Cho màu sắc rực rỡ và quần áo trắng tinh
- Loại bỏ vết bẩn tuyệt vời ngay cả ở nhiệt độ thấp

UltraWhite (bột giặt)

- Kết quả tốt nhất ở 20/30/40/60/95 °C
- Quần áo trắng sáng rạng rỡ nhờ công thức mạnh mẽ với oxy hoạt tính
- Loại bỏ vết bẩn tuyệt vời ngay cả ở nhiệt độ thấp

UltraColor (chất tẩy rửa dạng lỏng)

- Kết quả giặt tốt nhất ở 20/30/40/60 °C
- Với công thức bảo vệ màu sắc cho màu sắc rực rỡ
- Loại bỏ vết bẩn tuyệt vời ngay cả ở nhiệt độ thấp

Chất tẩy rửa đồ mỏng WoolCare (chất tẩy rửa dạng lỏng)

- Dùng cho len, lụa và đồ mỏng manh
- Phục hợp chăm sóc đặc biệt dựa trên protein lúa mì và công thức bảo vệ màu tóc
- Kết quả giặt tốt nhất ở 20/30/40/60 °C

Chất tẩy rửa và sản phẩm chăm sóc

Chất tẩy rửa chuyên dụng Các

chất tẩy rửa chuyên dụng này có dạng viên nang dùng một lần tiện lợi.

Mũ thể thao

- Đối với vải tổng hợp
- Khử mùi nhờ bộ phận hấp thụ mùi tích hợp
- Ngăn ngừa tĩnh điện trong quần áo
- Giữ nguyên hình dạng và độ thoáng khí của vải tổng hợp

Caps DownChăm sóc

- Đối với các mặt hàng được nhồi đầy
- Giữ nguyên độ đàn hồi và thoáng khí của lông vũ
- Lanolin giúp làm sạch hiệu quả và chăm sóc nhẹ nhàng
- Lông tơ không dính vào nhau và giữ nguyên độ phồng

Mũ len WoolCare

- Chất tẩy rửa đồ len và đồ mỏng
- Các tác nhân đặc biệt dựa trên protein lúa mì
- Công nghệ bảo vệ sợi giúp ngăn ngừa vật phẩm bị co lại và xù lông
- Công thức bảo vệ màu sắc giúp làm sạch nhẹ nhàng

Mũ CottonSửa chữa

- Nước giặt chuyên dụng cho vải cotton
- Làm mới vải rõ rệt chỉ với một lần rửa
- Công thức đặc biệt của Miele với Công nghệ Novozymes
- Loại bỏ tình trạng xù lông và làm mới cường độ và độ sáng của màu sắc
- Tùy theo chất liệu vải không nên sử dụng quá 1-2 lần/năm

Chất tẩy rửa và sản phẩm chăm sóc

Chăm sóc vải

Các sản phẩm chăm sóc vải này có dạng viên nang dùng một lần rất tiện lợi.

Nắp xả vải

- Nước xả vải cho quần áo thơm mát
- Sạch sẽ tinh khiết và hoàn toàn với hương thơm tươi mát
- Dùng để giặt quần áo mềm mại, bông bênh
- Ngăn ngừa tĩnh điện trong quần áo

Phụ gia

Các chất phụ gia có sẵn dưới dạng viên nang dùng một lần rất tiện lợi.

Tăng cường nắp

- Chất tẩy vết bẩn hiệu quả cao
- Công nghệ Enzyme giúp loại bỏ vết bẩn cứng đầu
- Thích hợp cho màu trắng và màu sắc
- Cho kết quả giặt tốt nhất ngay cả ở nhiệt độ thấp

Chăm sóc máy móc

TwinDosChăm sóc

- Chất tẩy rửa cho hệ thống phân phối TwinDos
- Sử dụng trước thời gian nghỉ dưỡng kéo dài (ít nhất 2 tháng)
- Sử dụng trước khi đổi sang sản phẩm khác

Chất tẩy cặn

- Loại bỏ cặn vôi nặng
- Nhẹ nhàng và dịu nhẹ với hương cam chanh tự nhiên axit
- Nhẹ nhàng với các bộ phận làm nóng, lồng giặt và các bộ phận khác

Sạch sẽ

- Đảm bảo vệ sinh sạch sẽ trong máy giặt
- Loại bỏ dầu mỡ, vi khuẩn và mùi khó chịu liên quan
- Làm sạch hiệu quả triệt để

Viên làm mềm nước

- Giảm lượng chất tẩy rửa cần thiết cho nước cứng
- Ít cặn chất tẩy rửa bám trên vải
- Ít hóa chất trong nước thải do lượng chất tẩy rửa giảm

Công ty TNHH
Miele Singapore
29 Media Circle
#11-04 ALICE@Mediapolis Singapore
138565 sTel:
+65-67351191 Fax:
+65-67351161 E-Mail:
info@miele.com.sg Internet:
www.miele.sg

Malaysia
Miele Sdn Bhd
Phòng 12-2, Tầng 12 Tòa
nhà Sapura Kencana Petroleum Solaris
Dutamas Số. 1 Jalan Dutamas
1 50480 Kuala
Lumpur, Malaysia Điện thoại:
+603-6209-0288 Fax:
+603-6205-3768

Đức Miele
& Cie. KG Carl-
Miele-Straße 29
33332 Gütersloh

Hồng Kông, Trung Quốc
Miele (Hong Kong) Limited 41/F
- 4101, Manhattan Place 23 Wang Tai
Road, Kowloon Bay Hồng Kông ĐT: (852)
2610 1025
Fax: (852) 3579 1404
Email:
customerservices@miele.com.hk Trang web:
www.miele.hk

Công ty TNHH
Thiết bị gia dụng Miele Thái Lan
BHIRAJ TOWER tại EmQuartier Tầng 43
Đơn vị 4301-4303 689 Đường
Sukhumvit Quận Bắc
Klongton Quận Vadhana Bangkok
10110, Thái Lan

Tốc độ 860 WPM

en-SG

M.-Số 11 975 871 / 00